TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số 176 tháng 3/2024

JOURNAL OF FIRE

ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 76 NĂM LỰC LƯỢNG CAND HỌC TẬP, THỰC HIỆN 6 ĐIỀU BÁC HỒ DẠY (11/3/1948 - 11/3/2024)

Kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3)

KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN
UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Số 176 tháng 3/2024

JOURNAL OF FIRE

ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 76 NĂM LỰC LƯỢNG CAND HỌC TẬP, THỰC HIỆN 6 ĐIỀU BÁC HỒ DẠY (11/3/1948 - 11/3/2024)

Kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3)

KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN
UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

Tập thể lãnh đạo và đại diện cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC chụp ảnh lưu niệm tại Khu di tích lịch sử Đá Chông K9 ngày 03/3/2024.

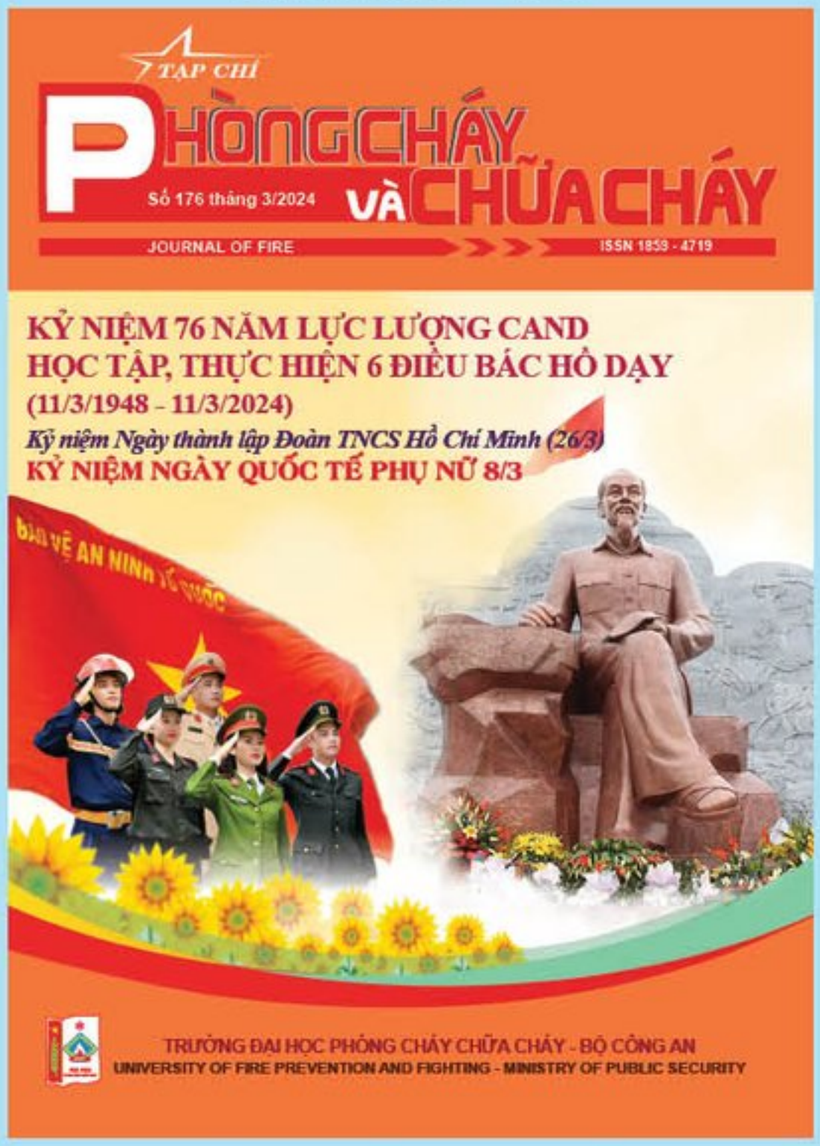
Ảnh: Anh Tuân.



Các thành viên trong Tổ Tuyên truyền tuyển sinh của Trường Đại học PCCC tư vấn thông tin tuyển sinh cho các em học sinh tại Ngày hội tư vấn tuyển sinh năm 2024.

Ảnh: Hồng Vân

ISSN 1859 - 4719



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP
PGS, TS. LÊ QUANG BỐN - Chủ tịch
TS. PHẠM VĂN NĂM - Phó Chủ tịch
PGS, TS. PHẠM VĂN LONG - Ủy viên
PGS, TS. LÊ QUANG HẢI - Ủy viên
PGS, TS. NGUYỄN THANH HẢI - Ủy viên
TS. LÃ XUÂN LỰC - Ủy viên
TS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - Ủy viên

TỔNG BIÊN TẬP
TS. PHẠM VĂN NĂM

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Giấy phép xuất bản số 453/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 12/12/2023.

Ảnh bìa:
Kỷ niệm 76 năm lực lượng CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy (11/3/1948 - 11/3/2024)

TRONG SỐ NÀY

SỐ 176, THÁNG 3/2024

ĐƯỜNG LỐI – CHÍNH SÁCH

5. PHẠM VĂN NĂM: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo tại Trường Đại học PCCC đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

7. NGÔ PHAN NHÂN: Quan điểm, chủ trương của đảng, pháp luật của nhà nước trong giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu đô thị trong tình hình hiện nay.

12. NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG - TRƯƠNG TẤT THẮNG: Giáo dục đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cho học viên Trường Đại học PCCC theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

17. NGÔ THỊ MAI ANH: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

20. LƯƠNG THỊ XUÂN THU: Tăng cường công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

PHÁP LUẬT – NGHIỆP VỤ

22. PHẠM VĂN LONG: Bảo đảm các điều kiện pháp lý cho hoạt động PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực hiện chính sách, pháp luật trong tình hình hiện nay.

25. NGUYỄN THÀNH LONG: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC&CNCH trên lĩnh vực Y tế.

27. LÊ ĐỨC ANH: Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hà Nội.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

30. HOÀNG VĂN BÌNH: Công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hải Phòng.

34. NGUYỄN THÀNH KIÊN: Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ sở trong chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa góp phần thực hiện hiệu quả hoạt động PCCC&CNCH.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

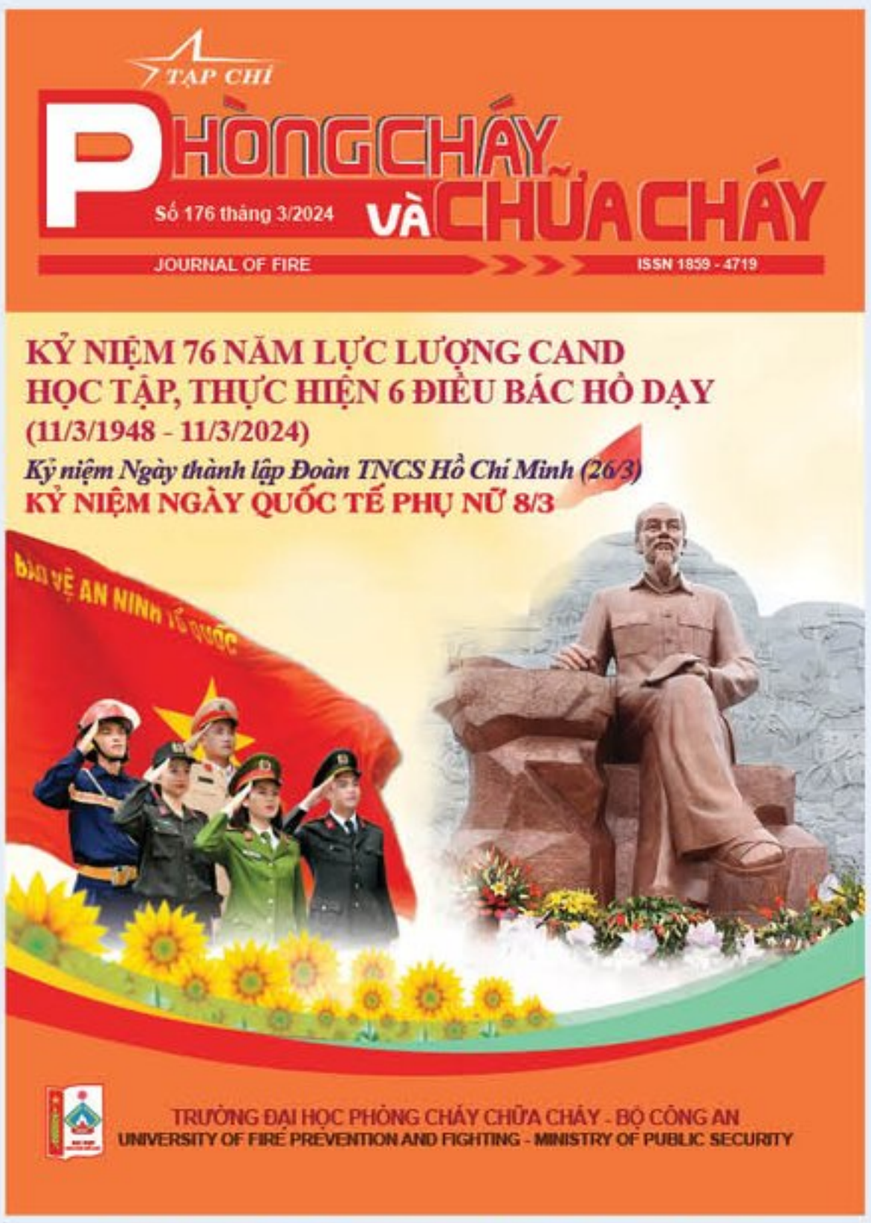
37. ĐẶNG NHƯ ĐỊNH: Các vụ cháy do hành vi phóng hỏa đốt nhà - Một số biện pháp phòng ngừa dưới góc nhìn của công tác PCCC&CNCH.

40.TRƯƠNG MẠNH CƯỜNG: Công tác thống kê tình hình cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH

43. NGUYỄN VĂN SƠN - TRẦN THU TRANG: Đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại các tỉnh Tây Nguyên.

46. TRẦN VĂN HÂN: Tăng cường công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất, chế biến gỗ trong tình hình hiện nay.

ISSN 1859 - 4719



EDITORIAL DIRECTING COUNCIL
Assoc. Prof., Dr. LE QUANG BON – Chairman
Dr. PHAM VAN NAM – Member
Assoc. Prof., Dr. PHAM VAN LONG – Member
Assoc. Prof., Dr. LE QUANG HAI – Member
Assoc. Prof., Dr.NGUYEN THANH HAI – Member
Dr. LA XUAN LUC - Member
Dr. NGUYEN DUC ANH – Member

EDITORIAL DIRECTOR
Dr. PHAM VAN NAM

DEPUTY EDITOR
EDITORIAL SECRETARY
Dr. PHAM THI THOAN

OFFICE
No. 243 Khuat Duy Tien Str. Thanh Xuan Dist. Ha Noi
Tel/Fax: (024) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

DESIGNER
THANH THI PHUONG NHUNG

Printed at Sao Viet Company
No. 9/40 Nguy Nhu Kon Tum
Nhan Chinh - Thanh Xuan - Ha Noi

Publishing License
No.457/GP-BTTTT date 27/11/2013

Cover image:
Celebrating 76 years of the Public Security Force's implementation of President Ho Chi Minh's six teachings (11/03/1948 - 11/03/2024)

INDEX

Issue no 176, 3/2024

GUIDELINES - POLICIES

5. PHAM VAN NAM: Improving the quality of education and training at the University of Fire Prevention and Fighting to meet the requirement of building truly transparent, strong, regular, elite, and modern People's Police forces.

7. NGO PHAN NHAN: The Party's viewpoints and guidelines and the State's laws on settling complaints and denunciations to contribute to ensuring security and order in urban areas.

12. NGUYEN THI LAN HUONG – TRUONG TAT THANG: Education on revolutionary ethics and fighting against individualism for students at the University of Fire Prevention and Fighting from the perspective of Ho Chi Minh ideology.

ALL PEOPLE'S ACTIVE PARTICIPATION IN FIRE PRENVENTION AND FIGHTING

17. NGO THI MAI ANH: Improving the efficiency of disseminating laws and knowledge on fire safety and rescue in Tuyen Quang province.

20. LUONG THI XUAN THU: Enhancement of fire and rescue practices in Hanoi city to meet requirements of sustainable development.

LAWS – PROFESSIONS

22. PHAM VAN LONG: Ensuring legal resources for fire and rescue activities to meet the requirements for implementing policies, and laws in the current situation.

25. NGUYEN THANH LONG: Enhancing the efficiency of implementing policies and laws on fire and rescue in the health sector.

27. LE DUC ANH: Improving the efficiency of Hanoi Fire and Rescue Police's inspection and handling of violations of the law on fire and rescue at facilities of business subject to security and order conditions.

IMPROVING THE EFFICIENCY OF STATE MANAGEMENT OVER FIRE PREVENTION AND FIGHTING

30. HOANG VAN BINH: Fire and rescue operations in Hai Phong city.

34. NGUYEN THANH KIEN: Raising the occupancy owners' responsibility in proactive prevention contributing to the effective implementation of fire and rescue operations.

RESEARCH – EXCHANGE

37. DANG NHU DINH: Intentionally set fires in family dwellings: recommendations for prevention from the perspective of fire and rescue.

40.TRUONG MANH CUONG: Statistical activity in fire and rescue according to the Fire and Rescue Police's function.

43. NGUYEN VAN SON – TRAN THU TRANG: Training human resources for the Fire and Rescue Police to meet the requirements and tasks of state management on fire and rescue in the central highlands provinces.

46.TRAN VAN HAN: Improvement of fire safety at wood processing facilities.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN THẬT SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, HIỆN ĐẠI

Đại tá, TS PHẠM VĂN NĂM
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC

Tóm tắt: *Bài viết khái quát một số kết quả đạt được trong công tác giáo dục đào tạo của Trường Đại học PCCC trong suốt 47 năm qua, và một số hạn chế còn tồn tại, phân tích tình hình và những yêu cầu đặt ra trong thời gian tới, từ đó nêu lên những nhiệm vụ Trường Đại học PCCC quán triệt và triển khai nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12/NQ/TW của Bộ Chính trị.*

Từ khóa*: giáo dục đào tạo, Trường Đại học PCCC, kết quả, hạn chế, nhiệm vụ, thời gian tới.*

Abstract*: The article briefly mentions the results of education and training achieved by the University of Fire Prevention and Fighting (UFPF) over the past 47 years, shortcomings, analysis of the current situation, and requirements raised for the foreseeable future. Accordingly, the tasks needing to be thoroughly understood and undertaken by the UFPF to successfully implement the Politburo's Resolution No. 12-NQ/TW are discussed.*

Keywords*: education and training, University of Fire Prevention and Fighting, results, shortcomings, task, the foreseeable future*

Ngày nhận bài*: 29/02/2024;* ***Ngày thẩm định****: 01/3/2024;* ***Ngày duyệt đăng****: 05/3/2024.*

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) là cơ sở đào tạo trong hệ thống các học viện, trường Công an nhân dân, có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có trình độ Trung cấp, Đại học, Thạc sỹ, Tiến sỹ; bồi dưỡng chức danh, nghiệp vụ cho cán bộ, lãnh đạo, chỉ huy lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH). Ngoài ra Trường Đại học PCCC là trường duy nhất của Bộ Công an được giao chỉ tiêu đào tạo trình độ Trung cấp và Đại học đối với các đối tượng công dân ngoài ngành Công an (Đào tạo hệ dân sự cho công dân không thuộc Công an, Quân đội). Qua 47 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, Trường Đại học PCCC ngày càng khẳng định là trung tâm nghiên cứu khoa học đầu ngành thuộc lĩnh vực PCCC của Bộ Công an. Trong những năm qua Trường Đại học PCCC đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác giáo dục, đào tạo nói chung của lực lượng Công an nhân dân. Đến nay, Trường Đại học PCCC có đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục gồm 8 Phó Giáo sư, 68 Tiến sỹ, 255 Thạc sỹ. Về công tác nghiên cứu khoa học, nhà trường đã tham gia thực hiện các đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Cơ sở, tập trung vào nghiên cứu sản xuất trang thiết bị hiện đại cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Nhà trường luôn nâng cao, đổi mới về nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy và học tập, gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, với các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội và cuộc sống của người dân.

Đến năm 2023, trường đã và đang đào tạo trong ngành Công an gồm 39 khóa chính quy Cao đẳng, Đại học, 48 khóa Trung cấp, 15 khóa Liên thông, 26 khóa Tại chức, 12 khóa Văn bằng 2 Đại học, 05 khóa Văn bằng 2 tuyển mới, 10 khóa Cao học, 6 khóa Tiến sỹ. Đối với đào tạo hệ ngoài ngành Công an gồm 16 khóa Đại học chính quy, 21 khóa Trung cấp, 4 khóa Văn bằng 2, liên thông từ Trung cấp lên Đại học và Đại học tại chức. Bên cạnh đó, nhà trường còn đào tạo và tổ chức các khóa học bồi dưỡng nghiệp vụ cho các nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (Đại học, Cao học), Vương quốc Campuchia (Bồi dưỡng nghiệp vụ và Đại học chính quy).

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác giáo dục đào tạo của Trường Đại học PCCC thời gian qua vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót nhất định cần khắc phục. Việc triển khai mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại gắn với công tác giáo dục đào tạo còn chưa thực sự chuyển biến mạnh mẽ. Công tác xây dựng đội ngũ giáo viên, đào tạo đội ngũ chuyên gia nhất là giáo viên ngành PCCC

chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu, đội ngũ giáo viên trẻ kế cận thiếu về số lượng và chưa đáp ứng năng lực trình độ để thực hiện mục tiêu. Năng lực nghiên cứu, kiến thức thực tiễn, trình độ sư phạm, năng lực ngoại ngữ đã được cải thiện nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu công tác trong tình hình mới. Nội dung, chương trình đào tạo theo mục tiêu cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đã được thực hiện, nhưng còn chậm, chưa đồng bộ, một số chương trình còn bất cập trong triển khai liên quan đến đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất hạ tầng, thực hành, thí nghiệm, huấn luyện. Cơ sở hạ tầng phục vụ đào tạo như: hệ thống giáo trình tài liệu, phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, thao trường, bãi tập, trang thiết bị thí nghiệm, thực hành vừa thiếu về số lượng, không đồng bộ, thiếu đa dạng không phát huy được hiệu quả giảng dạy, đào tạo. Công tác khảo thí, đánh giá chất lượng, công tác quản lý, giáo dục học viên... còn chưa thực sự chuyển biến tích cực. Hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học đã có, nhưng chưa hiệu quả, thường xuyên liên tục.

Trong những năm tới đây, cùng với tốc độ phát triển của nền kinh tế, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, mở cửa, hội nhập quốc tế, tốc độ đô thị tăng nhanh, các trung tâm thương mại, nhà cao tầng, siêu cao tầng, các công trình ngầm, khu công nghiệp, công nghệ cao, khu chế xuất có tính chất nguy hiểm cháy, nổ xuất hiện ngày càng nhiều; biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp để lại những hậu quả lớn cho xã hội; tình hình cháy rừng, lũ lụt, hạn hán bất thường, vấn đề bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội có nhiều biểu hiện mới, khó lường, bên cạnh đó ý thức của một bộ phận không nhỏ người dân về công tác PCCC&CNCH còn hạn chế, chủ quan. Mặt khác, thời gian vừa qua, số vụ và thiệt hại do cháy nổ, sự cố, tai nạn diễn biến phức tạp, khó lường. Mặc dù, lực lượng PCCC&CNCH luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng trước tình hình phức tạp nêu trên, những thiệt hại về người, tài sản, ảnh hưởng đến an ninh trật tự vẫn đe dọa, ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển kinh kế, an ninh, an toàn cho xã hội. Bối cảnh trên đã tác động sâu sắc, đa chiều, đa mức độ đến tình hình an ninh, trật tự và phát triển đất nước ta, đặt ra những nhiệm vụ rất quan trọng đối với lực lượng Công an nhân dân, đòi hỏi phải đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nhiệm vụ đặt ra cho Trường Đại học PCCC là hết sức nặng nề. Vì vậy, để quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12/NQ/TW của Bộ Chính trị, trong thời gian tới, Trường Đại học PCCC tập trung thực hiện một số vấn đề sau:

Một là, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 12/NQ/TW của Bộ Chính trị, gắn với chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu, lộ trình kế hoạch công tác của từng đơn vị cụ thể, phù hợp với những mặt công tác lớn của nhà trường, phù hợp với lộ trình xây dựng, phát triển của trường, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và lực lượng Công an nhân dân. Để triển khai nội dung này cần phát huy vai trò trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp lãnh đạo, cấp ủy, tạo sự chuyển biến thực sự từ nhận thức đến việc làm cụ thể.

Hai là, tiếp tục thực hiện đề án xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, đây là vấn đề then chốt và có vai trò quan trọng trong thực hiện mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, nâng dần đạt chuẩn chất lượng, phù hợp cơ cấu độ tuổi, ngành, chuyên ngành. Đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ chuyên gia đủ sức tham gia giải quyết những vấn đề phức tạp mà thực tế đặt ra, làm nòng cốt trong nghiên cứu khoa học, định hướng, dẫn dắt việc ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn. Đội ngũ giáo viên vừa đủ các kỹ năng, năng lực sư phạm, năng lực khác nhất là năng lực ngoại ngữ để đáp ứng nhiệm vụ tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Xây dựng đội ngũ giáo viên cần phù hợp với từng vị trí việc làm, đối tượng hệ học, tính toán đến cơ cấu giáo viên lý thuyết, nghiên cứu với giáo viên huấn luyện thực hành. Khuyến khích giáo viên tăng cường luân chuyển, thực tế theo chuyên đề, theo địa bàn nâng cao, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn làm phong phú, hoàn thiện lý luận, gắn lý luận với thực tiễn.

Ba là, tập trung hoàn thành việc xây dựng các chương trình đào tạo đáp ứng nhiệm vụ đào tạo. Chương trình phù hợp với đặc thù của Trường Đại học PCCC là cơ sở đào tạo đơn ngành, đa hệ, chương trình đáp ứng được các yêu cầu mục tiêu đào tạo nhưng có sự logic, liên thông với các hệ đào tạo. Hoàn thiện chương trình đào tạo các hệ học phục vụ đào tạo đối tượng là học viên hệ ngoài ngành Công an, tiến tới tổ chức đào tạo Cao học, Tiến sỹ cho hệ ngoài ngành Công an. Bên cạnh đó không ngừng hoàn thiện, bổ sung giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo theo hướng phong phú, đa dạng, phù hợp đối tượng, hiện đại, đủ điều kiện hợp tác quốc tế.

Đổi mới phương thức tuyển sinh, tổ chức đào tạo và phương pháp giảng dạy. Triển khai các quy định về đào tạo giáo dục Đại học, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo giáo dục trong Công an nhân dân. Ứng dụng khoa học công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức đào tạo để đảm bảo tính liên thông, minh bạch, hiệu quả trong đào tạo.

Bốn là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí và đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo. Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động và Thương binh, xã hội trong công tác kiểm định đánh giá chất lượng chương trình, công tác tổ chức đào tạo và cơ sở đào tạo.

Năm là, tiếp tục đầu tư hoàn thiện điều kiện cơ sở hạ tầng phục vụ đào tạo trong đó tập trung cơ sở hạ tầng gồm phòng học, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm phù hợp với chương trình đào tạo, trước mắt ưu tiên trang thiết bị phục vụ huấn luyện, đào tạo thực hành chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Sáu là, tiếp tục mở rộng hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước. Tham gia đầy đủ, tích cực trong hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa

(Xem tiếp trang 16)

QUAN ĐIỂM, CHỦ TRƯƠNG CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC TRONG GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO GÓP PHẦN BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ TẠI CÁC KHU ĐÔ THỊ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Thượng tá, TS NGÔ PHAN NHÂN
Phó trưởng Phòng Đào tạo và bồi dưỡng nâng cao, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân

Tóm tắt: *Cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội, các khu đô thị (KĐT) với các chức năng thương mại, dịch vụ ngày càng được mở rộng. Bên cạnh những mặt tích cực, việc hình thành những KĐT mới cũng nảy sinh những mâu thuẫn xã hội và gây ra nhiều tranh chấp, khiếu kiện. Do vậy, các cơ quan chức năng phải tiến hành giải quyết các khiếu nại, tố cáo, nhưng cũng phải bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn. Bài viết tập trung nêu những quan điểm, chủ trương của Đảng, đồng thời, đưa ra những văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước có liên quan trực tiếp trong giải khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT trong tình hình hiện nay.*

Từ khóa*: khiếu nại, tố cáo, khu đô thị.*

Abstract*: Along with socio-economic development, urban areas with commerce and service functions are increasingly expanding. Besides the positive aspects, the formation of new urban areas also gives rise to social conflicts and causes many disputes and litigation cases. Therefore, the authorities must not only settle complaints and denunciations but also ensure security and order in the area. The article aims to state the Party's viewpoints and guidelines, and concurrently, point out the State's legal documents directly related to settlement of complaints and denunciations, contributing to ensuring security and order in urban areas in the region.*

Keywords*: complaints, denunciations*

Ngày nhận bài*: 15/01/2024;* ***Ngày thẩm định****: 16/02/2024;* ***Ngày duyệt đăng****: 05/3/2024.*

1. Theo quy định tại Mục 1.2 Quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCXDVN 01:2008/BXD về quy hoạch xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành thì KĐT được quy định như sau: "Khu đô thị là khu vực xây dựng một hay nhiều khu chức năng của đô thị, được giới hạn bởi các ranh giới tự nhiên, ranh giới nhân tạo hoặc các đường chính đô thị. KĐT bao gồm: các đơn vị ở; các công trình dịch vụ cho bản thân KĐT đó; có thể có các công trình dịch vụ chung của toàn đô thị hoặc cấp vùng."

Tại Điều 3, Khoản 3, Luật Quy hoạch đô thị quy định, KĐT mới chính là một khu vực được đầu tư xây dựng mới đồng bộ về hạ tầng xã hội, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và nhà ở trong đô thị. Tại Điều 2, Khoản 9, Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ quy định, KĐT mới "là dự án đầu tư xây dựng mới một KĐT trên khu đất được chuyển đổi từ đất khác thành đất được phép xây dựng đô thị".

Hiện nay, quy mô về KĐT hay KĐT mới hoàn toàn chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể. Mặt khác, quy mô KĐT hoàn toàn do chủ đầu tư xin trình duyệt và được cấp phép, diện tích có thể từ vài hecta đến hàng trăm hecta.

Bên cạnh chức năng dân cư, các KĐT còn được tích hợp và đảm bảo các chức năng dịch vụ, thương mại - tài chính, giải trí, ẩm thực nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt và nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng. Những KĐT hiện đại, sang trọng mọc lên đang góp phần làm thay đổi mạnh mẽ bộ mặt đô thị Việt Nam, đáp ứng không nhỏ nhu cầu nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Hiện nay, quá trình đô thị hoá ở nước ta đang diễn ra mạnh mẽ phản ánh sự phát triển kinh tế, xã hội nhưng cũng tác động tiêu cực đến an ninh các KĐT. Số lượng người dân tập trung đông tại các KĐT khiến cho hạ tầng giao thông, an sinh xã hội không đảm bảo. Vấn đề khiếu nại, tố cáo trong quá trình thu hồi đất phục vụ xây dựng các KĐT mới, khu công nghiệp xảy ra ở hầu hết các tỉnh, thành phố trong toàn quốc, thậm chí có nhiều vụ việc gây phức tạp về ANTT. Theo thống kê của Ban Tiếp công dân Trung ương, tính từ năm 2008 đến tháng 12 năm 2022, toàn quốc xảy ra 112.164 vụ việc khiếu nại, tố cáo với 1.066.126 lượt người tham gia, 4.481 vụ người dân kéo lên Trung ương khiếu kiện, phát sinh 121 "điểm nóng" về ANTT và hiện còn 4.731 vụ việc chưa được giải quyết ổn định [08]. Các đối tượng thù địch lợi dụng các sự kiện chính trị, xã hội xảy ra trong và ngoài nước đã tiến hành kích động người dân biểu tình, gây rối ANTT tại địa bàn đô thị, điển hình là khiếu kiện đất đai tại khu đất vườn rau Lộc Hưng (Thành phố Hồ Chí Minh), xây dựng KĐT Thủ Thiêm (Thành phố Hồ Chí Minh), Ecopark (tỉnh Hưng

Yên); tranh chấp tại một số chung cư đặc biệt ở một số thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh chưa hoàn thiện hệ thống PCCC, chưa được cấp giấy chứng nhận PCCC theo quy định nhưng đã cho cư dân về ở, gây lo lắng, bức xúc trong cư dân… tranh chấp giữa cư dân và chủ đầu tư tại các khu đô thị do phí bảo trì, điều kiện PCCC tại khu đô thị Thanh Hà Cienco5 (Hà Nội). Do đó, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong tiến trình toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế.

2. Quan điểm của Đảng về giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT được thể hiện qua các văn kiện Đại hội Đảng, chỉ thị, nghị quyết về tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới như: Nghị Quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XI về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"; Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về "Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia"; Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC.... Quan điểm về giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các khu đô thị được thể hiện qua các nội dung cơ bản sau:

Một là, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT phải gắn với thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về xây dựng đất nước thời kỳ đổi mới.

Giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT có liên quan mật thiết đến việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước nhằm giữ vững sự ổn định chính trị, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Đại hội XII của Đảng đã tổng kết 30 năm đổi mới ở Việt Nam và rút ra bài học: "Bảo đảm phát triển nhanh, bền vững trên cơ sở bền vững kinh tế vĩ mô và không ngừng nâng cao sản xuất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phát triển kinh tế, gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững hoà bình, ổn định để xây dựng đất nước" [10]. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng cũng đã tiếp tục khẳng định: "Phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần; đảm bảo quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên" [11]. Do vậy, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các KĐT là điều kiện cần thiết để thực hiện thành công đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Đồng thời, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT là bảo vệ sự trong sạch, vững mạnh của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng ở địa bàn đô thị; phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện chính sách, pháp luật và từng bước loại trừ những yếu tố, điều kiện gây mất ổn định ở địa bàn đô thị, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.

Hai là, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT phải đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự điều hành chính quyền các cấp.

Giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT không chỉ giải quyết vấn đề ANTT ở địa bàn đô thị, mà còn giải quyết hàng loạt vấn đề khác, liên quan đến hoạt động của các cơ quan, ban, ngành, lực lượng. Do đó, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền, trong đó lực lượng Công an đóng vai trò nòng cốt, chuyên trách.

Giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương mà lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân giữ vai trò là nòng cốt trong thực hiện các phương án, kế hoạch bảo đảm ANTT. Đảng giữ vai trò lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện, chính quyền là cơ quan quản lý nhà nước về mọi mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm ANTT trong tình hình mới" khẳng định: "Khi xảy ra tình huống phức tạp về ANTT ở địa phương nào thì cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nơi đó phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý, giải quyết theo phương châm bốn tại chỗ: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy là người lãnh đạo, chỉ huy cao nhất tại địa phương; lực lượng Công an, Quân đội giữ vai trò tham mưu nòng cốt trong việc thực hiện các phương án, kế hoạch bảo đảm ANTT trên địa bàn" [04].

Ba là, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT phải quán triệt tư tưởng chủ động phòng ngừa, phát hiện từ sớm và giải quyết tại chỗ các mâu thuẫn, khiếu kiện, nguy cơ xung đột không để trở thành "điểm nóng".

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định một trong những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là: "Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những yếu tố bất lợi, nhất là những yếu tố nguy cơ đột biến; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch" [11, tr.331]. Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị cũng đã đề ra một trong những nhóm giải pháp quan trọng là: "Tập trung giải quyết các yếu tố tiềm ẩn phức tạp đối với an ninh quốc gia; bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa, tư tưởng, an ninh thông tin" [05]. Giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT không chỉ tập trung giải quyết các vụ việc phức tạp gây mất ANTT mà còn phải tổ chức phòng ngừa, loại trừ nguyên nhân dẫn đến phát sinh những vấn đề phức tạp về ANTT; loại trừ những yếu tố, điều kiện mà các thế lực thù địch, phản động lợi dụng kích động gây mất ổn định ở địa bàn... góp phần giữ vững sự ổn định, an toàn và phát triển vững chắc về chính trị, kinh tế, tư tưởng, văn hóa, xã hội; sự hoạt động bình thường, có hiệu quả của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng.... Giải

quyết khiếu nại, tố cáo trên cơ sở kịp thời nắm chắc, từ sớm những dấu hiệu phức tạp nảy sinh, dư luận của quần chúng nhân dân khi triển khai các dự án giao thông trọng điểm, dự án BOT, khu công nghiệp, khu đô thị mới, dự án chung cư... trên địa bàn có ảnh hưởng đến đời sống của người dân, nhóm dân cư (bị thu hồi đất, giải tỏa, đền bù, tái định cư, môi trường sống, an toàn về PCCC, sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo bị ảnh hưởng...). Nắm những vướng mắc, bất cập và sơ hở, thiếu sót trong thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách (Luật Đất đai năm 2013, Luật Bảo vệ môi trường năm 2019, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, Luật Đầu tư công năm 2017, Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Khoáng sản năm 2010, Luật Lâm nghiệp năm 2017, Luật Khiếu nại năm 2012, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật PCCC năm 2001, sửa đổi, bổ sung năm 2013;...); việc giải quyết không thỏa đáng, công bằng quyền lợi, lợi ích của người dân; hoạt động lợi dụng, kích động của các thế lực thù địch nước ngoài, đối tượng chống đối trong nước. Phát huy vai trò của các cơ quan, ban, ngành trong giải quyết từ sớm, từ xa các mâu thuẫn xuất hiện trong nội bộ nhân dân là yếu tố then chốt loại trừ các nguy cơ gây mất ANTT ở địa bàn đô thị. Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo" nêu rõ: "Các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm sát, tòa án, Công an nâng cao trách nhiệm trong việc chủ trì, phối hợp xử lý theo thẩm quyền, giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài... Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo xử lý hành động quá khích, chống người thi hành công vụ, xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân trong các vụ khiếu kiện, nhất là các vụ khiếu kiện đã trở thành "điểm nóng" về ANTT. Công an các địa phương chủ động nắm bắt tình hình, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội chính trị lợi dụng tình hình khiếu kiện để chống phá ta; tăng cường bảo đảm ANTT tại các trụ sở tiếp công dân; có biện pháp khắc phục tình trạng nhiều người liên kết lên Trung ương khiếu kiện" [03].

Bốn là, khi xảy giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT cần phải quán triệt phương châm: thu nhỏ sự việc, không để lây lan, kéo dài; không để các thế lực thù địch trong và ngoài nước lợi dụng xuyên tạc, vu cáo, kích động hoặc can thiệp, gây sức ép chống Việt Nam.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến phát sinh các vụ việc phức tạp ở địa bàn các KĐT hiện nay nhưng nguyên nhân chung nhất đó là mâu thuẫn, xung đột về lợi ích (giữa cá nhân với cá nhân, nhóm người này với nhóm người khác, cá nhân hoặc nhóm người với cơ quan, tổ chức hoặc người đại diện cho cơ quan quyền lực nhà nước), không được giải quyết thỏa đáng, kịp thời, kéo dài, dẫn đến tích tụ mâu thuẫn cao độ, gây bức xúc, bất bình, thậm chí phản ứng tiêu cực của một bộ phận quần chúng ở địa bàn. Do vậy, phải phát hiện và giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới manh nha hình thành, ngay từ cơ sở theo tinh thần "04 tại chỗ" (chỉ đạo tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ) và theo phương châm "thu nhỏ sự việc, không để lây lan, kéo dài; không để các thế lực thù địch trong và ngoài nước lợi dụng xuyên tạc, vu cáo, kích động hoặc can thiệp, gây sức ép chống Việt Nam". Kết luận số 86-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 tiếp tục khẳng định: "Đối với số phần tử phản động chống đối, câu kết trong - ngoài để hình thành tổ chức chống đối, manh động phá hoại thì phải kiên quyết trấn áp.... Đối với số trong nước thì áp dụng đối sách từ thấp đến cao, lấy giáo dục, thuyết phục để cảm hoá đối tượng từ bỏ hoạt động làm chính; xử lý bằng pháp luật đối với số ngoan cố, chống đối. Khi xử lý cần xét từng trường hợp cụ thể, có thể công bố lời khai của đối tượng trên phương tiện thông tin đại chúng, vạch trần bản chất của đối tượng, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân" [02].

Thứ năm, khi phát sinh "điểm nóng" ở địa bàn phải lấy vận động chính trị làm chính; củng cố cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể, tổ chức quần chúng ở cơ sở; đồng thời cô lập, vô hiệu hóa số cầm đầu, chống đối và kiên quyết xử lý các đối tượng vi phạm pháp luật để sớm ổn định tình hình.

"Điểm nóng" là một địa bàn hoặc khu vực tập trung mâu thuẫn cao độ kéo dài, bùng nổ thành các cuộc xung đột, gây rối, tranh chấp căng thẳng, gay gắt, lôi kéo đông người tham gia, với thành phần chủ yếu là người dân lao động, gây hậu quả xấu về chính trị, kinh tế, xã hội và ANTT địa phương. "Điểm nóng" chưa phải là mâu thuẫn địch ta, nhưng các thể lực thù địch thường xuyên, lợi dụng, kích động hướng đám đông vào các hoạt động gây rối làm mất ANTT tại các khu đô thị. Chính vì vậy, quá trình giải quyết "điểm nóng" phải trong bảo đảm an ninh tại các KĐT phải chú ý cả yếu tố nội bộ và yếu tố địch, tội phạm; lấy vận động chính trị làm chính, đặc biệt phải đấu tranh, xử lý các đối tượng cầm đầu, những đối tượng có hành vi chống đối cực đoan, manh động, quá khích, vi phạm pháp luật để sớm ổn định tình hình.

Trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước đã ban hành các chính sách, pháp luật nhằm giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các khu đô thị, cụ thể là:

Thứ nhất, nhóm các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động khiếu nại, tố cáo Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Hoà giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đây là cơ sở để lực lượng chức năng giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các khu đô thị trong tình hình hiện nay, đặc biệt là tình hình khiếu kiện, tập trung đông người, gây rối làm mất trật tự công cộng. Các quy định cụ thể của Luật Khiếu nại, Luật Hoà giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành là cơ sở pháp lý cho quá trình triển khai các hoạt động bảo đảm ANTT trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo đang tồn tại trong các khu đô thị hiện nay.

Thứ hai, nhóm văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của lực lượng Công an trong giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT.

Tại Điều 67, Hiến pháp năm 2013 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có quy định: "Nhà nước xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách

mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm" [13, tr.4]. Đây là đạo luật gốc trong triển khai các hoạt động của lực lượng Công an.

Luật Công an nhân dân năm 2018, sửa đổi, bổ sung năm 2023 quy định nguyên tắc tổ chức, hoạt động; vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm điều kiện hoạt động, chế độ, chính sách đối với Công an nhân dân; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo đảm ANTT nói chung và trong giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các KĐT nói riêng [15]. Ngoài Luật Công an nhân dân, Luật An ninh quốc gia năm 2004 cũng quy định chính sách an ninh quốc gia; nguyên tắc, nhiệm vụ, biện pháp bảo vệ an ninh quốc gia; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, công dân trong bảo vệ an ninh quốc gia. Đây là 2 đạo luật cơ bản để lực lượng Công an nhân dân thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó [14].

Để triển khai có hiệu quả, Chính phủ cũng ban hành Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, theo đó, quy định nhiệm vụ của Bộ Công an chủ trì và thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong phạm vi cả nước. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an ninh quốc gia trên phạm vi cả nước [07]. Để triển khai Nghị định này, Bộ Công an ban hành hàng loạt các thông tư quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an các cấp. Đây là các văn bản quy định chi tiết và cụ thể để phân công, phân cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần bảo đảm ANTT tại các khu đô thị của mỗi địa phương trên cả nước như: Thông tư 42/2018/TT-BCA ngày 25/12/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Thứ ba, nhóm văn bản quy định chế tài xử lý các hành vi xâm phạm đến ANTT tại các KĐT. Hiện nay, theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối tượng tiến hành các hoạt động xâm phạm đến ANTT tại các KĐT có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội phá rối an ninh (nếu có mục đích chống chính quyền nhân dân, Điều 89) hoặc nếu từ hoạt động gây rối ANTT gây ra bạo loạn thì phạm tội "bạo loạn" (Điều 82) hoặc các tội danh khác đặc trưng như: tội gây rối trật tự công cộng (Điều 245); tội chống người thi hành công vụ (Điều 257); tội "bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật" (Điều 123); các tội xâm phạm quyền sở hữu (Điều 133, 136, 137, 138, 143); các tội xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của người khác (Điều 93, Điều 104)... "cản trở giao thông đường bộ" (Điều 203) [12].

Ngoài ra, còn có Bộ Luật dân sự; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Đối với những hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, lực lượng Công an có thể căn cứ vào các quy định về xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực để quyết định mức phạt hành chính cụ thể đối với từng đối tượng như: Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; các quy định về khiếu nại, tố cáo, in ấn, xuất bản, báo chí, lập hội...; Nghị định số 88/2019/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử; Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; PCCC&CNCH; phòng, chống bạo lực gia đình.

Vận dụng các quan điểm của Đảng, pháp luật của nhà nước trong giải quyết khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn KĐT thời gian qua đã đạt được những kết quả nhất định. Cụ thể là:

Thứ nhất, nắm tình hình phục vụ công tác công an tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn đô thị. Thời gian qua, công tác nắm tình hình của lực lượng Công an tập trung vào các nội dung: rà soát các vụ việc khiếu kiện phức tạp, nhất vụ việc có nguy cơ phát sinh thành "điểm nóng" về an ninh, trật tự; nguyên nhân, tính chất của các vụ việc; thành phần, số lượng người tham gia tập trung vào số đầu đơn, cốt cán và hoạt động gây phức tạp về an ninh, trật tự; thông tin về việc triển khai các biện pháp, công tác của lực lượng Công an cũng như kết quả giải quyết của cơ quan chức năng; nắm tình hình quản lý nhà nước, việc thực thi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là các vấn đề về đất đai, môi trường, xây dựng cơ bản, phúc lợi công cộng, thuế phí, PCCC, an toàn công cộng của nhân dân; nắm các các vụ khiếu kiện có dấu hiệu bị các thế lực thù địch, phản động móc nối, lợi dụng; nắm thông tin về các vụ khiếu kiện đã tham mưu, giải quyết.

Thứ hai, tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn đô thị. Tập trung vào các nội dung: tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện các chương trình, dự án bảo đảm yêu cầu không phát sinh phức tạp, tác động đến quyền lợi của quần chúng nhân dân; ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện; tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành chỉ thị, nghị quyết, đề án, kế hoạch giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện, rà soát, xác định những vấn đề vướng mắc trong triển khai các dự án phát triển kinh tế, xã hội; tham mưu giải quyết những sơ hở, thiếu sót trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thứ ba, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và tổ chức có liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn đô thị. Lực lượng Công an đã tiến hành phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan như: Thanh tra, Ban Tiếp công dân, cơ quan thuộc

Quốc hội, Ủy ban nhân dân các cấp, Ban Tuyên giáo; các tổ chức có liên quan như doanh nghiệp, hiệp hội, tổ chức tôn giáo...

Thứ tư, xây dựng kế hoạch, phương án, đề án giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn đô thị. Nội dung các kế hoạch, phương án, đề án giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện phức tạp về an ninh, trật tự có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, cơ chế báo cáo thông tin, các biện pháp nghiệp vụ cụ thể để đấu tranh với đối tượng, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Đồng thời, lực lượng Công an đã thường xuyên tiến hành sơ kết, tổng kết và đánh giá hiệu quả theo thời gian nhất định.

Thứ năm, vận động quần chúng, tranh thủ chức sắc tôn giáo, người có uy tín, ảnh hưởng trong xã hội tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn đô thị. Công tác vận động quần chúng được lực lượng Công an triển khai đa dạng thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, không gian mạng, pano, áp phích tại những địa điểm thường diễn ra hoạt động khiếu kiện. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tập trung vào các nội dung cơ bản liên quan đến khiếu kiện như: Luật Đất đai, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự; hướng dẫn khiếu kiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định và giải quyết đơn thư khiếu kiện của các cá nhân, tổ chức.

Thứ sáu, đấu tranh với hoạt động lợi dụng khiếu kiện xâm phạm an ninh, trật tự trên địa bàn đô thị. Lực lượng Công an thông qua các biện pháp nghiệp vụ tiến hành đấu tranh với các hoạt động lợi dụng khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự, trong đó có hoạt động hậu thuẫn, kích động người khiếu kiện chống Đảng, Nhà nước, xử lý các đối tượng, vụ việc vi phạm pháp luật theo mức độ, tính chất bảo đảm yêu cầu chính trị, pháp luật, nghiệp vụ.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được những kết quả nhất định, công tác công an tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện ở địa bàn khu đô thị, vẫn còn hạn chế, thiếu sót như: nhận thức về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an trong quá trình tham gia giải quyết chưa thật đầy đủ đã dẫn đến tình trạng có đơn vị, địa phương quá nặng về biện pháp hành chính, có nơi nặng về áp dụng các đối sách nghiệp vụ; công tác phối, kết hợp với các cơ quan, ban, ngành hiệu quả chưa cao; quá trình xử lý các vụ việc khiếu kiện gây mất an ninh, trật tự và đối tượng lợi dụng khiếu kiện xâm phạm an ninh, trật tự hiệu quả chưa đạt được mục đích, yêu cầu đặt ra.

3. Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả công tác này, lực lượng Công an các đơn vị, địa phương cần quan tâm thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, quán triệt sâu sắc, đầy đủ quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Khiếu nại, tố cáo là quyền của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp và pháp luật ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Khiếu nại, tố cáo là quyền của công dân, đồng thời công dân cũng phải có trách nhiệm, nghĩa vụ tuân thủ pháp luật trong tham gia khiếu nại, tố cáo, tuân thủ trình tự khiếu nại, tố cáo. Hoạt động khiếu nại, tố cáo còn thể hiện mối liên hệ chặt chẽ của Đảng, Nhà nước với nhân dân. Thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo sẽ giúp cho Đảng, Nhà nước xây dựng và hoàn thiện chủ trương, chính sách và hệ thống pháp luật. Đồng thời, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh. Thông qua khiếu nại, tố cáo, nhân dân phản ánh, nhận xét về năng lực, trình độ, trách nhiệm, phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức.

Thực tiễn công tác Công an tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo trong những năm qua cho thấy các đối tượng phản động thường lợi dụng những sơ hở, thiếu sót của chính quyền các cấp trong việc thực hiện chế độ, chính sách, những vấn đề đang nhận được sự quan tâm của dư luận xã hội để lừa gạt, kích động những người có tư tưởng bất mãn, lạc hậu tiến hành khiếu nại, tố cáo. Nếu chính quyền các cấp giải quyết khiếu nại, tố cáo không tốt thì nguy cơ dẫn đến tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự là rất cao. Vì vậy, quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm của Đảng, Nhà nước về giải quyết khiếu nại, tố cáo là điều kiện quan trọng để xoá bỏ các xung đột xã hội, hạn chế nguyên nhân, điều kiện lợi dụng khiếu nại, tố cáo gây rối an ninh, trật tự.

Hai là, tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và chủ động phòng ngừa không để đối tượng thù địch lợi dụng khiếu nại, tố cáo gây mất ổn định chính trị, xã hội.

Giải quyết khiếu nại, tố cáo phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó với tư cách là đảng cầm quyền, Đảng ta chỉ đạo, định hướng về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại.... Do đó, lực lượng Công an chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương huy động sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị cơ sở, chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành chức năng tại cơ sở không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, hực hiện đúng thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phải coi trọng công ác đối thoại với người dân, chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung các cuộc đối thoại, từ đó hạn chế gây thêm bức xúc đối với người khiếu nại, tố cáo. Trong quá trình giải uyết phải làm rõ nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo, kết luận rõ đúng, sai, giải quyết phù hợp, "thấu tình, đạt lý", bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

Khi xuất hiện các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài thì chủ động tham mưu cấp ủy đảng phân tích, đánh giá tình hình tìm ra nguyên nhân và có giải pháp bố trí cán bộ trực tiếp tham gia chỉ đạo, xử lý. Tham mưu với người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền tiến hành công tác tiếp công dân thường xuyên theo quy định; trực tiếp kiểm tra nơi xảy ra khiếu nại, tố cáo để kịp thời có ý kiến chỉ đạo giải quyết đúng đắn Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 "Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân,

(Xem tiếp trang 50)

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG, ĐẤU TRANH CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Thiếu tá, ThS NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG - Thiếu tá, ThS TRƯƠNG TẤT THẮNG

Khoa Lý luận chính trị và khoa học xã hội nhân văn, Trường Đại học PCCC

***Tóm tắt**: Vấn đề giáo dục đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ – thanh niên luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm hàng đầu. Việc nghiên cứu, thực hiện quan điểm giáo dục đạo đức, chống lại chủ nghĩa cá nhân trong thế hệ trẻ nhằm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực mới cho lực lượng Công an nhân dân nói chung và học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) nói riêng là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.*

***Từ khóa**: Giáo dục, đạo đức cách mạng, chủ nghĩa cá nhân, sinh viên, Đại học Phòng cháy chữa cháy, tư tưởng Hồ Chí Minh.*

***Abstract**: Education of revolutionary morality for the youth was always considered a top priority by President Ho Chi Minh. It is crucial for the young generation to learn and implement the viewpoints of morality education and struggle against individualism, aiming to educate and foster human resources for the Public Security Force in general and the students of the University of Fire Prevention and Fighting in particular.*

***Keywords**: Education; revolutionary ethics, individualism, students; the University of Fire Prevention and Fighting.*

***Ngày nhận bài**: 16/11/2023; **Ngày thẩm định**: 28/12/2023; **Ngày duyệt đăng**: 05/3/2024.*

1. Đặt vấn đề

Hơn 35 năm đổi mới và hội nhập, việc tích cực triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục đạo đức thanh niên đến các cấp, các ngành và gia đình đã giúp tuổi trẻ Việt Nam ngày càng có môi trường, điều kiện tốt hơn để học tập, rèn luyện, trưởng thành, nâng cao trình độ, hình thành lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, từng bước hoàn thành nhân cách, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Thanh niên, sinh viên Việt Nam hiện nay biết kế thừa truyền thống yêu nước, sống có hoài bão, ham học hỏi, có trình độ kiến thức, năng động, luôn cố gắng lập thân, lập nghiệp. Khẩu hiệu của thanh niên là "Học tập và rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp". Trong số các trường đại học, cao đẳng nói chung, Trường Đại học PCCC là cái nôi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao làm công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Công an nhân dân và các ngành kinh tế trọng điểm quốc gia, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vì vậy, vấn đề giáo dục đạo đức cách mạng, chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân là vấn đề cấp thiết, là mối quan tâm lớn hiện nay.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân cho sinh viên

Trong di sản tinh thần vô giá của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại, tư tưởng của Người về đạo đức cách mạng vẫn vẹn nguyên giá trị, đặc biệt là trong thời kỳ cách mạng khoa học công nghệ đang phát triển như vũ bão, khi nhân loại bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xuyên suốt quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất tin tưởng vào thế hệ trẻ là mùa Xuân của xã hội. Từ đó Chủ tịch Hồ Chí Minh không ngừng giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên bởi Người cho đao đức là "Cái gốc của người cách mạng", trước hết phải có đạo đức cách mạng mới có thể làm cách mạng phục vụ Tổ quốc và nhân dân. Người viết: *"Thanh niên là người chủ tương lai của đất nước. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh, một phần lớn là do thanh niên"*[3]. Từ đó, Người nhấn mạnh: Đảng cần phải chăm lo, giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên, đào tạo họ thành người kế thừa, xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng vừa chuyên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu, trước hết thanh niên phải có lòng yêu nước, yêu đồng bào, trung với nước,

hiếu với dân, trọn đời trung thành với cách mạng, với Tổ quốc. Trong buổi nói chuyện tại lễ khai mạc Trường Đại học Nhân dân Việt Nam ngày 19/01/1955, Bác khuyên *"Thanh niên phải yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, phải có tinh thần dân tộc vững chắc và tinh thần quốc tế đúng đắn, phải yêu lao động, phải giữ kỷ luật, phải bảo vệ của công, phải chú ý đến đời sống của nhân dân. Phải chú ý đến tình hình thế giới, mọi việc trong thế giới đều có quan hệ với nước ta, việc trong nước ta cũng có quan hệ với thế giới"*[4].

Yêu nước đối với thanh niên trước hết là nhiệm vụ học tập. Học tập để xứng đáng với vai trò là làm chủ trong tương lai của đất nước. Người nhấn mạnh: Học phải đi đôi với hành, học tập *"phụng sự tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu nước mạnh, tức là làm tròn nhiệm vụ người chủ nhà"* [5].

Trong quá trình hoạt động cách mạng các thế hệ thanh niên Việt Nam hết mình về sự nghiệp của dân tộc thì một bộ phận của thanh niên thờ ơ với vận mệnh của dân tộc. Đối với bộ phận đó, Bác từng phê phán: *"Thế thì thanh niên của ta đang làm gì? Nói ra thì buồn, buồn lắm, họ không làm gì cả. Những thanh niên không có phương tiện thì không dám rời quê nhà; những người có phương tiện thì chìm ngập trong sự biếng nhác, còn những kẻ đã xuất dương thì chỉ nghĩ việc thoả mãn tính tò mò của tuổi trẻ mà thôi. Hỡi Đông Dương đáng thương! Người sẽ chết mất, nếu đám thanh niên già cỗi của Người không sớm hồi sinh"*[6].

Và Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: *"Sau 80 năm thời nô lệ, làm cho nước nhà yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên toàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ ở các cháu rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở lên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có vẻ vang sánh vai với các cường quốc năm châu hay không, chính là nhờ phần lớn ở công học tập của các em"*[5]. Những tâm huyết và mong đợi đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn đang vấn đề đặt ra cho thanh niên sinh viên hiện nay phấn đấu.

Hiện nay, trung với nước, hiếu với dân đòi hỏi thanh niên sinh viên phải trung thành với chủ nghĩa xã hội suốt đời phấn đấu hy sinh cho lý tưởng của Đảng. Tích cực học tập trong nhà trường, xã hội, học tin học, ngoại ngữ, vượt qua mọi khó khăn nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tiếp cận khoa học kĩ thuật tiên tiến của thế giới góp phần tích cực vào quá trình xây dựng đất nước, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, cùng cả dân tộc đưa nước ta thoát khỏi tình trạng tụt hậu, kém phát triển. Thực hiện lời khuyên của Bác: *"phải quan tâm đến việc khôi phục nước nhà. Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình cái gì? Mà tự hỏi mình đã làm được gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho lợi ích nước nhà được nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích của nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?"*. Đây thực sự là nội dung chính của đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải giáo dục cho các thế hệ thanh niên sinh viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn giáo dục thanh niên tính dũng cảm, không sợ khó, sợ khổ, không sợ khó thực hiện, phải có tinh thần *"Đâu cần thanh niên có, đâu khó thanh niên làm"*, gian khổ, khó khăn đi trước, hưởng thụ theo sau.

Nghe theo lời dạy của Bác, trong đấu tranh cách mạng chế độ ta đã đào tạo ra một lớp thế hệ thanh niên "Sẵn sàng làm bất cứ việc gì, sẵn sàng đi bất cứ đâu", khi Tổ quốc cần. Với tinh thần đó, các thế hệ thanh niên đã cùng cả dân tộc làm lên những chiến thắng vĩ đại trong lịch sử dân tộc và mang dáng vóc thời đại.

Hiện nay, các thế hệ thanh niên vẫn tiếp bước các thế hệ cha anh, sẵn sàng hy sinh, không sợ khó khăn gian khổ, sẵn sàng cống hiến cho Tổ quốc, cho dân tộc. Vẫn luôn luôn rèn luyện theo tinh thần:

"Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm lên"

Tuy nhiên, đặc điểm nổi bật của tuổi trẻ ưa chuộng sự công bằng xã hội. Họ có thể sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần. Nhưng đồng thời họ cũng đòi hỏi xã hội có sự nhìn nhận, đánh giá một cách công bằng những gì mà họ đóng góp được. Vì vậy, để phát huy hơn nữa sức mạnh của tuổi trẻ, cần phải tin tưởng, mạnh dạn sử dụng, tạo điều kiện cho thế hệ trẻ cống hiến và cần nhìn nhận và đánh giá đúng sự đóng góp của họ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng giáo dục ý thức tập thể, tinh thần đoàn kết, chống chủ nghĩa cá nhân trong thanh niên. Người cho đây là con đường, là phương pháp quan trọng trong việc giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên và cương quyết chống lại những tàn dư của chế độ phong kiến, đế quốc thực dân đã xâm nhập vào thanh niên, nhất là chủ nghĩa cá nhân.

Bác khẳng định: *"Đạo đức cách mạng là đạo đức tập thể nó phải đánh thắng và tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân"* vì *"Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra các tư tưởng danh lợi, chỉ muốn làm ông này, ông khác… rồi tư tưởng danh lợi lại đẻ ra con nó, rồi con nó lại đẻ ra cháu nó… tức là hai cái khinh: khinh lao động chân tay, khinh người lao động chân tay; và hai cái sợ: Sợ khó nhọc, sợ khổ"* [7].

Chính vì vậy, người khuyên thanh niên phải kiên quyết xoá bỏ chủ nghhĩa cá nhân, chỉ lo lợi ích riêng của mình, chống tâm lý ham sung sướng, tránh khó nhọc, bệnh lười biếng, lười học, lười suy nghĩ, chống thói xem khinh lao động chân tay. Khi làm việc gì đừng nghĩ đến mình trước mà phải nghĩ đến đồng bào, đến toàn dân bản. *"Làm việc gì cũng nghĩ lợi ích chung trước và lợi ích riêng sau"*, phải ra sức chống tham ô, lãng phí, ra sức cần kiệm xây dựng nước nhà, phải thực hành tự phê bình và phê bình để giúp nhau tiến bộ mãi.

Trong sinh hoạt tập thể, Bác luôn đề cao sự đoàn kết nhất chí, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ về mọi mặt. Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên: *"Các em phải đoàn kết, đoàn kết giữa thầy giáo với thầy giáo, giữa thầy giáo với học trò, giữa nhà trường, thầy giáo, học trò với đồng bào địa phương. Đoàn kết với đồng bào địa phương tuỳ khả năng mà giúp đỡ những việc có thể giúp đỡ được"*. Phải thương yêu như anh em, đồng thời phải kính trọng nhau như "đồng bọc", "đồng chí". Tình cảm đó được nâng lên

ở mức độ cao hơn, đó là quan điểm "Mình vì mọi người", thể hiện tinh thần đoàn kết ở tầm cao mới mà Bác muốn giáo dục cho thanh niên.

Như vậy, quan điểm đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh giáo dục cho thanh niên thể hiện sâu sắc đạo đức cộng sản, của lý luận Mác- Lênin vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tiễn của nước ta; thể hiện sự nhuần nhuyễn giữa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và những quy tắc đạo đức cách mạng của giai cấp công nhân.

3. Một số kết quả và tồn tại hạn chế trong công tác giáo dục đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cho học viên Trường Đại học PCCC theo tư tưởng Hồ Chí Minh

3.1. Một số kết quả đạt được

Trường Đại học PCCC thuộc hệ thống các trường Công an nhân dân, là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học về phòng cháy và chữa cháy duy nhất ở Việt Nam.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, Trường Đại học PCCC đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị mà Bộ Công an giao cho, được xã hội tín nhiệm và đánh giá cao về năng lực nghiệp vụ. Trường đã tập trung củng cố tổ chức, xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng chương trình, nội dung đào tạo, biên soạn hệ thống giáo trình tài liệu phục vụ dạy và học, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ học tập, nghiên cứu.

Học viên Trường Đại học PCCC là học viên được đào tạo trong ngành Công an thông qua việc tuyển chọn nghiêm ngặt, gắt gao từ khi sơ tuyển đến quá trình học tập và rèn luyện trong trường, các học viên phải đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu về học tập, có trình độ và năng lực học tập tốt, ngoài ra các học viên phải có kỹ năng và đạo đức, tác phong lành mạnh và hạnh kiểm tốt. Trong quá trình học tập và rèn luyện, các học viên sinh hoạt và học tập theo chế độ tập thể, tập trung, từ việc ăn, ở, cho đến việc nghỉ ngơi, đi lại. Do đó việc xây dựng đạo đức, rèn luyện phẩm chất của mỗi người, tính kỉ luật là việc làm hết sức cần thiết và quan trọng hàng đầu đối với mỗi học viên.

Trong những năm qua cùng với quá trình lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, Đảng ủy, Ban Giám hiệu, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, cơ quan chức năng, tập thể các khoa, bộ môn giáo viên đã nhận thức ngày càng sâu sắc hơn, đầy đủ hơn vai trò to lớn của việc giáo dục đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cho học viên Trường Đại học PCCC theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Chính vì vậy công tác giáo dục đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho các khóa học viên các hệ trong và ngoài ngành Công an đã đạt được những thành tựu nhất định, góp phần đào tạo ra một thế hệ thanh niên đủ sức đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới.

Nhà trường luôn đề cao 6 điều Bác Hồ dạy CAND trong việc giáo dục cho các học viên. Học viên nhà trường có cùng các chế độ như nhau không phân biệt vùng miền, nam nữ, dân tộc... Mỗi học viên đều có quyền và nghĩa vụ như nhau, phải tuân thủ các quy định của Đảng, nhà nước, Bộ Công an và trực tiếp là cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC. Chính vì thế, mọi người có nhiều điều kiện để quan tâm và giúp đỡ nhau nhiều hơn không chỉ về học tập mà còn trong quá trình rèn luyện. Ngoài ra, các học viên vẫn phải chấp hành nghiêm chỉnh chế độ sinh hoạt hàng ngày cũng như trong học tập và rèn luyện. Thông qua đó, việc giáo dục đạo đức, làm cho các học viên hiểu về nhau nhiều hơn, thông cảm cho nhau, chia sẻ cùng nhau và đặc biệt hơn là giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ, tạo môi trường cho các học viên Trường Đại học PCCC vừa được khẳng định mình, phát huy được các khả năng sẵn có của bản thân, thể hiện và vận dụng các kiến thức học được vào thực tế cuộc sống mà còn giúp cho các học viên có cơ hội để chia sẻ các kiến thức học được, giúp đỡ bạn bè trên tinh thần tự nguyện, vui vẻ và hòa đồng, thông qua đó, xây dựng tác phong, đạo đức cho các học viên, từng bước phát triển đạo đức và nhân cách của người học viên Trường Đại học PCCC trong thời đại mới.

Kết quả học tập và rèn luyện của học viên các khóa trong năm học 2022 – 2023 vừa qua cho thấy, đa số học viên có lập trường tư tưởng vững vàng, tích cực thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, tham gia đầy đủ các phong trào, thực hiện nghiêm túc các Thông tư của Bộ Công an về công tác quản lý giáo dục học viên, các nội quy, quy định của nhà trường. Với khối học viên đại học chính quy, phân loại rèn luyện: loại Xuất sắc: 48/287 chiếm tỉ lệ 16,72%; loại Tốt: 217/287 chiếm tỉ lệ 75,60%; Khá: 20/287 chiếm tỉ lệ 6,96%. Với khối học viên Trung cấp, phân loại rèn luyện đạt loại Xuất sắc: 7/432 chiếm 1,62%; loại Tốt: 379/432 chiếm 87,73%; loại Khá: 39/432 chiếm 9,03%; Với khối học viên ngoài ngành Công an, phân loại rèn luyện loại Xuất sắc: 5/97 chiếm tỉ lệ 5,15%; loại Tốt: 59/97 chiếm tỉ lệ 60,82%; loại Khá: 32/97 chiếm tỉ lệ 32,99 %. Học viên các khóa chấp hành tương đối tốt các quy định của nhà trường. Kết quả rèn luyện cũng đã ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả học tập của học viên, trong năm học, nhiều tập thể và cá nhân đạt thành tích tốt. Ở nhiều cuộc thi trong và ngoài trường tổ chức, các học viên tham gia luôn đạt giải cao. Cùng với đó là những tấm gương điển hình tiên tiến, xung kích đi đầu trong học tập và rèn luyện đã tiếp tục khẳng định vị thế và vai trò quan trọng của thế hệ trẻ; là kết quả và minh chứng sinh động cho quá trình bồi dưỡng, đào tạo thế hệ cách mạng kế cận của Đảng và Nhà nước.

Tuổi trẻ Việt Nam ngày càng có môi trường, điều kiện tốt hơn để học tập, rèn luyện, trưởng thành, góp phần nâng cao trình độ, hình thành lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, từng bước hoàn thành nhân cách. Đa số học viên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường phát triển của đất nước; sống có trách nhiệm với Tổ quốc, gia đình và bản thân; có ước mơ, hoài bão; có kiến thức, kỹ năng, sức khỏe tốt, tư duy năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; ra sức học tập, rèn luyện. Nhiều học viên có thái độ, nhận thức tốt và ý thức chính trị cao, có ý chí vươn lên, phát huy mạnh mẽ truyền thống xung kích của những

thế hệ học viên lớp trước, trở thành tấm gương sáng cho đông đảo học viên noi theo.

3.2. Một số tồn tại hạn chế

Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, ảnh hưởng mặt trái của nền kinh tế thị trường đã có những tác động tiêu cực đến các thế hệ học viên Trường Đại học PCCC. Bên cạnh đội ngũ học viên đang miệt mài học tập, rèn luyện, có hoài bão, lý tưởng lập thân, lập nghiệp, vì sự phát triển của bản thân và tiền đồ của đất nước, vẫn còn một bộ phận học viên sa vào chủ nghĩa cá nhân ở những mức độ khác nhau. Một số ít học viên còn thờ ơ về chính trị, sống thiếu lý tưởng, lệch lạc về quan điểm sống, dễ bị ảnh hưởng của những trào lưu không phù hợp với thuần phong mỹ tục, không lành mạnh. Một bộ phận học viên "nhạt Đảng, phai Đoàn, xa chính trị", không có ý thức vươn lên trong học tập và rèn luyện, có những sinh viên giảm sút niềm tin, thiếu niềm tin, bản lĩnh non kém, thậm chí bị các thế lực thù địch lôi kéo, kích động tham gia vào các hoạt động vi phạm pháp luật. Một bộ phận học viên hiện đang chỉ quan tâm đến lợi ích trước mắt, lợi ích cá nhân của mình. Số này chỉ quan tâm đến việc học tập chuyên môn; tập trung vào việc đi học, sau đó, đi làm thêm, ít quan tâm tới các vấn đề xã hội, chính trị; ít tham gia các phong trào, các hoạt động xã hội.

Trong năm học vừa qua, việc chấp hành điều lệnh Công an nhân dân, trật tự nội vụ, thực hiện quy tắc ứng xử, chấp hành giờ giấc, nội quy, quy định của trường trong khối học viên còn nhiều sai phạm. Vẫn còn một số tập thể trung đội chưa đạt tiêu chí thi đua so với đăng ký đầu năm học (đặc biệt là khối Trung cấp, ngoài ngành Công an). Khối học viên Trung cấp trong ngành Công an tỷ lệ phân loại Đạt ở mức cao. Khối học viên ngoài ngành Công an kết quả học tập thấp hơn so với năm học trước, khối học viên vẫn còn phân loại không đạt. Vẫn còn một số học viên chưa tích cực học tập, còn hiện tượng ham chơi, không chuẩn bị bài cũ khi lên lớp, một số học viên chưa xác định được mục tiêu rèn luyện, phấn đấu cho bản thân; đi học muộn, trên lớp không tập trung nghe giảng.

3.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Những tồn tại hạn chế nói trên là do một bộ phận học viên chưa tích cực học tập, có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, học chỉ đối phó, chống thi lại, chưa tận dụng tốt thời gian tự học, tự nghiên cứu. Nhiều học viên còn lao vào các trò chơi điện tử, lướt web, không đọc giáo trình, tài liệu trước khi lên lớp. Bên cạnh đó, ý thức tự giác trong rèn luyện của một bộ phận học viên chưa cao; đặc biệt học viên là chiến sỹ nghĩa vụ và cán bộ cử đi học do chế độ sinh hoạt, quản lý tại các Công an các địa phương khác nhau dẫn đến việc chấp hành theo từng cá nhân chưa theo quy định của nhà trường. Vai trò xung kích của đoàn viên, đặc biệt là đoàn viên ưu tú, đối tượng Đảng, trách nhiệm của BCH các trung đội, BCH các chi đoàn chưa được phát huy hết; chưa thường xuyên đôn đốc đồng chí, đồng đội trong trung đội chấp hành tốt nội quy, quy định của Bộ, của trường. Một số chủ nhiệm trung đội đôi khi chưa chủ động trong công tác phòng ngừa sai phạm của học viên, chưa quan tâm sâu sát đến diễn biến tư tưởng của học viên để động viên, giúp đỡ cũng như kịp thời có biện pháp xử lý đối với học viên. Sự phối hợp giữa các đơn vị trong công tác quản lý giáo dục học viên còn hạn chế. Thực tế cho thấy nhiều đơn vị vẫn chỉ chú trọng công tác chuyên môn thuần túy chưa có sự phối hợp và gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với công tác quản lý, giáo dục học viên.

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 và cùng đồng hành với nó là nền kinh tế thị trường, là toàn cầu hóa… đã làm cho kinh tế - chính trị - xã hội của đất nước phát triển, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên rõ rệt, quốc phòng và an ninh được giữ vững, chính trị ổn định và Việt Nam ngày càng khẳng định được vị thế trên trường quốc tế. Song cùng với đó đó, tận dụng những yếu tố mặt trái của cách mạng công nghệ 4.0, các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội, xét lại đã bằng nhiều chiêu thức công kích chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng trên phương diện lý luận lẫn thực tiễn. Lợi dụng những thành tựu tiên tiến của cách mạng khoa học công nghệ, nhất là sự phát triển của máy tính, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và sự bùng nổ thông tin trên các trang mạng xã hội, các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động chống phá lý luận Mácxít, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do đặc thù của các trường Công an nhân dân, tác động đó trở nên nguy hại hơn bao giờ hết. Việc giáo dục đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cho học viên Trường Đại học PCCC là việc làm cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay, nhằm giữ vững phẩm chất đạo đức người Công an cách mệnh như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói.

4. Giải pháp nâng cao công tác giáo dục đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân cho học viên Đại học PCCC theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời gian tới

Trên tinh thần tiếp thu, kế thừa và vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân để xây dựng lực lượng Công an chính quy, tinh nhuệ, có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ cách mạng, trong thời gian tới cần thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cơ bản sau:

Một là, tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, cấp ủy, các phòng ban chức năng nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm phối hợp giữa phòng Quản lý học viên và với các khoa, bộ môn giảng dạy về lý luận chính trị, cố vấn học tập. Phải coi công tác đấu tranh bảo vệ Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch là một bộ phận cơ bản, không thể thiếu trong các tài liệu, giáo trình, bài giảng lý luận chính trị. Đồng thời, phối hợp, chủ động tổ chức hội thảo, các buổi giao lưu, trao đổi, tọa đàm về đạo đức cách mạng trong giáo dục lý luận chính trị với sự tham gia của các chuyên gia có uy tín trong lĩnh vực này, nhằm tăng cường bản lĩnh chính trị, năng lực đấu tranh của học viên đối với các quan điểm sai trái, phản động.

Hai là, giáo dục lý tưởng, đạo đức tạo cho học viên sống có hoài bão, có lý tưởng có mục đích. Phải đẩy mạnh phát động phong trào học tập theo gương Bác Hồ trong sinh viên, kết hợp các phương pháp giáo dục mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên làm công tác giảng dạy các môn Khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, các lực lượng giáo dục, các tổ chức đoàn thể, các thầy cô giáo, phụ huynh học sinh, các phương tiện truyền thông tạo ra môi trường giáo dục rộng rãi trong nhà trường, xã hội, tổ chức đoàn thanh niên để cho học viên có môi trường sinh hoạt, phấn đấu, rèn luyện, tránh xa những ảnh hưởng xấu của xã hội. Cần khen thưởng, nêu gương kịp thời những sinh viên ưu tú để khuyến khích vai trò xung kích của sinh viên, tạo nên dư luận tập thể lành mạnh và phát huy vai trò tự rèn luyện của họ.

Ba là, mỗi học viên cần nhận thức rằng không ai khác, chính mình là những chủ nhân tương lai của đất nước, đất nước đang trông chờ rất nhiều ở việc học tập và rèn luyện của từng cá nhân học viên. Việc học tập các môn chuyên ngành là điều cần thiết, song nếu chỉ có kiến thức chuyên ngành học viên sẽ bị lạc hậu về mặt lý luận, vì việc học tập các môn Khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh giúp họ nắm bắt được những kiến thức cơ bản, kết hợp với việc liên hệ thực tiễn, từ đó có tư duy độc lập, đúng đắn, hành động phù hợp trong cuộc sống, qua đó học viên có được phương pháp tiếp cận, nắm bắt thông tin, kiến thức một cách hiệu quả. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: "Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời sa xuống, nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong".

5. Kết luận

Những quan điểm, chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân vận dụng vào thực tiễn công tác giáo dục cho học viên Trường Đại học PCCC hiện nay không chỉ là tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của giáo dục đạo đức cách mạng với tư cách là nội dung cốt lõi, nền tảng trong giáo dục lý luận chính trị mà còn góp phần giúp cho mỗi học viên rèn luyện bản lĩnh chính trị, phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, hoàn thiện nhân cách, nỗ lực học tập, trau dồi tri thức khoa học, chuyên môn, nghiệp vụ... xứng đáng là lực lượng kế cận - những chủ nhân tương lai của đất nước, vì một nước Việt Nam "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII - Tập 1*. Hà Nội: Chính trị quốc gia Sự thật.

2. Đỗ Mười (1995), *Trí thức Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới xây dựng đất nước*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

3. Hồ Chí Minh (2000), Toàn Tập – Tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr 402.

4. Hồ Chí Minh (2000), Toàn Tập – Tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr 151-152.

5. Hồ Chí Minh (2000), Toàn Tập – Tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr 150.

6. Hồ Chí Minh (2000), Toàn Tập – Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr 132.

7. Hồ Chí Minh (2000), Toàn Tập – Tập 8., Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr 202.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC... *(Tiếp theo trang 6)*

học và các hoạt động của Câu lạc bộ các Trường Khoa học kỹ thuật; hợp tác đào tạo trong khối các học viện, trường Công an nhân dân; tiếp tục tổ chức đào tạo cho học viên các nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Vương quốc Campuchia; nâng cao hiệu quả hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với Cộng hòa Liên bang Nga, Cộng hòa Belarus, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Cộng hòa Pháp... trong lĩnh vực PCCC&CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Nghị quyết số 12NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Nghị quyết số 17/NQ-ĐUCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân.

4. Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về thực hiện Nghị quyết số 12-NĐ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị.

5. Kế hoạch số 590/KH-BCA-X01 ngày 30/11/2022 về thực hiện Đề án "Quy hoạch phát triển nhân lực Công an nhân dân đến năm 2030".

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, KIẾN THỨC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

Thượng úy, ThS NGÔ THỊ MAI ANH
Khoa Luật, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) là một trong những biện pháp có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH. Bài viết tập trung đánh giá thực trạng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH; trong đó đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân của những hạn chế đó, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.*

Từ khoá: *tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, PCCC&CNCH, Tuyên Quang.*

Abstract: *Disseminating laws and knowledge is one of the important measures, contributing to improvements in the effectiveness of the fire safety and rescue (FSR) practice. The article focuses on evaluating the current status of dissemination of laws and knowledge on FSR, including the achieved results, shortcomings, and causes of these shortcomings. On that basis, a number of solutions are proposed to improve the effectiveness of disseminating laws and knowledge on FSR in Tuyen Quang province.*

Keywords: *disseminating laws, knowledge, fire safety and rescue, Tuyen Quang.*

Ngày nhận bài: *06/12/2023;* ***Ngày thẩm định***: *20/12/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. Tuyên Quang là tỉnh miền núi phía Bắc, diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 586.800ha, dân số là 780.156 người. Tuyên Quang có 1 thành phố (TP Tuyên Quang), 05 huyện (Chiêm Hóa, Hàm Yên, Na Hang, Sơn Dương, Yên Sơn, Lâm Bình), 1 thị xã, 137 xã, 3 phường và 5 thị trấn. Theo định hướng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh đến năm 2030, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển dịch cơ cấu kinh tế sẽ dẫn đến những thay đổi về quy mô và phân bố của các ngành sản xuất, các cụm dân cư tập trung. Sự hình thành các khu đô thị lớn, các khu, cụm công nghiệp, sự gia tăng dân số kéo theo các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ không ngừng gia tăng; các công trình nhà cao tầng, trung tâm thương mại, các cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí tập trung đông người, những công trình công nghiệp, kho, xưởng, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh phát triển đa dạng tiềm ẩn nguy cơ cao về cháy, nổ; điều kiện hạ tầng, giao thông, nguồn nước liên quan phục vụ chữa cháy và CNCH chưa đồng bộ để đáp ứng với tốc độ phát triển kinh tế xã hội; nhận thức, ý thức trong công tác PCCC, CNCH của một bộ phận cấp ủy, chính quyền địa phương (nhất là cấp phường, xã), người đứng đầu cơ sở và người dân chưa cao.

Hiện nay, tổng số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC trên địa bàn tỉnh là: 9.472 cơ sở; trong đó, số cơ sở thuộc Phụ lục III Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 1.629 cơ sở, số cơ sở thuộc Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 7.843 cơ sở. Trong 03 năm gần đây (2021 - 2023), tình hình cháy xảy ra trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang diễn biến tương đối phức tạp, số vụ cháy xảy ra 81 vụ, gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cụ thể: làm 04 người chết, 08 người bị thương, thiệt hại trực tiếp về tài sản ước tính 30 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do sự cố, hệ thống thiết bị điện; sơ xuất khi sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt; hàn cắt và sự cố kỹ thuật máy móc gây cháy.

Trước những yêu cầu thực tiễn và tình hình cháy, nổ nêu trên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Tuyên Quang đã cố gắng thực hiện tốt các mặt công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, trong đó công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH đóng vai trò quan trọng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

2. Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Tuyên Quang đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Công an tỉnh, tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH; triển khai quyết liệt nhiều biện pháp, giải pháp trong việc nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH

trong đó trọng tâm là công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH. Chỉ tính trong 03 năm (2021 - 2023), lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh đã tham mưu Ban Giám đốc trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 25 văn bản; tham mưu Giám đốc Công an tỉnh ban hành 180 văn bản; trực tiếp ban hành 804 văn bản về triển khai thực hiện công tác PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, trong đó có 15 văn bản liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH.

Bám sát vào nội dung các văn bản chỉ đạo, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh đã chủ động tăng cường hoạt động truyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia xây dựng phong trào Toàn dân PCCC&CNCH, đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng ngày càng phong phú, thiết thực, tùy từng đối tượng khác nhau sẽ có nội dung tuyên truyền khác nhau, trong đó đã tập trung chính vào các nội dung: tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về PCCC&CNCH; tuyên truyền, cảnh báo nguy cơ cháy, nổ, phổ biến kiến thức, kỹ năng, hướng dẫn cơ sở, và người dân về nguy cơ mất an toàn trong PCCC&CNCH; tuyên truyền khen ngợi người tốt, việc tốt bám sát thực tế, phân tích sâu sắc những nội dung, sự việc điển hình, giúp người đọc tiếp cận thông tin một cách chính xác, dễ hiểu.

Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh đã sử dụng nhiều hình thức, biện pháp tuyên truyền khác nhau, đạt được những thành tích nhất định, cụ thể: Phối hợp với Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh và Phòng Công tác Đảng, công tác chính trị xây dựng 50 tin bài tuyên truyền về công tác PCCC&CNCH, xây dựng và biên tập 03 tin bài đăng tải trên Website của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an và 231 tin bài đăng tải trên trang Cảnh sát PCCC&CNCH và Fanpage của Công an các huyện, thành phố. Phối hợp với Phòng Tham mưu đăng tải công khai thông tin 03 công trình vi phạm quy định về an toàn PCCC trên Website của Công an tỉnh. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn được 214.313 lượt người, vận động 128.951 hộ gia đình trang bị bình chữa cháy, 15.821 người dân cài đặt ứng dụng báo cháy "App 114" và 74.521 người quan tâm tài khoản Zalo "Cục Cảnh sát PCCC&CNCH". Vận động cán bộ, chiến sỹ Công an toàn tỉnh tự trang bị bình chữa cháy xách tay tại gia đình, đến nay 100% cán bộ, chiến sỹ Công an toàn tỉnh đã cài đặt ứng dụng báo cháy APP 114 và trang bị bình chữa cháy xách tay tại gia đình với số lượng 2851 bình trên tổng số 2720 hộ gia đình cán bộ, chiến sỹ. Hướng dẫn UBND 14 xã, 01 phường trên địa bàn huyện Hàm Yên, huyện Sơn Dương và Thành phố Tuyên Quang triển khai xây dựng xã điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC, phục vụ xây dựng xã điển hình trong phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc. Tổ chức 106 lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH với số lượng 20.643 người tham gia, cấp 2.453 giấy chứng nhận; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho Đội PCCC cơ sở các đơn vị thuộc Công an tỉnh (số lượng 145 người tham gia).

Có thể nói, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Tuyên Quang trong thời gian qua đã được đẩy mạnh, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH tuy còn mỏng, kiêm nhiệm nhiều việc nhưng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục các điều kiện khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đơn vị đã thường xuyên quan tâm làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho các cán bộ trực tiếp tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH, gắn với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", "xây dựng hình ảnh người chiến sỹ Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ", giáo dục, nâng cao tinh thần trách nhiệm cho toàn thể cán bộ, chiến sỹ. Định kỳ trong các đợt sơ kết, tổng kết đã kịp thời động viên, khen thưởng các cán bộ có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH vẫn còn những hạn chế, thiếu sót như sau:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC đã được tăng cường, đẩy mạnh, tuy nhiên mức độ chuyển biến trong ý thức của một bộ phận không nhỏ người đứng đầu cơ sở, hộ gia đình và người dân chưa cao.

Nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH tuy đã được đổi mới nhưng còn cứng nhắc, chưa sâu sắc, sáng tạo, chưa đầu tư kỹ lưỡng trong việc lựa chọn nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng cụ thể, dẫn đến hiệu quả công tác tuyên truyền không cao, gây ra sự nhàm chán, không hứng thú cho đối tượng nghe.

Hình thức tuyên truyền còn đơn giản, chưa áp dụng khoa học, công nghệ hiện đại vào tuyên truyền, vẫn còn sử dụng các hình thức truyền thống như nói chuyện không sử dụng hình ảnh, âm thanh hoặc các video mô phỏng vì thiếu điều kiện cơ sở vật chất, từ đó ảnh hưởng đến khả năng tiếp thu của đối tượng nghe.

Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH tại các cơ sở trên địa bàn hiện nay chưa được tổ chức thường xuyên, đội ngũ được phân công làm công tác này chủ yếu là cán bộ kiểm tra an toàn PCCC kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu kỹ năng nghiệp vụ tuyên truyền dẫn đến chưa lôi cuốn, thu hút, hấp dẫn được người nghe.

Sự phối hợp với Đài phát thanh - truyền hình tỉnh chưa sâu sắc, thiếu các chương trình mang tính định hướng hay giáo dục cao về an toàn PCCC, chỉ dừng lại ở việc xây dựng tin bài chia sẻ một số kỹ năng cơ bản mà chưa kịp thời thông tin được các vụ cháy, nổ, sự cố tại nạn đến quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Kinh phí và phương tiện phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH còn chưa được quan tâm đúng mức, hầu như không có kinh phí phục vụ công tác.

Nguyên nhân là do kiến thức, ý thức chấp hành pháp luật về PCCC&CNCH của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, người lao động và cá nhân còn hạn chế; chưa cập nhật thường xuyên tình hình

cháy nổ, kiến thức mới nhất vào nội dung bài giảng tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH; chưa phát huy được nhiều hình thức, phương pháp tuyên truyền; đội ngũ chuyên trách làm công tác tuyên truyền của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Tuyên Quang còn ít, số lượng cán bộ được đào tạo cơ bản về kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền còn hạn chế. Bên cạnh đó, nhiều văn bản phối hợp giữa Công an tỉnh với Đài phát thanh - truyền hình tỉnh về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH cũng như việc lập kế hoạch phối hợp chưa cụ thể, chi tiết dẫn đến việc bị động, thiếu tính sáng tạo, kịp thời trong công tác phối hợp; cấp ủy chính quyền và lãnh đạo các địa phương chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH mà mới chỉ dừng ở mức hô hào, lồng ghép vào công tác nghiệp vụ chung dẫn đến việc đầu tư kinh phí, xây dựng các chương trình cho công tác này còn nhiều hạn chế.

3. Trong thời gian tới, dự báo tình hình kinh tế, xã hội cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang nói riêng sẽ tiếp tục phát triển với tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa nhanh; các dự án, khu đô thị, nhà cao tầng, công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp ngày càng phát triển làm tăng nguy cơ cháy, nổ và đặt ra những vấn đề thách thức lớn đối với công tác PCCC&CNCH nói chung và công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH nói riêng. Cùng với đó để khắc phục hạn chế, thiếu sót trên, trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh cần làm tốt một số nội dung sau:

Tham mưu Công an tỉnh trình UBND tỉnh ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, trong đó chú trọng việc đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với từng thời điểm, từng đối tượng cụ thể đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Hàng năm, tổ chức các hội nghị tổng kết về việc thực hiện các Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh nhằm đánh giá tình hình, kết quả công tác tuyên truyền đã đạt được, những hạn chế, nguyên nhân và đề ra phương hướng khắc phục. Từ đó xây dựng được những chương trình, chuyên đề tuyên truyền chuyên sâu về PCCC&CNCH phù hợp với từng loại hình cơ sở.

Xây dựng nội dung tuyên truyền theo hướng chọn những vấn đề trọng tâm, phù hợp với từng đối tượng tuyên truyền, kết hợp giới thiệu nội dung với các tình huống thực tiễn để người nghe dễ hiểu; căn cứ trên cơ sở nội dung các quy định của pháp luật, kiến thức chuyên môn và thực tiễn để biên soạn lại tài liệu cho phù hợp với đặc điểm, điều kiện, trình độ nhận thức, tính chất công việc của từng đối tượng cụ thể. Ngoài ra trong quá trình tuyên truyền cần tăng cường trao đổi, đối thoại trực tiếp giữa người tuyên truyền và người nghe, tạo cho người nghe có hứng thú và ý thức tìm hiểu pháp luật, kiến thức về PCCC.

Tiếp tục đổi mới các hình thức tuyên truyền: tuyên truyền bằng miệng; tuyên truyền sử dụng hệ thống thông tin đại chúng; tuyên truyền sử dụng hình ảnh trực quan; tuyên truyền thông qua mạng intenet; tuyên truyền thông qua các ứng dụng trên điện thoại thông minh... đảm bảo tính đa dạng và nâng cao chất lượng để khuyến cáo các cơ sở, quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, đồng thời cập nhật tình hình cháy, nổ, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về PCCC mới được ban hành.

Phân công cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an cấp huyện, Công an cấp xã phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn theo quy định và đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm phù hợp với đặc điểm về PCCC&CNCH của địa bàn, cơ sở; các cán bộ đang làm công tác tuyên truyền phải được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ, thành thạo việc ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH.

Tiếp tục chủ động phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH; tổ chức tuyên truyền theo từng thời điểm phù hợp với điều kiện làm việc và khí hậu tại địa phương. Xây dựng các chuyên mục, quay các phóng sự chuyên đề về công tác an toàn PCCC&CNCH đối với từng loại hình cơ sở phát vào các giờ cố định trong tuần; đồng thời đưa các tin, bài về các hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để mọi người nắm bắt kịp thời các thông tin cũng như kiến thức, pháp luật về PCCC&CNCH.

Người đứng đầu cơ sở phải thường xuyên quan tâm tới công tác PCCC&CNCH, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác PCCC&CNCH, định kỳ hàng năm tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH cho cán bộ, công nhân viên trong cơ sở, đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền như các băng rôn, khẩu hiệu, hình ảnh mang tính chất tuyên truyền giáo dục về đảm bảo an toàn PCCC&CNCH tại cơ sở.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2020), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC,* Hà Nội.

2. Công an tỉnh Tuyên Quang (2021), *Báo cáo số 295/BC-PC07 ngày 15/12/2021 về tổng kết công tác năm 2021,* Hà Nội.

3. Công an tỉnh Tuyên Quang (2022), *Báo cáo số 229/BC-PC07 ngày 15/11/2022 về tổng kết công tác năm 2022,* Hà Nội.

4. Công an tỉnh Tuyên Quang (2023), *Báo cáo kết quả công tác 06 tháng đầu năm 2023,* Hà Nội.

5. Công an tỉnh Tuyên Quang (2023), *Báo cáo công tác quý III/2023,* Hà Nội.

6. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2023), *Báo cáo số 1029/BC-C07-P1 ngày 19/9/2023 về kết quả thực hiện công tác quý III/2023 và 9 tháng đầu năm 2023,* Hà Nội.

7. Thủ tướng Chính phủ (2023), *Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 về tăng cường công tác PCCC trong trình hình mới,* Hà Nội.

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thiếu tá, ThS LƯƠNG THỊ XUÂN THU
Công an quận Hà Đông, Công an Thành phố Hà Nội

Tóm tắt: *Thủ đô Hà Nội ngày càng khẳng định được vị trí, vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước; song với quá trình hội nhập và phát triển nhanh, mạnh mẽ và bền vững; công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) trên địa bàn Thủ đô cần được chính quyền các cấp, các ngành quan tâm, chú trọng hơn nữa. Bài viết nghiên cứu, phân tích thực trạng công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thủ đô Hà Nội thời gian qua, chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đó; trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp tăng cường công tác này trong thời gian tới, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững.*

Từ khóa: *PCCC&CNCH; Thủ đô Hà Nội.*

Abstract: *The capital city of Hanoi is increasingly asserting its position and role as a political, socio-economic, and cultural center of the country. However, due to rapid, strong, and sustainable integration and development, fire and rescue services in the capital area need to be paid more attention by authorities of all sectors and at all levels. This article examines the current status of fire and rescue work in Hanoi capital and points out the limitations and causes of these limitations. Accordingly, solutions are recommended to strengthen this work, contributing to promoting sustainable development.*

Keywords: *Fire and rescue; Hanoi capital.*

Ngày nhận bài: *09/10/2023;* ***Ngày thẩm định***: *20/10/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. Đặt vấn đề

Thủ đô Hà Nội là đô thị đặc biệt với 30 đơn vị hành chính quận, huyện, thị xã, 579 xã, phường, thị trấn, 5.362 khu dân cư; tốc độ đô thị hóa nhanh, mật độ dân cư đông đúc. Hà Nội đang trong quá trình hội nhập và phát triển với nhiều công trình nhà cao tầng, siêu thị, trung tâm thương mại, các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí, tập trung đông người… Hiện nay, Hà Nội có 433 khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao và 150.848 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC [2]. Những đặc điểm trên cho thấy, bên cạnh việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, để bảo đảm sự phát triển ổn định, lâu dài và bền vững, vấn đề an ninh, an toàn trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, trong đời sống kinh tế - xã hội của người dân trên địa bàn Thủ đô cần được quan tâm, đầu tư và triển khai nghiêm túc, tích cực và hiệu quả, trong đó, tăng cường công tác PCCC&CNCH là một trong những nhân tố có vị trí, vai trò quan trọng cần được nghiên cứu, quán triệt và triển khai linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Thủ đô.

2. Thực trạng công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hà Nội thời gian qua

Xác định công tác PCCC&CNCH là một nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô, gắn chặt với việc thực hiện chương trình của Thành ủy Hà Nội về tăng cường quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC; Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/1/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới; Công điện số 825/CĐ-TTg ngày 15/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về tăng cường công tác PCCC;… trong thời gian qua, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã ban hành, triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch trong đó có nhiều văn bản mang tính chiến lược và lâu dài góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, gần đây nhất là Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 20/9/2023 của Thành ủy Hà Nội về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong tình hình mới. Qua đó, đã góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của Chính quyền các cấp, của người dân, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cơ sở trong công tác PCCC&CNCH.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hà Nội còn một số hạn chế, bất cập. Tình hình cháy, nổ trên địa bàn Thủ đô vẫn diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều nguy hiểm, thiệt hại về người và tài sản còn ở mức cao. Số vụ cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng khoảng 3,59% tổng số vụ cháy nhưng lại gây mức độ thiệt hại về tài sản chiếm khoảng 85%. Đặc biệt, trong 09 tháng đầu năm 2023 đã xảy ra 185 vụ cháy, trong đó có vụ cháy đặc biệt nghiêm trọng tại phường Khương Đình, quận Thanh Xuân [1]. Một số nguyên nhân chủ yếu là: (1) Các điều kiện về cơ sở hạ tầng phục vụ công tác PCCC&CNCH còn nhiều tồn tại, khó khăn, chưa theo kịp sự phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô; (2) Quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực chưa coi trọng đến công tác PCCC&CNCH; (3) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, quản lý nhà nước của chính quyền địa phương ở một số nơi về PCCC&CNCH có lúc, có nơi còn buông lỏng, thiếu chặt chẽ, đồng bộ, công tác tổ chức triển khai thực hiện còn nhiều yếu kém, còn phó mặc cho các lực lượng chuyên trách; (4) Công tác quản lý trật tự xây dựng có nơi chưa tốt, vi phạm trật tự xây dựng không phép, sai phép còn xảy ra...; (5) Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm chưa nghiêm, chưa quan tâm phân tích nguyên nhân các vụ cháy để rút kinh nghiệm, chỉ rõ trách nhiệm, có hình thức xử lý nghiêm khắc để phòng ngừa sai phạm; (6) một bộ phận không nhỏ người dân chưa nhận thức, ý thức được tầm quan trọng đối với công tác phòng, chống cháy, nổ, phòng ngừa, ứng phó sự cố, tai nạn, còn chủ quan; kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH còn hạn chế [2].

3. Giải pháp tăng cường công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hà Nội thời gian tới

Thời gian tới, dự báo tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn Thủ đô Hà Nội tiếp tục phát triển với tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa nhanh; các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, khu đô thị, nhà cao tầng, công trình ngầm phục vụ dân sinh hình thành nhiều,... Bên cạnh đó, Thành phố Hà Nội còn nhiều công trình xây dựng lâu năm đã cuống cấp; cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ công tác PCCC&CNCH như giao thông, nguồn nước còn những hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến công tác tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn,... Các yếu tố trên tiếp tục là nguyên nhân tiềm ẩn dễ dẫn đến cháy, nổ và cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, gây ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, hoạt động kinh doanh, đời sống dân sinh, an sinh xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Do vậy, công tác PCCC&CNCH trong thời gian tới đặt ra nhiều khó khăn, thách thức lớn, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hà Nội và Công an các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố cần tăng cường thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục làm tốt công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản làm cơ sở để tham mưu, đề xuất Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, Ban Giám đốc Công an thành phố, chính quyền địa phương các cấp hoàn thiện và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về PCCC&CNCH; tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch, Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Công an, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố về thực hiện công tác PCCC&CNCH trên địa bàn quản lý. Nghiên cứu đổi mới tư duy, nhận thức, phương pháp, cách tiếp cận và tổ chức thực hiện trong công tác này phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô trong tình hình mới.

Hai là, nghiên cứu xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên PCCC&CNCH nòng cốt từ cấp thành phố đến quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn, khu dân cư, tổ dân phố nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC&CNCH với nội dung, hình thức, phương pháp đa dạng, thiết thực, hiệu quả; làm tốt công tác truyền thông, xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC&CNCH vừa có chiều rộng, vừa chuyên sâu, dễ hiểu, dễ tiếp thu, bằng các giải pháp cụ thể tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và nhân dân về công tác này. Trong đó, cần chú ý tập trung tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng ngừa cháy, nổ và thoát nạn đến các hộ gia đình, hộ gia đình kết hợp kinh doanh sản xuất và các cơ sở trên địa bàn quản lý; cảnh báo những nguy cơ gây cháy, nổ; thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, đặc biệt trong việc quản lý, sử dụng hệ thống, thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất dễ cháy, nổ, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt... để chủ động phát hiện và loại trừ những nguy cơ dẫn đến cháy, nổ, sự cố, tai nạn.

Ba là, tăng cường hướng dẫn chính quyền địa phương các cấp, Công an các xã, phường, thị trấn và người đứng đầu cơ sở quan tâm thực hiện hiệu quả phương châm 04 tại chỗ: lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và hậu cần tại chỗ; nòng cốt là lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành, chủ hộ gia đình, Tổ trưởng các Tổ dân phố; chủ động rà soát, kiện toàn củng cố về nhân lực, nguồn lực, cơ sở vật chất, chế độ chính sách cho các lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở, lực lượng phương tiện, phương án và các điều kiện để ứng phó kịp thời khi có cháy nổ, sự cố, tai nạn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Bốn là, chủ động nghiên cứu, xây dựng nội dung và triển khai hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, hạn chế các vụ cháy, nổ lớn, nhất là ở các nơi có nguy cơ cháy, nổ cao như: các khu dân cư, hộ gia đình, chung cư, nhà cao tầng, nhà ở nhiều căn hộ (thường gọi là chung cư mini), nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, hoạt động vui chơi, giải trí, karaoke, vũ trường, chợ, trung tâm thương mại, nơi tập trung đông người, khu, cụm công nghiệp, làng nghề truyền thống; rừng... Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC&CNCH, nhất là các đối tượng nguy cơ cháy, nổ cao; xử lý dứt điểm các công trình không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào hoạt động trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND của HĐND Thành phố; các công trình vi phạm về trật tự xây dựng, chưa được thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC theo quy định nhưng đã đưa vào hoạt động trên địa bàn quản lý...

Năm là, chủ động tham mưu Ban Giám đốc Công an thành phố báo cáo UBND Thành phố Hà Nội tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác PCCC&CNCH; trong đó, tập trung các nguồn lực để xây dựng và phát triển đồng bộ cơ sở hạ

(Xem tiếp trang 24)

BẢO ĐẢM CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁP LÝ CHO HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Thiếu tướng, PGS, TS PHẠM VĂN LONG
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bảo đảm các điều kiện pháp lý cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) là một trong những nội dung quan trọng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCCC&CNCH. Bài viết tập trung đề cập đến các điều kiện pháp lý bảo đảm bao gồm: nguồn ngân sách, kinh phí đầu tư và việc trang thiết bị bảo đảm cho các lực lượng trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện chính sách, pháp luật trong tình hình hiện nay.*

Từ khóa: *PCCC, CNCH, chính sách, pháp luật.*

Abstract: *Ensuring resources for fire and rescue activities is an important factor in improving the effectiveness and efficiency of fire and rescue services. The article discusses the legal resources including budget sources, investment funds, and equipment for the task forces during the undertaking of their tasks, meeting requirements of implementing policies and laws in the current situation.*

Keywords: *Fire, rescue, policy, law.*

Ngày nhận bài: *13/12/2023;* ***Ngày thẩm định***: *15/01/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. PCCC&CNCH là trách nhiệm của toàn dân. Việc bảo đảm các điều kiện pháp lý cho hoạt động PCCC&CNCH là rất quan trọng và là trách nhiệm của nhà nước, của các cơ quan, tổ chức và của xã hội. Thực tế cho thấy, khi bảo đảm đầy đủ các điều kiện cần thiết cho hoạt động PCCC&CNCH sẽ góp phần làm giảm các vụ cháy, nổ cũng như tình hình, thiệt hại do cháy, nổ gây ra, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của người dân, của cơ quan, tổ chức…. Theo đó, các quy định của pháp luật PCCC&CNCH đã từng bước được hoàn thiện, là cơ sở pháp lý cho công tác này. Tuy nhiên, vì nhiều nguyên nhân khác nhau, việc bảo đảm các điều kiện pháp lý cho hoạt động PCCC&CNCH vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đang đòi hỏi. Việc nghiên cứu, tìm hiểu vấn đề này có ý nghĩa quan trọng, góp phần từng bước bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCCC&CNCH.

2. Các quy định của pháp luật làm cơ sở pháp lý cho việc bảo đảm các điều kiện cho hoạt động PCCC&CNCH đã được đề cập trong Luật PCCC năm 2001, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013 cũng như các quy định hướng dẫn thi hành. Trong đó, đã xác định cụ thể về nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động PCCC gồm tổ chức, cá nhân nước ngoài và các nguồn thu khác từ nguồn ngân sách nhà nước cấp, thu từ bảo hiểm cháy, nổ và đóng góp tự nguyện, tài trợ…. Cùng với đó, nhà nước bảo đảm nguồn ngân sách cần thiết hàng năm để đầu tư cho hoạt động PCCC, trong đó, nhà nước cấp ngân sách hoạt động PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang và các đơn vị khác thụ hưởng ngân sách nhà nước. Trong nhiệm vụ chi ngân sách quốc phòng và an ninh hàng năm của Ủy ban nhân dân các cấp phải có nội dung bảo đảm cho hoạt động PCCC. Bên cạnh đó, pháp luật về PCCC cũng đã quy định nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tổ chức quốc tế đầu tư, tài trợ cho hoạt động PCCC và thêm vào đó, nhà nước có chính sách ưu đãi về thuế đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, lắp ráp phương tiện PCCC. Đối với những trường hợp không thuộc ngân sách nhà nước thì tự bảo đảm các điều kiện cho hoạt động PCCC. Luật PCCC cũng đã quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức: bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC, sử dụng kinh phí PCCC đúng mục đích; trang bị và duy trì hoạt động của dụng cụ, phương tiện PCCC; chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy; xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy; bảo đảm các điều kiện phục vụ công tác huấn luyện nghiệp vụ về PCCC…. Mặt khác, về trang bị phương tiện PCCC cũng đã được luật hóa, theo đó, nhà nước trang bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phương tiện chữa cháy và các phương tiện, thiết bị cần thiết khác bảo đảm tính đồng bộ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu chữa cháy, cứu người trong mọi tình huống…. Như vậy, có thể thấy rằng, các quy định của pháp luật về bảo đảm các điều kiện cho hoạt động PCCC cơ bản đã đề cập, cùng với đó là các văn bản hướng dẫn, các đề án, kế hoạch… của Bộ, của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã được ban hành và triển khai.

3. Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo đảm các điều kiện cho hoạt động PCCC&CNCH, dưới sự quan

tâm của Chính phủ, các Bộ, Ngành, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được đầu tư, trang thiết bị, phương tiện… phục vụ công tác huấn luyện, thường trực sẵn sàng và chiến đấu. Tính đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đang quản lý, sử dụng hơn 4.200 phương tiện chữa cháy, CNCH cơ giới các loại, gồm hơn 1.200 xe chữa cháy, hơn 150 xe thang. Trong số hơn 150 xe thang được trang bị hiện nay, số lượng xe thang còn hoạt động tốt chỉ có hơn 70 xe (chiếm khoảng 46%), xe thang cao nhất hiện nay còn sử dụng tốt có chiều cao 52m, tương đương với toà nhà 17 tầng nên khi sự cố cháy, nổ xảy ra các tầng từ 17 trở lên thì lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận, xử lý tình huống; số lượng xe chữa cháy sử dụng bọt khô công nghệ CAFS và xe chữa cháy có công suất lớn (xe trạm bơm) có thể chữa cháy ở độ cao đến 160m được trang bị rất hạn chế, chưa được trang bị xe chữa cháy công nghệ Sky CAFS có thể đẩy nước lên được độ cao từ 300m trở lên phục vụ chữa cháy các công trình siêu cao tầng. Bên cạnh đó, theo thống kê, hiện nay có hơn 180 xe cứu hộ, hơn 230 xe chỉ huy, hơn 90 xe chở quân, khoảng 400 xe chuyên dùng khác; hơn 280 tàu, xuồng, ca-nô chữa cháy và CNCH; hơn 40 xe mô tô chữa cháy và hơn 1.500 máy bơm chữa cháy. Số xe có chất lượng và tình trạng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu thường trực chiến đấu chiếm số lượng tương đối lớn (khoảng 87,37% tổng số xe). Đối với việc trang bị thiết bị, phương tiện chữa cháy bảo đảm khả năng tổ chức cứu chữa các đám cháy trên sông, trên biển cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn rất hạn chế (hiện nay toàn lực lượng mới chỉ được trang bị 06 tàu chữa cháy, CNCH tại các địa phương như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh với công suất trung bình và nhỏ; trong đó có 05 tàu đang hoạt động). Đối với các sự cố hoá chất, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa được trang bị phương tiện, thiết bị chuyên dụng để xử lý các tình huống có liên quan đến hoá chất, đặc biệt là những sự cố rò rỉ hoá chất có tính nguy hại cao, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ của cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia xử lý sự cố cũng như tới môi trường sống xung quanh khu vực xảy ra sự cố. Đối với đám cháy rừng, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH vẫn là lực lượng chủ đạo trong công tác chữa cháy rừng, tuy nhiên trong rất nhiều tình huống không thể đưa lực lượng và các phương tiện cơ giới để tiếp cập trực tiếp phục vụ chữa cháy rừng. Thiếu các phương tiện cơ giới chuyên dụng để phục vụ công tác chữa cháy rừng như: xe bánh xích để đào rãnh, cắt cây tạo đường băng cản lửa, xe cơ giới nghiền đất thành bột để phủ vào đám cháy. Chưa được trang bị máy bay chuyên dùng chữa cháy rừng: máy bay chở nước, chở hoá chất (bột, các hoá chất, vật liệu chữa cháy khác...). Nhiều loại phương tiện chữa cháy và CNCH cơ giới chuyên dụng khác chưa được đầu tư như: xe chở và nạp bình khí thở, xe chở vòi chữa cháy, xe xử lý sự cố hóa chất, xe phục vụ bảo dưỡng, sửa chữa,....

Bên cạnh đó, số lượng trang phục chữa cháy hiện nay toàn lực lượng có 27.466 bộ quần áo chữa cháy thông thường, 17.541 đôi ủng chữa cháy, 14.470 chiếc mũ chữa cháy và 5.846 đôi găng tay chữa cháy. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên hầu hết trang phục chữa cháy (quần áo, mũ, ủng) đều do Việt Nam sản xuất và không đáp ứng yêu cầu bảo vệ chiến sỹ chữa cháy theo quy định của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12366:2018 (ISO 11999-3:2015) về phương tiện bảo vệ cá nhân cho người chữa cháy - Quần áo chống nóng và chống cháy tại các công trình - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử. Thực tế trên dẫn đến một số thương vong cho cán bộ, chiến sỹ trong quá trình chiến đấu và ảnh hưởng đến hiệu quả công tác chữa cháy, CNCH. Lực lượng Dân phòng được trang bị 189.480 lượt phương tiện chữa cháy, CNCH (chiếm tỷ lệ 16,4% trên tổng số phương tiện phải trang bị theo định mức), trong đó 162.840 phương tiện bảo đảm sử dụng được, còn 26.640 phương tiện không bảo đảm.

Cũng theo thống kê, trong 10 năm qua, ngân sách đầu tư cho công tác PCCC&CNCH khoảng 29.362,2 tỷ đồng, trong đó: kinh phí từ ngân sách trung ương 5.401,6 tỷ đồng chiếm 18,4%; kinh phí từ ngân sách địa phương 21.913,2 tỷ đồng, chiếm 74,6%, điển hình là các địa phương như: Hà Nội 1.550,6 tỷ đồng, Đồng Nai 1.134,6 tỷ đồng, TP Hồ Chí Minh 420,9 tỷ đồng, Bình Dương 492,3 tỷ đồng, Bà Rịa - Vũng Tàu 399 tỷ đồng, các địa phương Quảng Ninh 223,7 tỷ đồng… còn lại các nguồn khác 2.047,3 tỷ đồng chiếm 7,0%. Trong số ngân sách đó, kinh phí đầu tư trang bị phương tiện PCCC&CNCH khoảng 16.249,8 tỷ đồng; kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại 8.118,2 tỷ đồng; kinh phí đầu tư cho các hoạt động khác 4.997,1 tỷ đồng…. Như vậy, cho thấy công tác đầu tư cho hoạt động PCCC chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế. Việc đầu tư mới chủ yếu ở các tỉnh, thành phố lớn, các địa phương còn lại ngân sách đầu tư cho hoạt động PCCC&CNCH chưa đáp ứng đủ yêu cầu nhiệm vụ; nhiều nơi hạ tầng, doanh trại của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH xuống cấp nhưng nguồn ngân sách hạn chế; có nơi doanh trại phải sử dụng chung cơ sở hạ tầng với các đơn vị khác hoặc đi thuê, mượn. Việc bố trí nguồn vốn, kế hoạch vốn, nhất là các dự án ODA còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả của dự án. Nhiều địa phương đang gặp khó khăn về kinh phí nên chưa đầu tư hoặc có đầu tư nhưng rất hạn chế. UBND cấp huyện, xã thì hầu như chưa có đầu tư đáng kể cho hoạt động PCCC. Ngân sách đầu tư cho hoạt động bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện PCCC&CNCH còn thấp so với kinh phí đầu tư cho mua sắm phương tiện PCCC&CNCH. Ngân sách cho hoạt động PCCC hiện nay chủ yếu dựa vào nguồn của Trung ương, việc xã hội hóa để thu hút đầu tư từ các cá nhân, doanh nghiệp đóng góp cho hoạt động PCCC còn rất hạn chế. Chủ yếu do cơ chế chính sách chưa rõ ràng, không đầy đủ nên chưa bảo đảm hành lang pháp lý để thực hiện. Thực tiễn cho thấy nhiều cơ quan, tổ chức doanh nghiệp muốn đóng góp đầu tư cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhưng do chưa có hành lang pháp lý cụ thể nên chưa thực hiện được. Cùng với đó, trong bối cảnh tinh gọn bộ máy tổ chức của các cơ quan chức năng, nhưng các loại hình cơ sở, sản xuất, kinh doanh, nhà và công trình được xây dựng, phát triển ngày càng nhiều đã gây áp lực, quá tải cho các cán bộ trong thực hiện quản lý, vừa bảo đảm chất lượng dịch vụ, vào bảo đảm thủ tục hành chính...

4. Thời gian tới, để bảo đảm các điều kiện cho hoạt động PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực hiện chính sách, pháp luật trong tình hình mới, cần tập trung một số vấn đề cơ bản sau:

Tập trung nghiên cứu, tổng kết góp phần bổ sung, hoàn thiện các quy định của Luật PCCC, trong đó có các quy định của pháp luật làm cơ sở pháp lý bảo đảm các điều kiện cho hoạt động PCCC&CNCH. Đẩy nhanh tiến độ để sớm ban hành Luật PCCC&CNCH. Lồng ghép các điều kiện cho công tác CNCH vào các quy định của pháp luật về PCCC. Trong đó chú trọng đến các quy định về ngân sách đầu tư cho hoạt động PCCC&CNCH; về trang bị phương tiện cho hoạt động PCCC&CNCH; về các chế độ khuyến khích đầu tư cho hoạt động PCCC&CNCH... để tạo khung pháp lý đầy đủ cho công tác này. Ngoài ra cần có quy định cụ thể về công tác nghiên cứu khoa học, thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ, tài trợ, viện trợ... từ các cơ quan, tổ chức nước ngoài và trong nước, góp phần đáp ứng yêu cầu về trang, thiết bị phương tiện PCCC&CNCH.

Xây dựng Kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trong đó, đặc biệt chú trọng đến lộ trình thực hiện việc bảo đảm tiềm lực cơ sở vật chất, khoa học, công nghệ, trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, cụ thể cần phải tăng cường huy động và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong điều hành quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính bảo đảm hoạt động PCCC&CNCH.

Tích cực, chủ động tham mưu Chính phủ, Quốc hội, phối hợp với các Bộ, Ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương huy động các nguồn tài chính hợp pháp, đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các nguồn tài chính phục vụ công tác thường xuyên, đột xuất và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện hiện đại cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ vấn đề thực tiễn đang đặt ra. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư trang thiết bị, phương tiện theo các dự án đầu tư do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an cấp tỉnh chủ trì, tích cực xúc tiến, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn ODA, vốn viện trợ không hoàn lại, các nguồn tài trợ, viện trợ của các nước, các tổ chức quốc tế khác để tăng cường trang thiết bị, phương tiện bảo đảm cho hoạt động PCCC&CNCH.

Tập trung thực hiện các dự án đầu tư, trang bị phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH, trong đó tăng cường đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH đảm bảo đồng bộ, hiện đại phù hợp với yêu cầu thực tế, đáp ứng nhiệm vụ chữa cháy và CNCH với những tình huống khó khăn, phức tạp, đặc biệt là các loại hình cháy có tính chất phức tạp mà lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đang gặp khó khăn như: cháy nhà cao tầng, siêu cao tầng; cháy ở tầng hầm, công trình ngầm; cháy cơ sở sản xuất, sử dụng và bảo quản hóa chất; cháy phương tiện trên sông, trên biển và cháy rừng...

Mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH; tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ tiên tiến của các nước; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ sản xuất, lắp ráp trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH trong nước; tranh thủ, thu hút các nguồn viện trợ quốc tế về giáo dục và đào tạo để cử cán bộ, chiến sỹ đi học tập, nghiên cứu tại nước ngoài theo các đề án sử dụng ngân sách nhà nước về lĩnh vực PCCC&CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2023), *Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.*

2. Bộ Công an (2023), *Tờ trình của Bộ Công an về việc đề nghị xây dựng Luật PCCC&CNCH.*

3. Quốc hội (2001, 2013), *Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY...

(Tiếp theo trang 21)

tầng, kỹ thuật như giao thông, nguồn nước, thông tin liên lạc, hệ thống cảnh báo sự cố, tai nạn... phục vụ công tác PCCC&CNCH. Chú trọng nghiên cứu, xây dựng chiến lược, kế hoạch, phương án PCCC&CNCH, nhất là tại các địa bàn, công trình trọng điểm quốc gia, khu đô thị, khu nhà ở, khu công nghiệp, khu thương mại có nguy cơ cháy, nổ cao, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng... Sớm hoàn thành xây dựng thực hiện đồng bộ quy hoạch hạ tầng PCCC gắn với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của ngành, lĩnh vực, địa phương, xây dựng mạng lưới giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác PCCC&CNCH; Đồng thời, quan tâm đầu tư, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an Thành phố Hà Nội thật sự trong sạch, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo tinh thần Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an.

Sáu là, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện đại, phù hợp với tình hình, sự phát triển của Thủ đô; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đặc biệt trong cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH; nghiên cứu các biện pháp nhằm khuyến khích xã hội hóa đầu tư cho hoạt động PCCC&CNCH; huy động mọi nguồn lực hợp pháp để mua sắm, đầu tư các trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH bảo đảm sự đồng bộ, chính quy, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an Thành phố Hà Nội (2023), *Tài liệu Báo cáo kết quả công tác PCCC&CNCH 09 thàng đầu năm 2023*, Hà Nội.

2. Thành ủy Hà Nội (2023), *Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 20/9/2023 của Thành ủy Hà Nội về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong tình hình mới*, Hà Nội.

NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN LĨNH VỰC Y TẾ

Đại tá, TS NGUYỄN THÀNH LONG
Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) giai đoạn 2020 - 2022 trên lĩnh vực y tế; chỉ ra những tồn tại, hạn chế; trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC&CNCH trên lĩnh vực y tế trong thời gian tới.*

Từ khóa: *chính sách, pháp luật, PCCC&CNCH, Y tế.*

Abstract: *This article evaluates the situation and results of implementing Resolution No. 99/2019/QH14 of the National Assembly on continuing to improve the effect and efficiency of implementing policies and laws on fire and rescue (F&R) in the period 2020 - 2022 in the health sector, specifying limitations and thereby proposing solutions that contribute to improving the effect of implementing policies and laws on F&R in the health sector.*

Keywords: *policies, laws, F&R, health*

Ngày nhận bài: *20/12/2023;* ***Ngày thẩm định***: *15/01/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. Bộ Y tế là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế, bao gồm các lĩnh vực: y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và thực hiện công tác quốc phòng theo nhiệm vụ Chính phủ giao cho các Bộ, Ngành, địa phương. Bộ Y tế có 20 đơn vị Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ và 82 đầu mối đơn vị sự nghiệp trực thuộc (gồm 35 bệnh viện, viện có giường; 13 trường đại học, cao đẳng y, dược; 34 viện, trung tâm nghiên cứu và một số đơn vị trực thuộc khác) nằm rải từ Bắc tới Nam (tập trung ở 02 thành phố lớn là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh). Với đặc điểm ngành Y tế là nơi thường xuyên tập trung đông người, nhất là tại các bệnh viện, viện tuyến Trung ương, tại các cơ sở đào tạo, nếu xảy ra sự cố cháy, nổ, nguy cơ thiệt hại rất lớn về người và tài sản. Do đó, công tác thực hiện chính sách, pháp luật nhằm đảm bảo an toàn PCCC&CNCH trên lĩnh vực y tế luôn được các cấp lãnh đạo quan tâm, chú trọng.

2. Ngày 27/11/2019, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 99/2019/QH14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về PCCC&CNCH. Bộ Y tế đã nhanh chóng triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 99/2019/QH14. Đã tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội, Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư và Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Chính phủ; Luật PCCC (2001) và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013, các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC; Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP; Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC; các quy chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn Việt Nam về PCCC. Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội đã đạt được những kết quả sau:

Để triển khai thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn PCCC theo đúng quan điểm của Nghị quyết số 99/2019/QH14, Bộ Y tế xác định công tác PCCC&CNCH là nhiệm vụ thường xuyên, gắn liền với nhiệm vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân của ngành Y tế, Bộ Y tế đã xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ về công tác PCCC&CNCH như: Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong ngành Y tế các năm 2020, 2021, 2022; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT-TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC…

Nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC&CNCH, hàng năm, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế, cơ quan Bộ Y tế đều phối hợp với các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH tại các địa phương tổ chức huấn luyện về nghiệp vụ PCCC&CNCH cho toàn thể công chức, viên chức và người lao động cũng như tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH

đồng thời huấn luyện, hướng dẫn thực hành, sử dụng các phương tiện chữa cháy và thực hành các phương án thoát hiểm. Những hình thức tuyên truyền, phổ biến cụ thể đó đã làm thay đổi và chuyển biến rõ rệt nhận thức của đa số công chức, viên chức và người lao động trong việc tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH.

Trong phạm vi các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế, việc xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC được cụ thể hóa bằng việc phát động toàn thể công chức, viên chức và người lao động tham gia vào công tác PCCC&CNCH khi có tình huống xảy ra. Đồng thời, thành lập Đội Chữa cháy và CNCH làm nòng cốt trong công tác PCCC&CNCH với đại diện là lãnh đạo đơn vị, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị. Chỉ đạo các đơn vị ban hành quy định về công tác PCCC, trong đó quy định trách nhiệm, nghĩa vụ từng cá nhân (đặc biệt là phụ trách các bộ phận) trong việc chấp hành các quy định về PCCC và đảm bảo an toàn cháy, nổ.

Bên cạnh đó, Bộ Y tế thường xuyên quan tâm, chỉ đạo việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và CNCH (trong đó có công tác PCCC) tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ. Các đơn vị đã phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương hoàn thành việc xây dựng phương án chữa cháy, thoát hiểm; phương án CNCH và định kỳ hàng năm tổ chức diễn tập thực hành các phương án này tại cơ sở. Định kỳ hàng năm phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho toàn bộ công chức, viên chức và người lao động. Qua huấn luyện, rà soát cấp mới và cấp lại giấy chứng nhận tham gia huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho Đội Chữa cháy cơ sở và cán bộ quản lý.

Để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế thường xuyên tiến hành rà soát, kiểm tra lại các phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH hiện có ở đơn vị và lập kế hoạch sửa chữa, thay thế phương tiện đã cũ, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật; đồng thời phải bổ sung những phương tiện, thiết bị còn thiếu, đặc biệt lưu ý trang bị đầy đủ cho các điểm trọng yếu như kho tàng, các vị trí dễ gây cháy, nổ. Hoạt động tự kiểm tra về công tác PCCC&CNCH được các đơn vị thực hiện thường xuyên ít nhất 01 lần/01 quý. Trong các dịp cao điểm như Lễ, Tết, đều bố trí lực lượng thường trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo an ninh trật tự và sẵn sàng chữa cháy nếu có tình huống xảy ra.

Với đặc thù ngành Y tế nên các đơn vị trong ngành được dành kinh phí nhất định đầu tư trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH cũng như thường xuyên rà soát, kiểm tra chất lượng, bảo trì, bảo dưỡng nhằm đảm bảo đủ thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Một số đơn vị đã thực hiện chế độ phụ cấp, bồi dưỡng cho lực lượng chữa cháy tại chỗ. Tham gia bảo hiểm cháy, nổ gắn với hoạt động PCCC&CNCH.

Trong nhiều năm qua, công tác PCCC&CNCH ở Bộ Y tế luôn đảm bảo thực hiện đúng quy định chính sách, pháp luật và đảm bảo an toàn tài sản của nhà nước, tính mạng của nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ các cấp của Bộ Y tế các cấp được kiện toàn hàng năm nên công tác đảm bảo an toàn cháy, nổ luôn được duy trì tại các đơn vị. Tuy nhiên, công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên lĩnh vực y tế chưa thực sự có chiều sâu, chưa nhân rộng được các điển hình tiên tiến; công tác tuyên truyền chưa sâu, rộng, thường xuyên, nội dung và hình thức tuyên truyền về PCCC&CNCH chưa phong phú và hấp dẫn. Các thành viên được phân công phụ trách công tác PCCC&CNCH tại các đơn vị chủ yếu là kiêm nhiệm nên hiệu quả tham mưu cho cấp trên còn hạn chế và khi có sự việc huy động lực lượng rất khó khăn do còn phân tán, chưa tập trung. Bên cạnh đó, điều kiện kinh phí còn hạn chế nên việc đầu tư để trang bị phương tiện, kỹ thuật chữa cháy cho lực lượng PCCC&CNCH còn hạn chế chưa tương xứng với nhu cầu phát triển thực tế.

3. Trong thời gian tới, trước tình hình an ninh, trật tự, công tác an toàn phòng chống cháy, nổ, CNCH… hiện nay tại các cơ sở y tế có nhiều diễn biến phức tạp; để nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra trên lĩnh vực y tế, đề xuất các cấp, các ngành, các đơn vị chức năng phối hợp thực hiện những mặt công tác sau:

Đề xuất Bộ Công an chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các cấp phối hợp xây dựng, củng cố lực lượng PCCC&CNCH tại các cơ sở y tế đủ mạnh để đáp ứng được nhiệm vụ PCCC&CNCH khi có sự cố xảy ra. Tiếp tục phối hợp, tổ chức tập huấn nâng cao và bồi dưỡng kiến thức về PCCC&CNCH đối với lực lượng PCCC&CNCH tại chỗ tại các cơ sở y tế để họ có những hiểu biết căn bản về phòng cháy, biết cách tự kiểm tra và sử dụng thành thạo các phương tiện PCCC&CNCH, xử lý ban đầu có hiệu quả các tình huống, sự cố ngay từ khi mới phát sinh. Bên cạnh đó, cần ban hành các văn bản hướng dẫn phù hợp về công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH cho công chức, viên chức, người lao động trên lĩnh vực y tế.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cần tiếp tục quan tâm và chỉ đạo sâu sát trong việc đảm bảo kinh phí về công tác PCCC&CNCH tại các cơ sở y tế; đảm bảo chế độ, chính sách đối với người tham gia hoạt động PCCC&CNCH trên lĩnh vực y tế.

Ngành Y tế cần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở y tế trong công tác PCCC&CNCH; tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác PCCC&CNCH; duy trì đảm bảo các điều kiện tốt nhất về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực tiễn khi có sự cố xảy ra. Bên cạnh đó cần tích cực tuyên truyền, xây dựng phong trào PCCC&CNCH, nhân rộng và kịp thời biểu dương, khích lệ những điển hình tiên tiến trong công tác PCCC&CNCH để họ trở thành những hạt nhân, nòng cốt, có sức ảnh hưởng và lan tỏa về ý thức, trách nhiệm PCCC&CNCH đối với cộng đồng, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ PCCC&CNCH trong thời gian tới.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2023), *Báo cáo số 588/BC-BYT ngày 04/5/2023 báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC giai đoạn 2020 - 2022.*

2. Quốc hội (2001), *Luật PCCC.*

3. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

4. Quốc hội (2019), *Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC.*

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ THUỘC NGÀNH, NGHỀ ĐẦU TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thiếu tá, ThS LÊ ĐỨC ANH
Khoa Luật, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết phân tích, đánh giá thực trạng công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật (VPPL) về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn Thành phố Hà Nội của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.*

Từ khóa: *kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; cơ sở thuộc ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an Thành phố Hà Nội.*

Abstract: *The article examines the current status of Hanoi Fire and Rescue Police's inspection and handling of violations of the law on fire and rescue at facilities of business subject to security and order conditions, thereby suggesting solutions to improve the effectiveness of this activity.*

Keywords: *inspection, handling of violations of the law; fire and rescue; facilities of business subject to security and order conditions; Hanoi Fire and Rescue Police.*

Ngày nhận bài: *15/10/2023;* ***Ngày thẩm định***: *06/11/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong việc xem xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động của các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, nhằm phát hiện những tồn tại, thiếu sót, tìm ra nguyên nhân và đưa ra các biện pháp xử lý nhằm đảm bảo các yêu cầu về an toàn PCCC&CNCH. Trên địa bàn Thành phố Hà Nội, để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước (QLNN) về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, thì công tác kiểm tra, xử lý VPPL luôn được lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đặc biệt quan tâm và xem đây là một biện pháp quan trọng để phòng ngừa, phát hiện và xử lý những hành vi VPPL về PCCC&CNCH, qua đó góp phần bảo đảm ANTT, an toàn xã hội.

2. Hiện nay, trên địa bàn Thành phố Hà Nội có 5.296 cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, trong đó có 3.899 cơ sở trong diện quản lý về PCCC, chiếm tỉ lệ 73,6%, trong đó bao gồm: 2.544 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú; 635 cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường; 466 cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp; 53 cơ sở kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; 199 cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng; 02 cơ sở kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ. Nhận thức được tính chất phức tạp, nguy hiểm về an toàn phòng, chống cháy nổ, cũng như trước những diễn biến phức tạp của tình hình cháy tại các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền thành phố và lãnh đạo Công an cấp trên, đã luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường công tác kiểm tra, xử lý VPPL và đã thu được những kết quả nhất định. Từ năm 2018 đến năm 2022, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hà Nội đã tổ chức kiểm tra hơn 33.000 lượt kiểm tra an toàn về PCCC&CNCH tại các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, qua đó phát hiện, xử phạt hơn 1.300 vụ vi phạm hành chính (VPHC) về PCCC&CNCH, chiếm 6,9% tổng số vụ VPHC mà lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã xử phạt (trong đó có khoảng 1.293 vụ việc được tiến hành theo thủ tục lập biên bản VPHC, chiếm tỉ lệ 99,5%, số lượng các vụ việc áp dụng theo thủ tục xử phạt không lập biên bản là 7 vụ, chiếm tỉ lệ 0,5%), thu nộp Kho bạc nhà nước tổng số tiền phạt trên 2,5 tỷ đồng. Để phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm về PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã sử dụng đa dạng nhiều cách thức như: thông qua hoạt động kiểm tra cơ sở để trực tiếp phát

hiện vi phạm (chiếm tỉ lệ hơn 74,9%); thông qua tin báo của nhân dân (chiếm tỉ lệ 8,6%); thông qua các cơ quan truyền thông, báo chí (chiếm tỉ lệ gần 3,7%); thông qua phối hợp, tiếp nhận hồ sơ vụ việc VPHC do các đơn vị, lực lượng khác bàn giao và thông qua khai thác các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân (chiếm tỉ lệ 12%) [4].

Qua nghiên cứu hồ sơ kiểm tra, xử lý VPHC về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội, hành vi VPHC về PCCC&CNCH tương đối đa dạng, tập trung vào 05 hành vi vi phạm phổ biến, trong tổng số 1.104 quyết định xử phạt VPHC có hiệu lực pháp luật, có 801 lượt quyết định xử phạt VPHC về hành vi đưa hạng mục, công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC; 101 quyết định xử phạt VPHC về hành vi đưa hạng mục, công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có Giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về PCCC; 899 quyết định xử phạt VPHC về hành vi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình khi chưa có Giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về PCCC; 671 quyết định xử phạt VPHC về hành vi lắp đặt, sử dụng dây dẫn điện, cáp dẫn điện hoặc thiết bị đóng ngắt, bảo vệ hoặc thiết bị sử dụng điện không đảm bảo an toàn PCCC theo quy định của pháp luật; 70 quyết định xử phạt VPHC về hành vi không chấp hành quyết định đình chỉ hoạt động theo quy định của Luật PCCC. Có thể thấy trong số các hành vi VPHC, thì hành vi VPHC về PCCC&CNCH phổ biến nhất trong các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT là hành vi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về PCCC; thứ hai là đưa hạng mục, công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC [4].

Để công tác kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH đạt hiệu quả cao, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động xây dựng, thực hiện kế hoạch phối hợp với chặt chẽ với các lực lượng trong và ngoài ngành Công an để tăng cường tổ chức công tác kiểm tra, xử lý VPPL. Trong phối hợp với lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (QLHC về TTXH), hai lực lượng đã xây dựng nhiều kế hoạch, quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm tra, xử phạt VPHC. Trong thực tế, ngay sau khi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT, lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH các cấp sẽ tiến hành hậu kiểm để kiểm tra lại tất cả các điều kiện về ANTT của cơ sở, trong đó bao gồm cả điều kiện về PCCC&CNCH đối với các cơ sở tự ý thay đổi, cải tạo các điều kiện PCCC không đúng trong biên bản thẩm duyệt an toàn về PCCC. Lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH sẽ đề nghị Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức kiểm tra lại, trường hợp không đủ điều kiện an toàn về PCCC sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, với những cơ sở đã bị Cảnh sát PCCC&CNCH đề xuất cấp có thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo quy định của Luật PCCC, Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ gửi văn bản thông báo tới lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH để thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT. Phối hợp với lực lượng Cảnh sát Khu vực tại các xã, phường, thị trấn trong việc nắm tình hình địa bàn, và tổ chức các lượt cao điểm tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về PCCC&CNCH cho các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin, truyền thông và UBND các cấp, các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền đối với người đứng đầu, cá nhân làm việc tại các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, từ đó giúp họ thay đổi nhận thức, chủ động quan tâm, đầu tư đến công tác PCCC&CNCH... [4].

Công tác kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định, duy trì mối quan hệ phối hợp với các cơ quan chức năng trong và ngoài ngành Công an, đã đảm bảo hài hoà giữa việc răn đe, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhưng đồng thời cũng tạo điều kiện, hỗ trợ, hướng dẫn để các cơ sở có thể khắc phục dần những thiếu sót về điều kiện an toàn PCCC. Qua công tác kiểm tra, ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở đã được nâng cao, một bộ phận các cơ sở không đảm bảo các tiêu chí, điều kiện an toàn PCCC đã chủ động ngừng hoạt động kinh doanh để đảm bảo an toàn PCCC hoặc khắc phục theo hướng dẫn của lực lượng chức năng để phục hồi hoạt động...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH tại các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Khi được hoạt động trở lại sau một thời gian dài phải dừng kinh doanh do dịch bệnh COVID-19, nhiều chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở chỉ chú trọng việc kinh doanh, phục hồi kinh tế, còn xem nhẹ công tác PCCC, không quan tâm, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCCC&CNCH; cá biệt có những cơ sở đã bị xử phạt VPHC, bị tạm đình chỉ, đình chỉ và yêu cầu khắc phục các vi phạm, tồn tại, nhưng vẫn không khắc phục, tiếp tục tiến hành hoạt động kinh doanh mà không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện an toàn về PCCC&CNCH; không phát hiện triệt để các tồn tại, thiếu sót, vi phạm pháp luật về PCCC&CNCH hoặc phát hiện được các hành vi vi phạm pháp luật nhưng xử lý chưa nghiêm, một số cơ sở mới chỉ dừng lại ở hình thức nhắc nhở, khuyến cáo, hay kiến nghị, do đó chưa có ý nghĩa răn đe; nội dung biên bản chưa chỉ rõ tồn tại, vi phạm, kiến nghị không cụ thể hoặc không phù hợp với quy định hiện hành...

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế là do: chế tài xử phạt VPHC quy định hiện nay trong lĩnh vực PCCC&CNCH nói chung vẫn chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn yêu cầu quản lý, chưa có biện pháp xử lý triệt để đối với các tổ chức, cá nhân không chấp hành quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các lực lượng chức năng khác vẫn chưa được triển khai đồng bộ, chặt chẽ, thường xuyên, nhiều hoạt động phối hợp trong công tác kiểm tra, xử lý còn

mang tính hình thức; một bộ phận cán bộ, chiến sỹ thực hiện công tác kiểm tra an toàn về PCCC&CNCH chưa nắm sâu về kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, lúng túng trong áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn để kiểm tra, dẫn đến một số kiến nghị, xử lý vi phạm chưa đúng quy định; một số còn nể nang, không quyết liệt trong xử phạt các hành vi vi phạm về PCCC&CNCH tại các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT…

3. Để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội, trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hà Nội cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, nghiên cứu đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện một số quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH nói chung, đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nói riêng. Thực tiễn công tác QLNN về PCCC&CNCH cho thấy, hiện nay đang tồn tại một số vướng mắc, khó khăn chung cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong quá trình kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH, như: tiêu chuẩn về an toàn PCCC đối với một số loại hình kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT đang không phù hợp với thực tế; một số quy chuẩn, tiêu chuẩn mới ban hành có yêu cầu quá cao so với thực trạng hạ tầng cơ sở, do vậy, cần đề xuất cấp có thẩm quyền nghiên cứu, xây dựng lại hệ thống tiêu chuẩn an toàn về PCCC cho phù hợp với thực tế; ban hành quy định về cưỡng chế buộc chủ cơ sở chấp hành quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động… Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tiếp tục chủ động tham mưu cho các cấp chính quyền địa phương ban hành các chỉ thị, kế hoạch, công văn chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Hai là, để hoạt động kiểm tra, xử lý VPPL tại các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT được thuận lợi, đạt hiệu quả cao hơn, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hà Nội cần chú trọng đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC&CNCH, trong đó có các quy định của pháp luật về yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC&CNCH, quy định về kiểm tra về PCCC, trách nhiệm của người đứng đầu cơ cở, Đội PCCC cơ sở… nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật PCCC&CNCH của các tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần xác định cụ thể các đối tượng tuyên truyền, vận động để từ đó chuẩn bị nội dung thật ngắn gọn, có trọng tâm, trọng điểm và lựa chọn hình thức tuyên truyền thật phù hợp thực tế tại các cơ sở này. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần đẩy mạnh việc áp dụng các hình thức tuyên truyền vận động mới, như khai thác tối đa cổng thông tin điện tử của UBND các cấp để đăng tải đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, các kế hoạch kiểm tra, kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra an toàn về PCCC&CNCH để từ đó giúp nhân dân trên địa bàn thành phố đều có thể truy cập, nghiên cứu tìm hiểu và nắm rõ các quy định của pháp luật, cũng như thấy rõ được những kết quả đạt được trong hoạt động kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội, nhất là kiểm tra liên ngành, kiểm tra đột xuất và đảm bảo xử lý 100% các hành vi vi phạm được phát hiện trong quá trình kiểm tra, nhất là các hành vi: đưa công trình vào hoạt động khi chưa được nghiệm thu về PCCC; công trình trong quá trình hoạt động có cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng nhưng chưa được thẩm duyệt điều chỉnh; không duy trì các điều kiện ngăn cháy lan, thoát nạn; không thực hiện kiến nghị, quyết định xử phạt của cơ quan QLNN.... Đồng thời, áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý phù hợp theo quy định của pháp luật như: tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động; đăng tải công khai danh tính cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT vi phạm quy định về PCCC&CNCH tại trên các phương tiện thông tin truyền thông của thành phố, dán thông báo công khai bằng hình ảnh các cơ sở không đủ điều kiện về ANTT ngay tại cơ sở; tuyên truyền, khuyến cáo, cảnh báo người dân biết, phối hợp giám sát.

Bốn là, đối với những cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT đã tiến hành kiểm tra, xử phạt VPHC do không đảm bảo các yêu cầu về PCCC&CNCH, hiện đang áp dụng các hình thức tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động hoặc yêu cầu ngừng hoạt động để sửa chữa, khắc phục theo quy định của pháp luật, lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tiếp tục tổ chức hướng dẫn cụ thể để cơ sở khắc phục tồn tại về PCCC&CNCH đảm bảo theo đúng quy định (trong hướng dẫn cần có kèm theo phụ lục chi tiết để đối chiếu, hướng dẫn cho các đơn vị thuận lợi tra cứu trong quá trình thực hiện). Bên cạnh đó, tăng cường giám sát, đồng thời xử lý nghiêm các cơ sở đã có văn bản yêu cầu tạm dừng hoạt động, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động và cơ sở đã thu hồi giấy phép kinh doanh những vẫn cố tình hoạt động, tuyệt đối không để tình trạng các cơ sở hoạt động "chui" gây mất ANTT, an toàn về PCCC&CNCH.

Năm là, với vai trò là lực lượng nòng cốt, Cảnh sát PCCC&CNCH cần tiếp tục chủ động tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp với lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH, Công an cấp xã, phường, cơ quan chuyên trách thuộc UBND các cấp, cơ quan Quản lý thị trường, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Công thương… trong hoạt động kiểm tra, xử lý VPPL về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT. Tùy vào từng lực lượng, mục đích mà xây dựng quy chế phối hợp và cần thiết phải đảm bảo đầy đủ các nội dung trong quy chế phối hợp như: mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, hình thức phối hợp, nội dung, cách thức phối hợp, trong đó cần phải có phân công trách nhiệm của từng lực lượng trong quá trình kiểm tra, phải xác định rõ trách nhiệm chính trong quan hệ phối hợp này là thuộc về lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, tức là lực lượng Cảnh

(Xem tiếp trang 33)

CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đại tá HOÀNG VĂN BÌNH
Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hải Phòng

***Tóm tắt**: Bài viết đánh giá thực trạng công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) trên địa bàn Thành phố Hải Phòng; chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hải Phòng thời gian tới.*

***Từ khóa**: phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, Hải Phòng.*

***Abstract:** The article investigates the current status of fire and rescue in Hai Phong city, and identifies limitations and their causes, which informs the recommendation of solutions to improve the effectiveness of fire and rescue operations in Hai Phong city.*

***Keywords**: Fire, resue, Hai Phong.*

***Ngày nhận bài**: 20/12/2023; **Ngày thẩm định**: 15/01/2024; **Ngày duyệt đăng**: 05/3/2024.*

1. Thời gian vừa qua, tình hình cháy, nổ trên địa bàn cả nước nói chung và trên địa bàn Thành phố Hải Phòng nói riêng có nhiều diễn biến phức tạp. Theo thống kê trong năm 2023, trên địa bàn Thành phố Hải Phòng đã xảy ra 119 vụ cháy, làm 06 người chết, 06 người bị thương, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 6,4 tỷ đồng. Công an Thành phố Hải Phòng (CATP) đã kịp thời điều động lực lượng, phương tiện tổ chức chữa cháy, CNCH 99 vụ (trong đó, lực lượng cơ sở tự dập tắt 20 vụ), hướng dẫn thoát nạn và cứu được 45 người. So với năm 2022, số vụ cháy tăng 40 vụ; thiệt hại về người tăng 04 người chết, tăng 06 người bị thương; thiệt hại về tài sản giảm 0,6 tỷ đồng. Trong năm 2023, đã xảy ra 21 vụ tai nạn sự cố. CATP Hải Phòng đã điều động lực lượng, phương tiện tham gia CNCH 21 vụ, cứu được 11 người thoát nạn, đưa đi cấp cứu kịp thời; tìm kiếm được 17 thi thể nạn nhân bàn giao cho các cơ quan chức năng giải quyết theo quy định.

2. Bám sát các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an, trong năm 2023, CATP Hải Phòng đã triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều nội dung công tác trọng tâm trong lĩnh vực PCCC, CNCH và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, cụ thể là:

Về công tác tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, CATP Hải Phòng đã tham mưu Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố Hải Phòng ban hành 30 văn bản chỉ đạo về PCCC&CNCH, điển hình như: Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận 02-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND thành phố về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới theo Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Đảng ủy, Giám đốc CATP đã ban hành 01 Nghị quyết, 119 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH, điển hình là: Kế hoạch số 6038-KH/ĐUCA ngày 16/6/2023 thực hiện Chương trình hành động của Ban thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 02 của Ban Bí thư; Công văn số 1961/CAHP-PC07 ngày 15/9/2023 về việc tăng cường công tác PCCC&CNCH theo Điện số 79/ĐK:HT ngày 13/9/2023 của Bộ Công an và Công điện số 796/CĐ-TTg ngày 13/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về vụ cháy nhà ở nhiều căn hộ tại ngõ 29/70 phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội ngày 12/9/2023; Kế hoạch số 2006/KH-CAHP-PC07-PV01 ngày 18/9/2023 về việc kiểm tra an toàn PCCC&CNCH theo chỉ đạo của UBND thành phố thực hiện theo chỉ đạo tại Công điện số 825/CĐ-TTg ngày 15/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Huyện ủy, Quận ủy, UBND cấp huyện ban hành 223 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm về PCCC&CNCH theo chỉ đạo của Bộ Công an, UBND thành phố và Giám đốc CATP.

Công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC đã đạt được nhiều kết quả. Tiếp tục hướng dẫn các địa phương triển khai xây dựng mô hình Tổ Liên gia an toàn PCCC, Thôn an toàn PCCC, Điểm Chữa cháy công cộng. Đến 31/12/2023, Thành phố Hải Phòng đã xây dựng 1.147 Tổ Liên gia an toàn PCCC và 2.944 Điểm Chữa cháy công cộng (vượt chỉ tiêu đăng ký); hướng dẫn Công an các quận, huyện tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo các xã, phường tổ chức diễn tập đồng loạt phương án chữa cháy và CNCH Tổ Liên gia an toàn PCCC trên địa bàn thành phố. Vận động trên 93% hộ gia đình trên địa bàn thành phố tự trang bị tối thiểu 01 bình chữa cháy; 99,9% hộ gia đình có ít nhất 01 người được tập huấn về kỹ năng chữa cháy, thoát nạn; 48,2% hộ gia đình tự nguyện tháo dỡ "chuồng cọp", "lồng sắt", "buồng lồi" và 99,4% nhà từ 02 tầng trở lên có lối thoát nạn khẩn cấp thứ 2 để thoát nạn khi có cháy, nổ, sự cố xảy ra.

Hướng dẫn củng cố, nâng cao chất lượng lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở. Hiện nay, 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn

Thành phố Hải Phòng đã thành lập Đội Dân phòng; đội viên Dân phòng, Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành đã được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH.

Tổ chức 02 đợt chương trình tại 03 địa điểm hoạt động tuyên truyền, trải nghiệm thực hành chữa cháy, CNCH trên toàn thành phố thu hút được 5.132 lượt học sinh, sinh viên và người dân tham gia. Xây dựng và phát sóng 177 phóng sự, đưa 1.275 tin bài về PCCC&CNCH trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao ý thức, kỹ năng về PCCC&CNCH cho người dân.

Công tác thanh tra, kiểm tra, thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC&CNCH được triển khai nghiêm túc, bài bản. UBND thành phố đã thành lập 01 Đoàn Kiểm tra liên ngành, CATP đã thành lập 01 Đoàn Kiểm tra liên ngành, UBND cấp huyện đã thành lập 12 Đoàn Kiểm tra liên ngành, kiểm tra an toàn về PCCC đối với một số khu chung cư, nhà tập thể, ký túc xá sinh viên, nhà ở nhiều căn hộ, cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê trọ có mật độ người ở cao, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao.

Trong năm 2023, CATP thực hiện 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC đối với 23 cơ sở, doanh nghiệp thuộc diện quản lý về PCCC trên địa bàn Thành phố Hải Phòng; tổ chức kiểm tra 08 chuyên đề về PCCC&CNCH. Tổ chức kiểm tra định kỳ về PCCC 10.739 lượt cơ sở, phương tiện (trong đó 5195 lượt cơ sở thuộc Phụ lục II, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP), xây dựng 1.662 công văn kiến nghị. Cấp 1.930 lượt giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cháy, nổ. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 756 vụ với số tiền 5.740.095.000 đồng. Tạm đình chỉ hoạt động 150 hạng mục, cơ sở, đình chỉ hoạt động 318 hạng mục, cơ sở không đảm bảo an toàn về PCCC.

Thực hiện nghiêm công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, rút ngắn thời gian giải quyết công việc trong lĩnh vực PCCC tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp. Trong năm 2023, đã thực hiện thẩm duyệt thiết kế về PCCC 687 hạng mục, công trình; nghiệm thu về PCCC 338 hạng mục, công trình.

Công tác chữa cháy và CNCH có nhiều nỗ lực. Tham mưu UBND thành phố tổ chức diễn tập 01 phương án CNCH, 02 phương án chữa cháy và CNCH; CATP Hải Phòng tổ chức diễn tập 02 phương án chữa cháy và CNCH phối hợp nhiều lực lượng; tham gia diễn tập phương án chữa cháy và CNCH cấp Bộ Công an tại Khách sạn Wyndham Legend Hạ Long, Khách sạn Vân Hải và khu vực biển Cửa Lục, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Tổ chức 04 lớp huấn luyện cơ bản về kỹ năng, nghiệp vụ chữa cháy và CNCH cho 247 cán bộ, chiến sỹ (CBCS) Cảnh sát Cơ động của các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động; 09 lớp tập huấn chuyên sâu, nâng cao nghiệp vụ chữa cháy và CNCH cho 378 đồng chí thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thành phố; 01 lớp tập huấn đối tượng là lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH và lãnh đạo Công an quận, huyện; 01 lớp huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH cho 485 đồng chí thuộc Công an cấp xã; 01 lớp huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH đối với 170 đồng chí chiến sỹ nghĩa vụ nhập ngũ tháng 02 năm 2023; 01 lớp tập huấn nghiệp vụ lái xe chuyên dụng đối với 68 đồng chí làm nhiệm vụ lái xe chữa cháy, CNCH và CBCS làm công tác PCCC, CNCH đã được cấp Giấy phép lái xe hạng C.

Xây dựng 718 phương án chữa cháy của cơ quan Công an, 2.306 phương án CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; tổ chức thực tập 784 phương án chữa cháy và 1.146 phương án CNCH; điều động lực lượng, phương tiện triển khai bảo đảm tuyệt đối an toàn về PCCC&CNCH các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội quan trọng, đoàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và khách quốc tế đến thăm, làm việc tại Hải Phòng.

Công tác nghiệp vụ, cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC&CNCH đạt được nhiều kết quả khả quan. Tiếp tục thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an và hướng dẫn của các Cục nghiệp vụ về công tác nghiệp vụ cơ bản. Trong năm 2023, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP Hải Phòng đã lập mới hơn 200 hồ sơ điều tra cơ bản; xây dựng, sử dụng hơn 70 cộng tác viên bí mật theo quy định của Bộ Công an.

Trong năm 2023, đã tiếp nhận, giải quyết 4.654 hồ sơ trong lĩnh vực PCCC&CNCH, trong đó 4.560 hồ sơ giải quyết trên môi trường điện tử (đạt 97,9%). Đến nay 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực PCCC&CNCH được tiếp nhận và giải quyết trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an theo đúng quy định.

Công tác xây dựng lực lượng có những chuyển biến tích cực. Triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định. Đặc biệt là Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Giám đốc CATP có Kế hoạch số 435/KH-CAHP-PC07 ngày 21/4/2023 về việc triển khai thực hiện Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 và Kế hoạch số 131/KH-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"; tổ chức Lễ công bố quyết định thành lập và ra mắt, đưa vào hoạt động Đội Chữa cháy và CNCH khu vực Dương Kinh thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH trên sông thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP Hải Phòng vinh dự được Chủ tịch nước ký quyết định phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Công tác hậu cần, quản lý phương tiện chữa cháy và CNCH có những bước tiến mới. Năm 2023, tiếp nhận 04 xe chữa cháy mới do UBND Thành phố Hải Phòng trang cấp; 01 xe chữa cháy đa năng địa hình đồng bằng và trang thiết bị phục vụ chữa cháy, CNCH do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trang cấp và 01 mô tô chữa cháy do Trường Đại học PCCC trao tặng. Hiện tại, tổng số phương tiện chữa cháy, CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP

Hải Phòng gồm có: 47 xe chữa cháy; 02 xe xi-tec; 05 xe CNCH; 05 xe thang; 02 xe cứu thương; 01 robot chữa cháy; 02 tàu chữa cháy; 10 xuồng, ca-nô chữa cháy, CNCH. Thường xuyên duy trì chế độ bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy và CNCH, đảm bảo công tác thường trực, chiến đấu.

Trong năm 2023, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP đã bám sát các nội dung chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, Thành ủy, UBND thành phố và Giám đốc CATP về PCCC&CNCH. Chủ động phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương giúp Đảng ủy Giám đốc CATP tham mưu với Thành ủy, UBND thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo toàn diện công tác PCCC trên địa bàn thành phố. Tập trung hướng dẫn các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ về PCCC, CNCH và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Số vụ cháy, nổ, sự cố tai nạn thiệt hại nghiêm trọng được kiềm chế; nhiều nội dung công tác đã đạt và vượt chỉ tiêu được giao, điển hình như: chỉ tiêu giải quyết hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến; chỉ tiêu lập hồ sơ điều tra cơ bản; chỉ tiêu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH; chỉ tiêu xây dựng Tổ Liên gia an toàn PCCC, Điểm Chữa cháy công cộng; chỉ tiêu xây dựng phương án chữa cháy của cơ quan Công an. Các khó khăn vướng mắc về PCCC&CNCH theo Công điện số 220/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được giải quyết và không có bức xúc trong dư luận, được lãnh đạo thành phố và nhân dân đánh giá cao; ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở và nhân dân đối với công tác PCCC được nâng lên. Kết quả công tác PCCC&CNCH đã góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường an ninh, an toàn phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố Hải Phòng;

Tuy nhiên, thời gian gần đây tình hình cháy, nổ có nhiều diễn biến phức tạp, đã xảy ra một số vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự và cuộc sống của nhân dân; công tác lập, thực tập phương án CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa đảm bảo chỉ tiêu; việc triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, thiết sót không đảm bảo yêu cầu về PCCC của các cơ sở đưa vào hoạt động trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực còn chậm; một số cơ sở thuộc diện cần phải trang bị, lắp đặt hệ thống phương tiện PCCC theo quy định nhưng chưa tiến hành lắp đặt hoặc lắp đặt không đầy đủ…

Nguyên nhân là do tình hình phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố ngày càng tăng, đặc biệt là sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế đang tăng trưởng mạnh, đầu tư nước ngoài liên tục tăng, dẫn đến sự ra đời của các khu công nghiệp, các cơ sở kinh doanh dịch vụ, trung tâm thương mại, nhà cao tầng ngày càng nhiều.... Bên cạnh đó, mật độ dân cư ngày càng tăng, kéo theo những yếu tố dẫn đến nguy cơ cháy, nổ được cảnh báo là rất lớn. Điều kiện về cơ sở hạ tầng của thành phố thiếu đồng bộ, nhất là quy hoạch hệ thống giao thông, nguồn nước, thông tin liên lạc phục vụ công tác PCCC, CNCH chưa được quan tâm, đầu tư tương xứng, chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác chữa cháy và CNCH. Đối với những cơ sở có tồn tại hạn chế đưa vào sử dụng trước Luật PCCC chậm khắc phục do hiện tại đã xuống cấp, kết cấu, cơ sở vật chất không đáp ứng được việc áp dụng các quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn và hầu hết các cơ sở này thụ hưởng ngân sách nhà nước nên việc bố trí ngân sách cho sửa chữa khắc phục rất hạn chế, khó khăn. Số lượng CBCS của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP còn thiếu, kiêm nhiệm thực hiện nhiều công việc, đặc biệt ở các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp huyện. Cơ sở vật chất, doanh trại, phương tiện chữa cháy, CNCH tại một số nơi còn thiếu và đã đưa vào sử dụng trong thời gian dài, thường xuyên hư hỏng, hiệu quả chữa cháy thấp; các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp huyện chưa được trang bị phương tiện CNCH nên công tác CNCH chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện của một số cấp ủy, chính quyền các cấp chưa quyết liệt, một số nhiệm vụ chậm triển khai, nhất là cấp xã. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC, CNCH đã được các cấp, các ngành quan tâm nhưng chưa lan tỏa sâu rộng đến từng hộ gia đình, cá nhân, nhiều nơi còn mang tính hình thức dẫn đến nhận thức trong việc chấp hành pháp luật về PCCC và kỹ năng tự thoát hiểm, thoát nạn của người dân còn hạn chế. Công tác kiểm tra, giám sát về PCCC&CNCH có lúc, có nơi còn hình thức, việc phát hiện và xử lý vi phạm còn thiếu quyết liệt. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ chữa cháy, CNCH, trang thiết bị, phương tiện chữa cháy, CNCH của lực lượng cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu....

3. Dự báo trong thời gian tới tình hình cháy, nổ, sự cố tai nạn sẽ còn diễn biến phức tạp, khó lường. Trước tình hình đó, CATP Hải Phòng đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo về PCCC&CNCH trong năm 2024 như sau:

Một là, tiếp tục tập trung quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Bộ Công an về công tác PCCC&CNCH, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 47- CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới; các Công điện của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố về công tác PCCC&CNCH.

Hai là, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCCC&CNCH. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, đồng thời, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân vào thực hiện công tác PCCC&CNCH. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên nếu để xảy ra cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng do thiếu sự lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác PCCC&CNCH trên địa bàn, lĩnh vực quản lý.

Ba là, đổi mới công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức,

kỹ năng về PCCC&CNCH. Xây dựng, củng cố phong trào Toàn dân tham gia PCCC rộng khắp gắn với phong trào Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo UBND các quận huyện, các sở, ban, ngành thành phố vận động người dân hiến đất, mở đường phục vụ xe chữa cháy có thể tiếp cận tới các địa bàn, khu dân cư; tiếp tục triển khai hoàn thành việc lắp đặt bổ sung trụ cấp nước chữa cháy, nhất là các khu vực ngõ sâu trong khu dân cư; bố trí kinh phí cho các sở, ban, ngành, quận huyện để thực hiện chế độ chính sách cho lực lượng trực tiếp tham gia chữa cháy và CNCH.

Bốn là, tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCCC, CNCH. Rà soát, đánh giá các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật về PCCC&CNCH để kịp thời báo cáo, đề xuất các cơ quan Trung ương điều chỉnh, hướng dẫn, tháo gỡ bảo đảm phù hợp với tình hình, đặc điểm phát triển của địa phương. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, chú trọng công tác PCCC trong đầu tư xây dựng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC, đặc biệt tại các cơ sở, địa bàn trọng điểm về PCCC, các nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh karaoke, quán bar, vũ trường, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, nhà chung cư, cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê trọ có mật độ người ở cao, các lĩnh vực kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao.... Kịp thời phát hiện tồn tại về PCCC&CNCH để kiến nghị khắc phục, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật. Tổ chức điều tra, làm rõ nguyên nhân các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố để rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp phòng ngừa.

Năm là, tiếp tục hoàn thiện quy hoạch hạ tầng PCCC giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, đồng bộ với quy hoạch của thành phố. Tập trung khắc phục, tháo gỡ những khó khăn, bất cập về giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy, CNCH. Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật, công nghệ mới trong PCCC&CNCH, đẩy mạnh xã hội hóa công tác PCCC&CNCH bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình phát triển của địa phương, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ PCCC; huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH, phục vụ triển khai hiệu quả phương châm "4 tại chỗ" trong công tác PCCC&CNCH.

Sáu là, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và Đề án "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại". Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện chữa cháy, CNCH hiện đại cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bảy là, tổ chức nghiêm công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và CNCH, nâng cao chất lượng phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng của Công an, Quân đội và các lực lượng khác trong thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH; tổ chức chữa cháy và CNCH kịp thời, hiệu quả các vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA... *(Tiếp theo trang 29)*

sát PCCC&CNCH phải tích cực, chủ động và chịu trách nhiệm trong hoạt động phối hợp này.

Sáu là, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần chú trọng, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chính trị, pháp luật, nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ chuyên trách làm công tác kiểm tra an toàn về PCCC&CNCH. Phân công cán bộ làm công tác kiểm tra phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư số 141/2020/TT-BCA và đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm phù hợp với đặc điểm về PCCC&CNCH của địa bàn, cơ sở. Mỗi cán bộ, chiến sỹ cần chủ động, tích cực nghiên cứu, tìm hiểu hệ thống các văn bản pháp luật về PCCC&CNCH, các tiêu chuẩn, quy chuẩn PCCC; các quy trình, thủ tục liên quan đến hoạt động kiểm tra, hướng dẫn an toàn về PCCC&CNCH. Lãnh đạo, chỉ huy cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động kiểm tra của cán bộ kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở, hướng dẫn đảm bảo hoạt động kiểm tra được thực hiện đúng quy trình, hướng dẫn của Bộ Công an.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 141/2020/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác kiểm tra về PCCC&CNCH của lực lượng Công an nhân dân,* Hà Nội.

2. Chính phủ (2016), *Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện,* Hà Nội.

3. Chính phủ (2020), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi bổ sung, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

4. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hà Nội, *Báo cáo tổng kết công tác năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022,* Hà Nội.

5. Quốc hội (2012), *Luật Xử lý vi phạm hành chính,* Hà Nội.

6. Quốc hội (2020), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính,* Hà Nội.

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ TRONG CHỦ ĐỘNG PHÒNG NGỪA TỪ SỚM, TỪ XA GÓP PHẦN THỰC HIỆN HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Trung tá, TS NGUYỄN THÀNH KIÊN
Phó trưởng Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Thực tiễn đã chứng minh, cháy có thể xảy ra ở bất cứ đâu, vào bất cứ thời điểm nào, do đó, chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) của người đứng đầu cơ sở góp phần quan trọng tạo sự chủ động ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra tại cơ sở. Bài viết trên cơ sở làm rõ cơ sở pháp lý, một số vấn đề lý luận về phòng ngừa từ sớm, từ xa trong công tác PCCC&CNCH tại cơ sở; phân tích, đánh giá thực trạng việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC&CNCH thời gian qua; từ đó, đề xuất giải pháp nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa góp phần thực hiện hiệu quả hoạt động PCCC&CNCH thời gian tới.*

Từ khóa: *phòng ngừa từ sớm, từ xa, PCCC, CNCH, người đứng đầu cơ sở.*

Abstract: *It has been proven in practice that fires can occur anywhere and at any time, so the occupancy owners' proactive prevention in fire and rescue makes an important contribution to effective and timely response when fires, explosions, incidents, or accidents occur at the occupancy. The article is grounded in clarifying the legal basis and some theoretical issues on effective prevention in fire and rescue at the occupancy and evaluating the current status of occupancy owners' current implementation of responsibilities in fire and rescue to propose solutions to enhance occupancy owners' responsibility in proactive prevention, contributing to effective implementation of fire and rescue activities.*

Keywords: *effective prevention, fire and rescue, occupancy owners.*

Ngày nhận bài: *27/01/2024;* ***Ngày thẩm định***: *15/02/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. Cơ sở là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác theo danh mục do Chính phủ quy định [5]. Hiện nay, cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC được xác định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

Theo Luật PCCC năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013), Nghị định số 83/2017/NĐ-CP xác định, người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm: tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức; xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC&CNCH; thành lập, duy trì hoạt động Đội PCCC theo quy định của pháp luật; ban hành theo thẩm quyền nội quy và biện pháp về PCCC&CNCH; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về PCCC&CNCH; bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC&CNCH, sử dụng kinh phí PCCC&CNCH đúng mục đích; trang bị và duy trì hoạt động của dụng cụ, phương tiện PCCC&CNCH; chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy; xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy; bảo đảm các điều kiện phục vụ công tác huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH; tổ chức chữa cháy, CNCH và khắc phục hậu quả do cháy gây ra; thực hiện nhiệm vụ khác về PCCC&CNCH theo quy định của pháp luật. Như vậy, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở đã được luật hóa rất cụ thể, qua đó tạo điều kiện thuận lợi trong việc tổ chức thực hiện của người đứng đầu cơ sở cũng như việc hướng dẫn, kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC&CNCH [2,5].

Phòng ngừa từ sớm, từ xa trong hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở là việc người đứng đầu cơ sở thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH, như đầu tư, trang bị đầy đủ về lực lượng, phương tiện và các điều kiện cần thiết để khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra tại cơ sở thì nhanh chóng triển khai lực lượng, phương tiện tại chỗ để dập tắt đám cháy, cứu người, cứu tài sản kịp thời, hiệu quả. Theo đó, người đứng đầu cơ sở cần bảo đảm một số nội dung cơ bản sau:

Về lực lượng tại chỗ, đó chính là lực lượng PCCC cơ sở - là lực lượng nòng cốt trong tổ chức các hoạt động

PCCC&CNCH tại cơ sở. Do đó, lực lượng này cần bảo đảm về số lượng thành viên, được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH theo đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, người đứng đầu cơ sở cần phân ca trực, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Đội PCCC cơ sở.

Về phương tiện, trước hết lực lượng PCCC cơ sở cần được trang bị đầy đủ các dụng cụ, phương tiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an "Danh mục, số lượng phương tiện PCCC&CNCH trang bị cho 01 Đội PCCC cơ sở". Đồng thời, việc trang bị dụng cụ, phương tiện, hệ thống PCCC tại cơ sở cần tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định tại TCVN 3890:2023 PCCC - Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí.

Bên cạnh đó, người đứng đầu cơ sở cần xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy và CNCH định kỳ hàng năm với các tình huống giả định phức tạp nhưng phải phù hợp với đặc điểm sản xuất, kinh doanh của cơ sở và huy động lực lượng, phương tiện tại cơ sở để tham gia xử lý tình huống giả định đặt ra. Các trang thiết bị, phương tiện, hệ thống PCCC phải được kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo quy định, bảo đảm luôn trong trạng thái thường trực sẵn sàng khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

Như vậy, ngoài việc chấp hành và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH, để chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa trong công tác PCCC&CNCH, người đứng đầu cơ sở cần chủ động trong việc tổ chức các hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH của lực lượng tại chỗ; duy trì và bảo đảm hoạt động của dụng cụ, phương tiện, hệ thống PCCC của cơ sở; thường xuyên luyện tập, tổ chức thực tập các tình huống giả định trong phương án chữa cháy và CNCH để mỗi thành viên Đội PCCC cơ sở, công nhân viên, người lao động làm việc tại cơ sở luôn chủ động trong việc xử lý các tình huống cháy, nổ có thể xảy ra.... Và hàng năm bố trí nguồn kinh phí cho việc tổ chức hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở bảo đảm các hoạt động trên được tổ chức thường xuyên, hiệu quả.

2. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an, tính đến hết tháng 12/2023, trên cả nước có: 1.182.722 cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, trong đó có 220.924 cơ sở thuộc danh mục do cơ quan Công an quản lý, chiếm 18,68% tổng số cơ sở (có 87.602 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ); có 961.798 cơ sở thuộc danh mục do Chủ tịch UBND cấp xã quản lý, chiếm 81,32% tổng số cơ sở. Trong năm 2023, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương đã kiểm tra an toàn PCCC 468.934 lượt cơ sở; lập 468.934 biên bản kiểm tra; phát hiện 94.734 tồn tại, thiếu sót và kiến nghị khắc phục; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 25.227 trường hợp với số tiền phạt là 487 tỷ đồng; tạm đình chỉ 2.335 trường hợp; đình chỉ hoạt động 3.495 trường hợp [1]. Những số liệu trên cho thấy, còn nhiều tồn tại, thiếu sót về PCCC&CNCH, số lượng cơ sở bị xử phạt vi phạm hành chính, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động lớn.... Nguyên nhân chủ yếu do người đứng đầu cơ sở chấp hành không nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH trong hoạt động của cơ sở; đặt nặng mục tiêu kinh tế, cắt giảm chi phí đầu tư cho PCCC hoặc trang bị, lắp đặt hệ thống, thiết bị PCCC không bảo đảm chất lượng, yêu cầu kỹ thuật; năng lực quản lý PCCC&CNCH tại cơ sở còn kém hiệu quả, cá biệt có tình trạng buông lỏng trong quản lý, không thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, duy trì các điều kiện an toàn PCCC&CNCH và bảo dưỡng định kỳ hệ thống, thiết bị PCCC tại cơ sở nên sau một thời gian hoạt động đã xuống cấp, hư hỏng.... Kiến thức, ý thức chấp hành pháp luật về PCCC&CNCH của người đứng đầu cơ sở, người lao động và cá nhân còn hạn chế; chủ quan, lơ là, xem nhẹ công tác bảo đảm an toàn PCCC&CNCH, không chủ động tìm hiểu, tham gia các buổi tuyên truyền, hướng dẫn về PCCC&CNCH, dẫn đến phát sinh nhiều lỗi vi phạm về PCCC trong quá trình hoạt động, lúng túng, không biết cách xử lý, thoát nạn khi xảy ra cháy, nổ tại cơ sở dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Mặt khác, năm 2023, theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, toàn quốc xảy ra 3.440 vụ cháy, làm chết 146 người, bị thương 109 người, thiệt hại về tài sản ước tính 877,875 tỷ đồng và 236,83ha rừng. So với năm 2022, số vụ cháy và sự cố cháy tăng 206 vụ (3.440/3.234 vụ), tăng 29 người chết (146/117 người), tăng 23 người bị thương (109/86 người), thiệt hại tài sản giảm 232,94 tỷ đồng (370,92/603,86 tỷ đồng). Đặc biệt, toàn quốc xảy ra 32 vụ cháy lớn (32 vụ/3.440 vụ cháy, chiếm 0,95%); làm chết 01 người và thiệt hại về tài sản ước tính trên 713,9 tỷ đồng (713,9/877,875 tỷ đồng, chiếm 81,32%); 59 vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người (59 vụ/3.440 vụ cháy và sự cố cháy, chiếm 1,77%), làm chết 145 người, bị thương 64 người, thiệt hại về tài sản trên 8,4 tỷ đồng [1]. Những số liệu trên cho thấy, thiệt hại do cháy, nổ gây ra còn rất lớn, bên cạnh nguyên nhân khách quan thì việc chủ động thực hiện trách nhiệm PCCC&CNCH của người đứng đầu cơ sở còn hạn chế; chưa thực sự chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa trong tổ chức hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở do mình quản lý.

3. Thời gian tới, cùng với sự phát triển mạnh mẽ kinh tế, xã hội, nhu cầu sản xuất, trao đổi hàng hóa gia tăng, đồng thời, tình hình biến đổi khí hậu sẽ ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường, từ đó, nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ, sự cố, tai nạn tại cơ sở sẽ gia tăng nếu người đứng đầu cơ sở không thực hiện nghiêm túc, hiệu quả trách nhiệm của mình, chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa trong hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở do mình quản lý. Để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa góp phần thực hiện hiệu quả hoạt động PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tập trung làm tốt một số nội dung sau:

Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền

về chính sách, pháp luật, trách nhiệm về PCCC&CNCH đối với người đứng đầu cơ sở nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành quy định của pháp luật đối với người đứng đầu cơ sở trong tổ chức các hoạt động PCCC&CNCH thuộc phạm vi quản lý. Công tác truyền thông, tuyên truyền cần hướng đến mục tiêu tạo sự chuyển biến sâu sắc, toàn diện từ nhận thức đến hành động của người đứng đầu mỗi cơ sở trong chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa đối với hoạt động PCCC&CNCH thuộc phạm vi do mình quản lý.

Thực hiện nghiêm túc công tác hướng dẫn, kiểm tra an toàn về PCCC&CNCH tại cơ sở. Theo đó, quá trình kiểm tra cần đánh giá toàn diện việc thực hiện trách nhiệm PCCC của người đứng đầu cơ sở, các yêu cầu, điều kiện an toàn PCCC cơ sở phải thực hiện; từ đó, hướng dẫn cụ thể cách thức thực hiện để người đứng đầu cơ sở nắm bắt và triển khai; đồng thời, kiên quyết xử phạt nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm quy định về PCCC&CNCH, có kiến nghị thời gian khắc phục cụ thể và yêu cầu người đứng đầu cơ sở báo cáo kết quả bằng văn bản sau khi hết thời gian khắc phục. Đồng thời, hướng dẫn người đứng đầu cơ sở, lực lượng PCCC cơ sở thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC&CNCH tại cơ sở theo quy định.

Công tác hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy và CNCH của cơ sở phải được thực hiện nghiêm túc và thực chất. Các tình huống xây dựng phải gắn với đặc điểm hoạt động của cơ sở. Trên cơ sở đó, hướng dẫn người đứng đầu cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên được huy động đối với từng tình huống cụ thể trong phương án và hướng dẫn người đứng đầu cơ sở tổ chức thực tập phương án với lực lượng, phương tiện của cơ sở. Từ đó, tạo nên sự chủ động, kịp thời, thuần thục đối với mỗi thành viên trong cơ sở được giao nhiệm vụ trong thực tập phương án chữa cháy và CNCH tại cơ sở cũng như sự chủ động trong việc xử lý các sự cố cháy, nổ nếu xảy ra tại cơ sở.

Đối với người đứng đầu cơ sở cần nhận thức đúng đắn, đầy đủ và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH, đồng thời chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa để bảo đảm an toàn, bảo vệ tính mạng người lao động, tài sản của mình cũng như sự ổn định, niềm tin cho các đối tác hợp tác và phát triển bền vững của cơ sở; theo đó, người đứng đầu cơ sở cần:

Tự nghiên cứu, tìm hiểu, học tập kiến thức về PCCC&CNCH, trong đó đặc biệt chú ý đến các quy định về trách nhiệm PCCC&CNCH; yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở,... từ đó, nghiên cứu và chủ động tổ chức các hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở theo đúng quy định của pháp luật.

Thường xuyên quan tâm, củng cố hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở bảo đảm về số lượng, trang bị đầy đủ phương tiện, trang phục, dụng cụ bảo hộ cho lực lượng PCCC cơ sở hoạt động theo Thông tư số 150/2020/TT-BCA. Định kỳ tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC cơ sở và cán bộ, công nhân viên, người lao động làm việc tại cơ sở.

Đầu tư, trang bị đầy đủ dụng cụ, phương tiện, hệ thống PCCC theo đúng quy định tại TCVN 3890:2023. Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng và duy trì hiệu quả hoạt động của các phương tiện, hệ thống PCCC tại cơ sở. Thường xuyên tổ chức rà soát, kiểm tra các hệ thống, đường dây và các thiết bị điện bảo đảm công suất hoạt động cũng như bảo đảm khoảng cách an toàn PCCC đối với các chất cháy xung quanh.

Tổ chức rà soát, bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy và CNCH hàng năm; phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH quản lý cơ sở tổ chức thực tập phương án chữa cháy và CNCH theo quy định, trong đó, các tình huống thực tập phải phù hợp với đặc điểm sản xuất, kinh doanh của cơ sở, lực lượng, công nhân viên, người lao động tham gia phải thực chất; cuối buổi thực tập phải tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, từ đó các buổi diễn tập tiếp theo đạt kết quả cao hơn.

Thường xuyên quan tâm, bố trí nguồn kinh phí cho tổ chức các hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở hàng năm; kịp thời biểu dương, khen thưởng, khích lệ các cá nhân, tập thể thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời nghiêm khắc phê bình, kiểm điểm những cá nhân, tập thể trong cơ sở thực hiện không nghiêm túc, không đúng nội quy, quy định của cơ sở.

Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trực tiếp quản lý cơ sở, đặc biệt là khi có những thay đổi tại cơ sở liên quan đến công tác PCCC&CNCH; bên cạnh đó là phối hợp để được hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ chức hoạt động tuyên truyền, tự kiểm tra an toàn PCCC, quy trình chữa cháy, sử dụng phương tiện, hệ thống PCCC, biện pháp an toàn PCCC trong sử dụng điện và các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lan, cháy lớn tại cơ sở.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2024), *Báo cáo số 28/BC-BCA-C07 ngày 28/01/2024 của Bộ Công an về tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2024 của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH*, Hà Nội.

2. Chính phủ (2017), *Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC*, Hà Nội.

3. Chính phủ (2020), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

4. Quốc hội (2001), *Luật PCCC*, Hà Nội.

5. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

CÁC VỤ CHÁY DO HÀNH VI PHÓNG HỎA ĐỐT NHÀ - MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA DƯỚI GÓC NHÌN CỦA CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thượng tá, TS ĐẶNG NHƯ ĐỊNH
Trưởng phòng Quản lý Học viên, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Những năm gần đây, các vụ cháy do hành vi phóng hỏa đốt nhà diễn ra ngày một nhiều gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản, gây bức xúc trong dư luận ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Bài viết phân tích, tổng hợp tình hình các vụ cháy do hành vi phóng hỏa đốt nhà diễn ra trong thời gian qua và kiến nghị, đề xuất một số biện pháp phòng ngừa dưới góc nhìn của công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH).*

Từ khoá: *phóng hỏa đốt nhà, hành vi, công tác PCCC&CNCH…*

Abstract: *In recent years, the number of fires in family dwellings caused by arsonists with severe losses of human lives and properties has been on the increase, infuriating the public and affecting security and social order. This article examines the recent situation of family-dwelling fires caused by deliberate interventions and recommends some preventive measures from the perspective of fire and rescue.*

Keywords: *intentionally setting fire to family dwellings, act, fire and rescue…*

Ngày nhận bài: *30/01/2024;* ***Ngày thẩm định***: *15/02/2024;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. Cháy do hành vi phóng hỏa đốt nhà là những vụ cháy xảy ra do lỗi cố ý của con người nhằm đạt mục đích giải quyết các mâu thuẫn, tư thù cá nhân hoặc để thỏa mãn trạng thái tâm lý tiêu cực của người đốt. Các vụ cháy này chủ yếu xảy ra ở các khu dân cư, nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh… và thường gây hậu quả rất nghiêm trọng về người và tài sản, gây bức xúc dư luận trong thời gian qua. Hành vi phóng hỏa đốt nhà là hành vi sử dụng chai cháy "bom xăng" hoặc các chất dễ cháy, nổ (thường là xăng, dầu, chất lỏng dễ bắt cháy) tẩm, đổ lên các đồ dùng, vật dụng, các bộ phận của ngôi nhà hoặc lợi dụng các chất dễ cháy, nổ có sẵn trong ngôi nhà, phương tiện ô tô, xe máy, xe gắn máy… rồi châm lửa đốt, hòng mong muốn sự cháy xảy ra để đe dọa tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Đây là hành vi đặc biệt nguy hiểm, đe dọa, xâm phạm đến nhiều khách thể được luật hình sự bảo vệ bao gồm quyền bất khả xâm phạm về tài sản và quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người. Pháp luật hình sự đã có những chế tài nghiêm khắc để trừng trị đối với các đối tượng có hành vi phóng hỏa đốt nhà.

Tùy theo tính chất, mức độ thiệt hại về tài sản, tính mạng, sức khoẻ con người mà người thực hiện hành vi phóng hỏa đốt nhà có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản; tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe người khác; tội giết người... được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 và sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các tội danh nêu trên có thể bị xử lý với khung hình phạt rất nặng từ phạt tù đến 20 năm, chung thân, thậm chí cao nhất là tử hình. Tuy nhiên, hiện nay, hành vi phóng hỏa này đang có xu hướng gia tăng, với nhiều diễn biến phức tạp đã gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, đồng thời cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đối với công tác Công an nói chung và công tác PCCC&CNCH nói riêng.

Hành vi phóng hỏa cũng là một vấn đề đáng báo động và đặt ra nhiều thách thức cho các quốc gia trên thế giới. Trong 10 năm qua, các vụ cháy quy mô lớn gây chết người do hành vi phóng hỏa đã xảy ra trên khắp Châu Âu, Nam Mỹ, Úc, Nga và Trung Đông. Những vụ cháy này đã dẫn đến hàng trăm người chết và bị thương (do bị bỏng, ngạt khói) gây chấn thương tâm lý trên diện rộng cho cộng đồng. Theo thống kê [3], trung bình mỗi năm ở Anh có khoảng 76.100 vụ cháy liên quan đến phóng hỏa có chủ ý làm chết 50 người và bị thương khoảng 1030 người. Tại Hoa Kỳ [4], từ năm 2010 đến năm 2014, hàng năm ước tính có khoảng 261.330 vụ cháy có chủ ý làm chết 440 người và bị thương 1310 người. Trước vấn đề này, các quốc gia đã có nhiều biện pháp tích cực nhằm ứng phó như: tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, chuẩn đoán tâm lý… và tăng cường các biện pháp thắt chặt an ninh.

Các vụ cháy do hành vi phóng hỏa đốt nhà đều là các vụ cháy có chủ đích, người thực hiện hành vi đốt gây cháy chủ động với động cơ, mục đích rõ ràng nên thường rất khó phòng ngừa. Trong khi đó, các điều kiện, quy định về an toàn PCCC hiện nay hầu như không có hiệu quả trong việc ngăn chặn sự cháy này xảy ra. Vì vậy, cần phải đấu tranh, phòng ngừa và ngăn chặn từ sớm, từ xa, đồng thời phải có các biện pháp nhằm giảm thiểu những thiệt hại về

người và tài sản khi xảy ra cháy do hành vi phóng hỏa đốt nhà gây nên.

2. Hiện nay, lực lượng Công an nhân dân (CAND) đã và đang tiến hành đồng bộ, hiệu quả nhiều biện pháp nghiệp vụ khác nhau để đảm bảo giữ vững tình hình an ninh trật tự (ANTT), với phương châm phòng ngừa từ sớm, từ xa. Trong đó, lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đã thực hiện tốt chức năng tham mưu, góp ý, đề xuất... cho các cấp uỷ Đảng, chính quyền, lãnh đạo Công an các cấp những chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội, nhưng phải đảm bảo điều kiện an toàn cho nhân dân, đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC&CNCH; nghiên cứu, tham mưu cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền xây dựng, ban hành hệ thống cơ sở pháp lý cho công tác PCCC&CNCH; thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp luật về quản lý cháy, nổ để từ đó mỗi người dân, mỗi cơ quan có ý thức tự phòng ngừa; thường xuyên tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền cùng các lực lượng chức năng có liên quan ban hành kế hoạch, chương trình kiểm tra công tác PCCC&CNCH, đặc biệt là diễn tập các phương án ứng phó khi vụ cháy xảy ra.... Song song với việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa chung nêu trên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ như: tiến hành công tác điều tra cơ bản theo chức năng, nhiệm vụ được Bộ Công an quy định; tổ chức và tiến hành điều tra, phối hợp điều tra, xử lý nghiêm các vụ cháy nói chung và các vụ cháy, nổ do hành vi cố ý gây ra; ngoài ra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn phối hợp với lực lượng Cảnh sát hình sự, lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính trong quản lý địa bàn, các đối tượng có nguy cơ sử dụng vật liệu cháy, nổ để phạm tội, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện (kinh doanh xăng, dầu, vật liệu nổ...)... nhằm phòng ngừa những nguyên nhân, điều kiện để các đối tượng có thể lợi dụng gây án. Tuy nhiên, trong thời gian qua, số lượng các vụ cháy do hành vi phóng hỏa đốt nhà vẫn có chiều hướng gia tăng. Theo khảo sát, thống kê sơ bộ từ năm 2020 đến nay, cả nước đã xảy ra hơn 40 vụ phóng hỏa đốt nhà gây hậu quả nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, có vụ cướp đi mạng sống của cả gia đình khiến dư luận phẫn nộ, những người còn sống sót thì phải chịu thương tật nặng nề và sự ám ảnh về tâm lý.... Nguyên nhân của tình trạng này là do: hiệu quả công tác tuyên truyền chưa cao, nhận thức và ý thức phòng ngừa của người dân chưa tốt; lực lượng chức năng chưa làm tốt cho công tác phòng ngừa nhất là công tác quản lý các điều kiện có thể lợi dụng để thực hiện hành vi phóng hoả; mối quan hệ phối hợp giữa các lực lượng nghiệp vụ chưa thực sự hiệu quả trong công tác đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn và quản lý các đối tượng có nguy cơ phạm tội (đối tượng hình sự, mâu thuẫn trong quần chúng nhân dân...); một số mô hình an toàn PCCC chưa thực sự hiệu quả...; bên cạnh đó, là tính chất phức tạp của các vụ cháy do hành vi phóng hóa đốt nhà xảy ra trong thời gian qua. Vì vậy, để có thêm căn cứ, cơ sở đề xuất các biện pháp phòng ngừa và ngăn chặn hiệu quả từ sớm, từ xa, bài báo phân tích làm rõ thêm các tình tiết, diễn biến của một số vụ cháy điển hình dưới đây.

Vụ cháy xảy ra vào rạng sáng ngày 25/6/2022, đối tượng Lê Công Hậu ở huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã dùng xăng châm lửa đốt nhà chị K.T.T.L tại hẻm 19 đường Nguyễn Tư Nghiêm, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức. Hậu quả làm 02 người con của bà L tử vong, còn 04 người khác cùng trong ngôi nhà đã phá được cửa sổ và kịp thoát ra bên ngoài; ngôi nhà cấp 4, khung thép mái tôn diện tích khoảng 45m^2 đã bị cháy rụi hoàn toàn. Mặc dù ngay khi vụ việc xảy ra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Thủ Đức đã nhận được tin báo và điều nhiều xe chữa cháy cùng nhiều cán bộ, chiến sỹ đến hiện trường triển khai công tác CNCH, khống chế, dập tắt đám cháy. Nguyên nhân dẫn đến vụ phóng hỏa này được xác định là do mâu thuẫn tình cảm giữa Hậu và chị K.T.T.L.

Vụ cháy xảy ra vào khoảng 19 giờ 6 phút ngày 31/3/2022, tại nhà số 4, ngõ 60 đường Phú Đô, Tổ 4, phường Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khu vực xảy ra cháy tại nơi để xe ở tầng 1 của ngôi nhà 05 tầng, kết cấu bê tông, cốt thép, diện tích mặt sàn khoảng 170m^2. Khi vụ việc xảy ra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận Nam Từ Liêm nhận được tin báo và điều động 07 xe chữa cháy, CNCH cùng hơn 30 cán bộ, chiến sỹ khẩn trương tiếp cận hiện trường, nhanh chóng tổ chức chữa cháy, cứu người, cứu tài sản và đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn. Tuy nhiên, hậu quả của vụ cháy khiến 01 cô gái tử vong, 05 người bị thương, trong đó có 04 trẻ em. Nguyên nhân được xác định là do đối tượng Hải (nữ giới) mâu thuẫn tình cảm với bạn trai, Hải đã mua xăng và mang đến nhà trọ của bạn trai nhưng không gặp nên đã phóng hỏa đốt xe máy của anh họ bạn trai để trả thù.

Vụ cháy xảy ra vào khoảng hơn 03 giờ sáng ngày 21/01/2020, do mâu thuẫn về việc gia đình bà Lê Thị Huệ không đồng ý bán nhà cho mình và thường xuyên để xe chiếm lối đi chung, đối tượng Nguyễn Hữu Phước (38 tuổi, ngụ tại quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh) sau khi uống rượu say về đã nảy sinh ý định đốt lửa ném vào nhà bà Huệ nhằm làm gia đình bà sợ hãi phải bán nhà cho mình, mặc dù biết rõ trong nhà bà Huệ đang có người ở và có tài sản để trong nhà. Phước đã mua 0,5 lít xăng đổ vào tấm thảm lau chân rồi bật lửa đốt cháy tấm thảm, ném vào nhà bà Huệ và gây ra vụ cháy đặc biệt nghiêm trọng. Sau khi nhận được tin báo cháy, khoảng 4 giờ 13 phút, lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận 9 đã có mặt tại hiện trường, khẩn trương triển khai đội hình chữa cháy, ngăn chặn đám cháy lan và đến khoảng 4 giờ 40 phút sáng cùng ngày, đám cháy được khống chế và dập tắt hoàn toàn, diện tích đám cháy khoảng 36m^2. Tuy nhiên, hậu quả của vụ cháy đã làm 05 người trong gia đình bà Huệ tử vong (gồm bà Huệ và 04 người con), toàn bộ tài sản trong nhà và 04 xe máy bị thiêu rụi.

Từ thực tiễn các vụ phóng hỏa đốt nhà xảy ra trong thời gian qua cho thấy, các vụ cháy này thường rất khó phòng ngừa bằng các quy định về an toàn PCCC hiện hành. Các vụ cháy này mặc dù đã được lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH kịp thời tiếp nhận, xử lý thông tin và tổ chức triển khai các hoạt động can thiệp, khống chế dập tắt đám cháy, nhưng thiệt hại vẫn rất nghiêm trọng, đặc biệt là số người thương vong. Trong đó, các đối tượng thường có mâu thuẫn về tình cảm, tiền bạc, vật chất hoặc tư thù cá nhân với chủ nhà hoặc thân

nhân của chủ nhà và nảy sinh ý định trả thù nên chủ động lên kế hoạch, chuẩn bị chất đốt (xăng, dầu, chất lỏng cháy...), lựa chọn thời điểm thích hợp (lúc đêm tối hoặc rạng sáng, là thời điểm vắng người, hầu hết các nạn nhân đã đi ngủ và trạng thái tinh thần của con người thường không cảnh giác) để gây án. Một đặc điểm chung của các vụ cháy do phóng hỏa là hầu hết đều sử dụng xăng, dầu khiến cho các đám cháy bùng phát, lan truyền nhanh, bức xạ nhiệt lớn, nhiệt độ tăng cao, nhiều khói khí độc nên rất nguy hiểm, khó tiếp cận, xử lý gây nhiều khó khăn cho các lực lượng chức năng, đặc biệt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và thường để lại những hậu quả thiệt hại to lớn về người, tài sản. Do vậy, cần phải có các biện pháp hữu hiệu để phòng ngừa và hạn chế thiệt hại từ các vụ cháy, nổ do hành vi phóng hỏa đốt nhà gây ra.

3. Để chủ động phòng ngừa và kịp thời ứng phó với tình hình cháy, nổ do hành vi phóng hỏa đốt nhà, nhằm hạn chế những thiệt hại về người và tài sản cho người dân, dưới góc nhìn của công tác PCCC&CNCH kiến nghị, đề xuất thực hiện tốt một số biện pháp sau:

Một là, tập trung xây dựng lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo đúng tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị. Quan tâm, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho lực lượng Công an cấp Xã chính quy. Đồng thời đầu tư, trang bị và lặp đặt hệ thống camrera giám sát an ninh (đây là tai mắt, là cánh tay nối dài của lực lượng Công an) tại những nơi công cộng, tập trung đông người, các tuyến phố, giao lộ và tại các khu dân cư, đặc biệt là các điểm nóng, địa bàn trọng điểm, phức tạp góp phần nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh, trật tự ngay từ cơ sở.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật cho người dân; phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các mô hình tổ tự quản về anh ninh trật tự, cụm liên kết an toàn về an ninh trật tự, ban hòa giải, tổ hòa giải...; tích cực xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa, khu phố văn hóa và ứng xử văn minh lịch sự, chuẩn mực đạo đức; nhắc nhở người dân nâng cao cảnh giác, không tham gia vào các tệ nạn xã hội, giữ gìn mối quan hệ hòa thuận, bình đẳng, đoàn kết, hạn chế các mâu thuẫn trong đời sống, sinh hoạt; khuyến khích người dân đầu tư trang bị, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống camrera giám sát trong gia đình để chủ động phòng ngừa và phát hiện sớm sự cố cháy nổ xảy ra cũng như các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Ba là, phối hợp tham gia cùng với các đơn vị nghiệp vụ trong Bộ Công an nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh phòng chống tội phạm hình sự có liên quan đến hành vi phóng hỏa đốt nhà; xây dựng cơ sở bí mật và tổ chức điều tra cơ bản, nắm chắc tình hình, phân loại đối tượng, địa bàn quản lý để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật từ sớm, từ xa; đồng thời, phối hợp chặt chẽ để nâng cao hiệu quả các hoạt động khám nghiệm hiện trường, điều tra nguyên nhân vụ cháy, dấu vết cháy để nhanh chóng tìm ra manh mối, đối tượng phạm tội; thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm cũng như các hội nghị chuyên đề về các biện pháp phòng ngừa nguy cơ cháy, nổ do hành vi phóng hỏa đốt nhà nhằm củng cố, bổ sung hệ thống lý luận nghiệp vụ.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý các cơ sở kinh doanh xăng dầu, xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh trái phép, tự phát và các hành vi sản xuất, tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất nguy hiểm về cháy, nổ bị nghiêm cấm theo quy định của Luật PCCC; Nghị định số 99/2020/NĐ-CP và Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Phối hợp với các đơn vị chức năng quản lý chặt chẽ các hoạt động mua bán lẻ xăng, dầu; nghiên cứu xây dựng quy định quản lý về số lượng xăng, dầu và dung lượng, kích cỡ thiết bị chứa cho phép người dân được mua bán lẻ phục vụ cuộc sống đảm bảo đúng mục đích, thiết thực, hiệu quả nhằm kiểm soát và hạn chế những nguy cơ sử dụng xăng, dầu để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật cũng như rủi ro mất an toàn về PCCC. Điển hình như ở Hoa Kỳ và một số quốc gia Châu Âu quản lý rất chặt chẽ hoạt động mua bán lẻ xăng, dầu không trực tiếp cho các phương tiện cơ giới (ô tô, xe máy, xe gắn máy...); khi dự trữ xăng, dầu phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt về an toàn cháy, nổ, phải có kho chứa cách xa khu vực dân cư. Đồng thời, cũng quy định về kiểu dáng, kích thước bắt buộc của bình, can chứa xăng, dầu khi mua lẻ...[5, 6]

Năm là, nhân rộng và phát huy hiệu quả hoạt động của mô hình "Tổ liên gia an toàn PCCC", mô hình "Điểm chữa cháy công cộng" tại các khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh. Vận động và hướng dẫn người dân chủ động tháo dỡ lồng sắt "chuồng cọp", mở lối ra thoát nạn khẩn cấp tại mỗi tầng nhà qua ban công, lô gia hoặc mở lối ra thoát nạn thứ hai qua cửa sổ, cửa đi, lồng sắt để có thể di chuyển sang nhà lân cận; không lưu trữ, sắp xếp hàng hóa, chất dễ cháy, nổ bên trong nhà. Đồng thời, thường xuyên tổ chức công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức, kỹ năng và tập huấn, diễn tập phương án PCCC&CNCH cho người dân tại các khu dân cư, tổ dân phố, Tổ liên gia an toàn PCCC. Qua đó, nâng cao năng lực tự ứng phó khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản cho người dân.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2020), *Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu.*

2. Chính phủ (2021), *Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình.*

3. Home Office. Fire statistics data tables: deliberate fires attended. 2017.

4. Campbell R. Intentional fires. 2017.

5. The Portable Fuel Container Safety Act of 2020 (PFCSA).

6. General provisions and provisions concerning dangerous substances and articles, Annexe A, B 2010 (ADR).

CÔNG TÁC THỐNG KÊ TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ THEO CHỨC NĂNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thượng tá, ThS TRƯƠNG MẠNH CƯỜNG
Phó trưởng Phòng Tham mưu tổng hợp, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH

Tóm tắt: *Bài viết tập trung đánh giá những tồn tại, bất cập công tác thống kê tình hình cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ theo chức năng của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH); từ đó, kiến nghị, đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác này thời gian tới.*

Từ khóa: *công tác thống kê, tình hình cháy, nổ.*

Abstract: *The article aims to evaluate the deficiencies in the statistics in the field of fire and rescue undertaken by the Fire and Rescue Police, which informs the recommendation of several solutions to contribute to improving the efficiency of this activity in the future.*

Keywords: *statistical activity, the situation of fire and explosions.*

Ngày nhận bài: *26/12/2023*; ***Ngày thẩm định***: *15/01/2024*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/3/2024.*

1. Ở nước ta, chỉ tính trong 05 năm gần đây (giai đoạn 2018 - 2022, toàn quốc xảy ra 14.614 vụ cháy, làm chết 452 người, bị thương 694 người; về tài sản ước tính sơ bộ thành tiền khoảng 5.381,1 tỷ đồng và 12.197,39ha rừng. Tính trung bình mỗi năm toàn quốc xảy ra 2.923 vụ cháy, làm chết 90 người, bị thương 139 người; về tài sản ước tính sơ bộ thành tiền khoảng 1.076,22 tỷ đồng và 2.439,48ha rừng. Như vậy, mỗi ngày cháy thiêu hủy trên 200 triệu đồng, mỗi giờ tiêu hủy trên 10 triệu đồng, nếu tính thiệt hại do cháy gây ra thì tổng thiệt hại sẽ gấp từ 02 đến 03 lần so với thiệt hại trực tiếp nêu trên. Đặc biệt nhiều vụ cháy để lại hậu quả nặng nề về người và tài sản, gây tác động xấu đến môi trường và trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã trực tiếp tổ chức 5.804 vụ CNCH và hàng nghìn vụ CNCH trong đám cháy. Trực tiếp cứu được 4.823 người và tìm được 2.934 thi thể người bị nạn bàn giao cho cơ quan chức năng xử lý. Tổ chức di chuyển và cứu được tài sản trị giá hàng nghìn tỷ đồng.

Tình hình cháy, nổ còn diễn biến phức tạp, khó lường, mặc dù đã được kiềm chế so với tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, song số vụ cháy, số người chết và thiệt hại về tài sản do cháy gây ra vẫn có dấu hiệu gia tăng trong những năm gần đây. Trong đó, nổi lên là tình hình cháy nhà dân, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, nhà trọ với quy mô nhỏ nhưng gây thiệt hại lớn về người; cháy tại các chung cư, nhà cao tầng, siêu cao tầng và các cơ sở có chiều hướng gia tăng, làm chết nhiều người; còn xảy ra nhiều vụ cháy tại các chợ, trung tâm thương mại và loại hình cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí như karaoke, vũ trường... gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản; cháy tại các cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp, khu chế xuất; các kho, xưởng sản xuất đi vào hoạt động trước khi Luật PCCC 2001 có hiệu lực còn diễn biến phức tạp, khó lường.

Những số liệu về các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố và những thiệt hại nêu trên cho thấy vai trò to lớn của công tác phòng ngừa cháy, nổ, tai nạn, sự cố có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc bảo vệ sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân, cơ quan, tổ chức và của nhà nước.

Công tác thống kê trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đóng vai trò hết sức quan trọng, là nguồn thông tin chính thống, có tính pháp lý, đồng thời là cơ sở để đánh giá, phân tích, dự báo tình hình cháy, nổ, CNCH đáp ứng yêu cầu hiện nay. Chỉ tiêu thống kê về số vụ cháy, nổ và mức độ thiệt hại là một trong số các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia giao cho Bộ Công an thu thập. Các biểu mẫu thống kê, chỉ tiêu thống kê theo quy định đã phản ánh tương đối toàn diện tình hình, kết quả công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, bảo đảm đầy đủ, khách quan, chính xác và kịp thời. Hệ thống số liệu thu thập được phản ánh sát hơn với tình hình thực tiễn, phục vụ tích cực công tác nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình công tác trong thời gian tiếp theo, đây chính là cơ sở thực tiễn để các cấp lãnh đạo, chỉ huy đề ra các chủ trương, biện pháp, kế hoạch công tác phù hợp trong việc ngăn chặn và làm giảm thiểu số vụ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, bảo vệ an toàn tài sản của nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân

dân, giữ gìn an ninh trật tự (ANTT) và góp phần phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển đất nước.

Thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thống kê, thời gian qua toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thống kê, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư của Bộ Công an về công tác thống kê. Lãnh đạo, chỉ huy Công an các đơn vị, địa phương đã tập trung chỉ đạo, kiểm tra chấn chỉnh, bố trí cán bộ kiêm nhiệm làm công tác thống kê; đồng thời, lồng ghép nội dung kiểm tra công tác thống kê trong các đợt kiểm tra hàng năm. Qua đó, số liệu thống kê cơ bản được cập nhật, bổ sung đầy đủ, góp phần bảo đảm việc tra cứu, khai thác, đánh giá, dự báo chính xác tình hình và kết quả trên các mặt công tác. Thực tế, qua tổng hợp, phân tích số liệu thống kê hàng tháng, hàng quý của toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã phát hiện các vấn đề nổi lên trong công tác PCCC để kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm phòng ngừa, ngăn chặn; đồng thời đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện các nhiệm vụ PCCC bảo đảm phù hợp với đặc thù công tác PCCC của từng địa phương.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thống kê tình hình cháy, nổ, CNCH trong thời gian qua bộc lộ một số hạn chế, thiếu sót như sau:

Thứ nhất, một số khái niệm về chỉ tiêu thống kê tình hình cháy, nổ và CNCH cơ bản vẫn chưa được quy định và hiểu thống nhất, theo chuẩn mực và phù hợp với thông lệ quốc tế như: thiệt hại do cháy gây ra (trực tiếp, gián tiếp), nguyên nhân gây cháy, lĩnh vực, địa bàn xảy cháy.

Thứ hai, văn bản quy phạm pháp luật chưa có quy định cụ thể, quy định riêng về chỉ tiêu thống kê, tổng hợp, xây dựng dữ liệu về tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố.

Thứ ba, một số đơn vị, địa phương chưa tổ chức tốt công tác thu thập số liệu; số liệu không được cập nhật, phân tích đầy đủ nên báo cáo thống kê còn sơ sài, điển hình như việc thống kê về số vụ cháy, nổ, phân tích các loại hình cơ sở xảy ra cháy, nổ.... Còn nhiều địa phương thống kê thiếu chỉ tiêu, thiếu biểu mẫu theo quy định; số liệu trong các báo cáo mâu thuẫn với nhau và chưa tập trung vào một đầu mối là cơ quan tham mưu nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác thống kê. Việc thực hiện công tác thống kê tại các địa phương chưa có sự thống nhất về khái niệm, việc xác định nội dung, cột, mục tại biểu mẫu thống kê của biểu mẫu tại Thông tư 14/2019/TT-BCA ngày 21/6/2019 của Bộ Công an (biểu mẫu A18) và các biểu mẫu do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Bộ Công an ban hành nên ghi thông tin khác nhau. Một số địa phương có biểu hiện giấu số liệu làm ảnh hưởng đến tiến độ tập hợp và sự chính xác trong việc tập hợp báo cáo lên cấp trên.

Thứ tư, tiêu chí xác định các vụ cháy, nổ, xác định thiệt hại về tài sản không còn phù hợp; chỉ tiêu thống kê tình hình cháy, nổ tổng quát mà chưa có các chỉ tiêu thống kê ở mức độ chuyên sâu, dẫn đến nhiều địa phương không thống kê, hoặc thống kê không đầy đủ số vụ cháy, thiệt hại do cháy gây ra; nhiều các tiêu chí thống kê tình hình cháy, nổ còn chưa thống nhất về tên gọi, nội dung và phương pháp thu thập, chưa tính toán phù hợp với chuẩn mực quốc tế, nên chưa đảm bảo được tính so sánh quốc tế.

Thứ năm, hệ thống chỉ tiêu thống kê số vụ cháy, nổ và CNCH gây ra đang trong tình trạng vừa thừa vừa thiếu không đáp ứng được yêu cầu thông tin nghiên cứu, quản lý công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới dẫn tới không nắm bắt được tình hình hoặc khi cần phải tổ chức thống kê lại, mất thời gian, công sức mà vẫn không đáp ứng được yêu cầu. Thí dụ hiện nay tình hình cháy tại các công trường đang xây dựng có xu hướng tăng, xuất hiện nhiều công trình ngầm (hầm đường bộ, hầm chui; hầm vượt sông; tàu điện ngầm...) nhưng lại không có chỉ tiêu thống kê... hoặc tình hình cháy tại các nhà cao tầng trong đó bao gồm cả chung cư, khách sạn, trung tâm thương mại... nhưng chưa được phân bổ cụ thể dẫn đến các số liệu thống kê bị trùng nhau, vừa không khoa học, vừa không thống kê chuyên sâu được tình hình cháy trong các loại hình công trình này.... Việc phối kết hợp trong công tác thông tin, báo cáo các vụ cháy rừng giữa ngành Kiểm lâm, UBND cấp huyện, xã với Công an cấp huyện và đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH cấp tỉnh còn chưa chặt chẽ và thống nhất, dẫn tới nhiều vụ cháy xảy ra lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH không biết được thông tin nên không tổ chức thống kê kịp thời.

Thứ sáu, công tác thống kê về sự cố, tai nạn và CNCH chưa được thực hiện đầy đủ theo quy định. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải thống kê cả về sự cố, tai nạn và về CNCH. Tuy nhiên, các số liệu thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chỉ tập trung vào thống kê các vụ sự cố, tai nạn đã tham gia CNCH mà không thống kê tổng số sự cố, tai nạn xảy ra liên quan tới nhiệm vụ được phân công. Trên thực tế, có những sự cố, tai nạn xảy ra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có nhận được tin báo nhưng không thực hiện hoạt động CNCH chưa sát với thực tế dẫn tới các định hướng liên quan đến hoạt động phòng ngừa sự cố, tai nạn chưa sát với thực tiễn. Việc thống kê công tác CNCH trong đám cháy thường khó xác định, số liệu thống kê không đồng nhất dẫn tới việc thiết lập các biểu đồ nhằm đánh giá hoạt động CNCH khó khăn, gián đoạn. Một số nhiệm vụ CNCH ngoài phạm vi được quy định, hoặc việc phân loại các dạng sự cố, tai nạn chưa hợp lý dẫn tới không xếp loại được dạng sự cố, tai nạn đưa vào số liệu thống kê. Số liệu thống kê về CNCH còn sơ sài, chưa mang tính chất chuyên môn sâu như hiện nay. Ngoài số liệu thống kê về số vụ CNCH theo loại hình sự cố, tai nạn và số lượng người bị nạn được giải cứu thì các thống kê chuyên sâu nhằm đánh giá về hoạt động CNCH hoàn toàn không có dữ liệu hoặc có nhưng không được thống kê có hệ thống.

Thứ bảy, cơ cấu tổ chức và bố trí cán bộ làm công tác thống kê còn nhiều bất cập, chưa có hệ thống tổ chức chuyên ngành thống kê trong Công an nhân dân nói chung và trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong công tác thống kê tình hình cháy, nổ, CNCH theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chủ yếu là do:

Lãnh đạo, chỉ huy Công an một số đơn vị, địa phương vẫn chưa nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của công tác

thống kê số liệu, coi đây chỉ là hoạt động bổ trợ cho công tác báo cáo, nên chưa có sự quan tâm, đầu tư đúng mức cho công tác này; chưa chú trọng chỉ đạo để thực hiện nghiêm túc, thậm chí thiếu kiểm tra, hướng dẫn, chấn chỉnh hoặc có tư tưởng khoán trắng cho cán bộ làm công tác thống kê.

Tính chất công tác thống kê tình hình cháy, nổ, CNCH là phức tạp, đơn điệu, không thu hút được cán bộ; chế độ chính sách đãi ngộ đối với cán bộ thống kê chưa phù hợp nên một số cán bộ không yên tâm công tác, không tích lũy kinh nghiệm, thiếu tâm huyết trong thực hiện nhiệm vụ, đôi khi còn né tránh, đùn đẩy công việc.

Hệ thống tổ chức và bố trí cán bộ làm công tác thống kê còn nhiều bất cập, chưa có hệ thống tổ chức chuyên ngành thống kê trong Công an nhân dân nói chung và trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng. Hiện nay, tại Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và hầu hết các địa phương chưa bố trí cán bộ thống kê chuyên trách, chỉ bố trí cán bộ thống kê kiêm nhiệm, cá biệt có nơi còn bố trí cán bộ luân phiên hoặc phân công cán bộ tạm tuyển từ ngành ngoài, chưa có chuyên môn nghiệp vụ về PCCC&CNCH cũng như chưa được tập huấn công tác thống kê dẫn đến chất lượng, hiệu quả công tác thống kê rất hạn chế. Nhiều cán bộ làm công tác thống kê chưa hiểu đúng, đủ về các chỉ tiêu thống kê, do đó số liệu thống kê bị sai lệch, không đúng với tình hình thực tế.

Chưa quy định rõ ràng về hình thức xử lý tình trạng thống kê, báo cáo thiếu khách quan, đầy đủ, chính xác và kịp thời; một số đơn vị, cá nhân báo cáo sai, giấu số liệu nhưng không bị xử lý kỷ luật. Thậm chí, do bệnh thành tích, một số địa phương giấu bớt số liệu hoặc điều chỉnh số liệu nhằm đạt mục tiêu thi đua đặt ra.

Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thống kê còn hạn chế, chưa có phần mềm thống kê chuyên dụng và hệ thống máy tính nối mạng toàn quốc; một số máy tính, thiết bị mạng trang bị đã cũ, lạc hậu, công tác thống kê chủ yếu vẫn phải sử dụng phương pháp thủ công; hệ thống bảo mật còn thiếu nên hạn chế trong việc truyền và khai thác dữ liệu thống kê của toàn lực lượng.

4. Để nâng cao chất lượng công tác thống kê tình hình cháy, nổ, CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời gian tới, đề xuất một số giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục tham mưu, đề xuất, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về công tác thống kê về tình hình cháy, nổ và CNCH theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật về công tác thống kê trong CAND, đồng thời tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm, rà soát, đánh giá những hạn chế, bất cập, tìm ra nguyên nhân của những hạn chế, bất cập để có cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về thống kê liên quan đến công tác PCCC&CNCH. Trên cơ sở đó, đề xuất hoàn thiện các quy định về công tác thống kê, bộ chỉ tiêu, hệ thống biểu mẫu thống kê, cơ chế thu thập, rà soát, đối chiếu số liệu thống kê tình hình cháy, nổ, CNCH.

Hai là, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác thống kê về tình hình cháy, nổ và CNCH theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy Công an các cấp phải thật sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt cán bộ, chiến sỹ thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của Bộ Công an về công tác thống kê. Xác định công tác thống kê là kỷ luật công tác, phải thực hiện nghiêm túc, bảo đảm kịp thời, đầy đủ, chính xác yêu cầu của lãnh đạo, chỉ huy Công an các cấp. Tập trung triển khai thực hiện thật tốt Thông tư số 14/2019/TT-BCA ngày 21/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về Công tác thống kê trong CAND và các hướng dẫn của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. Cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy Công an các cấp thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh cán bộ thực hiện công tác thống kê; xác định đây là công tác chuyên môn chính và là căn cứ để xét phân loại cán bộ, thi đua hàng năm. Gắn trách nhiệm của Thủ tưởng Công an các đơn vị, địa phương với số liệu đã báo cáo, nhất là những sai sót do đơn vị mình phụ trách; kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định những trường hợp sai phạm do yếu tố chủ quan, tránh tình trạng nể nang dẫn đến xem nhẹ công tác thống kê.

Ba là, nâng cao hoạt động của các chủ thể thực hiện công tác thống kê về tình hình cháy, nổ và CNCH theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là, thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ làm công tác thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, xây dựng đội ngũ thống kê chuyên trách và chuyên sâu. Tăng cường mở các lớp tập huấn thống kê, nhất là về phương pháp, kỹ năng thống kê; mỗi cán bộ thống kê không ngừng học hỏi, tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ kiến thức trên lĩnh vực phụ trách, bảo đảm linh hoạt, chủ động theo phương châm "một người làm nhiều việc, một việc chỉ giao cho một người chủ trì thực hiện" về công tác thống kê.

Năm là, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin phục vụ công tác thống kê bảo đảm thông suốt, kịp thời, khách quan; nâng cao tính chính xác, khoa học trong phân tích, tổng hợp dữ liệu, độ bảo mật trong công tác truyền tải dữ liệu cũng như thông tin báo cáo giữa Công an các cấp, phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ huy. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng, xây dựng các phần mềm phù hợp phục vụ công tác thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ phục vụ truyền dữ liệu thống kê của hệ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH bảo đảm nhanh chóng, kịp thời.

Sáu là, tăng cường nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ làm công tác thống kê; kinh phí phục vụ cho việc nghiên cứu và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thống kê.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2015), *Luật Thống kê*.

2. Quốc hội (2021), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê*.

3. Quốc hội (2001), *Luật PCCC*.

4. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*.

5. Chính phủ (2016), *Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ban hành ngày 1 tháng 7 năm 2016 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia*.

(Xem tiếp trang 45)

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI CÁC TỈNH TÂY NGUYÊN

Đại úy NGUYỄN VĂN SƠN - Đại úy TRẦN THU TRANG
Phòng Hành chính chính tổng hợp, Trường Đại học PCCC

***Tóm tắt**: Bài viết phân tích thực trạng vấn đề đào tạo, phát triển nguồn nhân lực Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) tại các tỉnh Tây Nguyên; chỉ ra những tồn tại và nguyên nhân; trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp đào tạo, phát triển nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại các tỉnh này trong thời gian tới.*

***Từ khóa**: nguồn nhân lực, PCCC&CNCH, Tây Nguyên.*

***Abstract**: The article examines the current situation of developing human resources for the Fire and Rescue Police (FRP) in the Central Highlands provinces, identifies shortcomings and their causes, and accordingly recommends several solutions to develop human resources for the FRP to meet the requirements and tasks of state management on fire and rescue in these provinces.*

***Keywords**: human resources, fire and rescue, central highlands.*

***Ngày nhận bài**: 17/11/2023; **Ngày thẩm định**: 20/12/2023; **Ngày duyệt đăng**: 05/3/2024.*

1. Tây Nguyên là một vùng cao nguyên thuộc lãnh thổ Việt Nam, với 5 tỉnh hợp thành. Xét về chính trị, đây là khu vực trọng yếu của đất nước, dễ bị các đối tượng phản động, lưu vong lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá. Xét về kinh tế, quy mô GRDP của vùng thấp nhất trong 6 vùng kinh tế, xã hội của cả nước nhưng có tiềm năng phát triển kinh tế, xã hội lớn, nhất là rừng - yếu tố nổi trội về tài nguyên tự nhiên lớn (toàn vùng có gần 2,6 triệu héc-ta, lớn thứ ba cả nước, chiếm 17,5%). Theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, tinh thần của Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 về phương hướng phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030 và phấn đấu phát triển kinh tế, xã hội của Tây Nguyên lộ trình đến năm 2045 Tây Nguyên trở thành vùng phát triển bền vững, có nền kinh tế xanh, tuần hoàn; một số tỉnh trong vùng thuộc nhóm phát triển khá của cả nước…

Nghiên cứu trong lĩnh vực PCCC&CNCH cho thấy, song song với sự phát triển mạnh mẽ kinh tế, xã hội, nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ, sự cố, tai nạn sẽ ngày càng tăng, diễn biến khó lường. Do vậy, công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đối với các tỉnh vùng Tây Nguyên cần được quan tâm đầu tư đúng mức theo hướng chủ động phòng ngừa từ xa, từ sớm; bảo đảm sự phát triển đồng bộ về kinh tế, xã hội với quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng, kỹ thuật phục vụ công tác PCCC&CNCH. Trong đó, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại các tỉnh vùng Tây Nguyên cần được đặc biệt chú trọng.

2. Nhu cầu đào tạo và phát triển nguồn nhân lực (NNL) nói chung của một quốc gia, một ngành, một lĩnh vực kinh tế, xã hội đang ngày càng tăng nhanh cùng với sự phát triển của hội nhập quốc tế. Đây được coi là yếu tố cơ bản nhằm đáp ứng các mục tiêu chiến lược của một quốc gia, một ngành, một lĩnh vực cũng như của một tổ chức. Nguồn nhân lực là nguồn cung cấp sức lao động cho xã hội, là tổng thể những yếu tố tạo nên sức mạnh của con người, cộng đồng xã hội.

Nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH là những người chuyên trách công tác PCCC&CNCH; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng, sức khỏe tốt; trình độ học vấn, năng lực chuyên môn đảm bảo; làm chủ được thiết bị PCCC hiện đại, công nghệ và vận hành tốt phương cách PCCC&CNCH hiện đại; thực hiện PCCC&CNCH có chất lượng, hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đảm bảo an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và đảm bảo an toàn cháy, nổ. Đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH là quá trình học tập theo chương trình đào tạo, làm cho người

hoạt động trong lĩnh vực PCCC&CNCH có trình độ học vấn chuyên sâu, có năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp đảm bảo tham gia các hoạt động phức tạp của PCCC&CNCH để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH.

Trường Đại học PCCC thuộc hệ thống các học viện, trường Công an nhân dân, theo phân công của nhà nước, Bộ Công an là cơ sở duy nhất của cả nước đào tạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đây là lực lượng có chức năng tham mưu với Đảng, Nhà nước về công tác PCCC&CNCH; thực hiện quản lý nhà nước về PCCC&CNCH và trực tiếp thực hiện công tác PCCC&CNCH.

Việc đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH cho các tỉnh Tây Nguyên được quyết định bởi 2 nguồn chính. *Một là,* học viên sơ tuyển và trúng tuyển vào Trường Đại học PCCC, sau đó được phân công công tác về các tỉnh Tây Nguyên; *Hai là,* Công an các tỉnh Tây Nguyên cử học viên đi đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Đại học PCCC và về công tác tại các tỉnh Tây Nguyên. Theo đó, trong thời gian qua, việc đào tạo nguồn nhân lực này đã có một phần sự chủ động của Công an các tỉnh vùng Tây Nguyên.

Tính đến hết năm học 2022 - 2023, Trường Đại học PCCC đã và đang đào tạo 9.989 học viên, trong đó: 21 khóa học Đại học chính quy với 3.434 học viên cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; 14 khóa Đại học hệ Dân sự với 636 học viên, 20 khóa Đại học vừa làm vừa học với 2.895 học viên, 14 khóa học hoàn chỉnh kiến thức với 950 học viên, 14 khóa liên thông từ Trung cấp lên Đại học với 1.845 học viên, 10 khóa Đại học cấp bằng Đại học thứ hai với 739 học viên. Đặc biệt, thực hiện Đề án số 01/ĐA-BCA, ngày 06/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an thí điểm kết hợp tuyển chọn và tuyển sinh đào tạo Đại học Văn bằng 2 tại Trường Đại học PCCC gọi tắt là Đề án 01, Bộ trưởng Bộ Công an đã đồng ý điều chỉnh một số quy định của Đề án 01 về đối tượng, tiêu chuẩn, ngành đào tạo đối với đối tượng dự tuyển để mở rộng nguồn tuyển, theo đó, có đào tạo văn bằng 2 cho hệ dân sự. Riêng từ năm học 2020 - 2023, phân công công tác về các tỉnh Tây Nguyên hơn 150 đồng chí; trong đó hơn 30 đồng chí về nhận công tác tại Công an tỉnh Lâm Đồng, khoảng 40 đồng chí về nhận công tác tại Công an tỉnh Đắc Lắk, hơn 10 đồng chí về nhận công tác tại Công an tỉnh Đắc Nông, hơn 30 đồng chí về nhận công tác tại Công an tỉnh Gia Lai và khoảng 30 đồng chí về nhận công tác tại Công an tỉnh Kon Tum.

Ngoài ra, các tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên đã thường xuyên cử cán bộ, chiến sỹ đi bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện, nâng cao trình độ, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ. Qua đó, bước đầu đáp ứng yêu cầu về nhân lực quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các tỉnh của vùng.

Mặc dù vậy, việc đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH cho các tỉnh Tây Nguyên còn một số tồn tại như: việc quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ còn hạn chế, thụ động; nhiều học viên tốt nghiệp xin điều động vị trí công tác khỏi các tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên; chưa có lộ trình đào tạo nguồn nhân lực; chưa có sự quan tâm đồng bộ của các cấp ủy đảng, chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên về vấn đề đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH.

3. Trước yêu cầu, mục tiêu phát triển nhanh, bền vững các tỉnh vùng Tây Nguyên và những tác động điển hình nêu trên, đòi hỏi công tác giáo dục đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại các tỉnh vùng Tây Nguyên góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn trong thời gian tới là nhiệm vụ cấp thiết, cần sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, mạnh mẽ hơn nữa của các cấp chính quyền, Ban Giám đốc Công an các tỉnh vùng Tây Nguyên. Trong đó, tập trung vào một giải pháp trọng tâm như sau:

Thứ nhất, chỉ đạo tổng rà soát nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH tại các tỉnh vùng Tây Nguyên hiện nay; nắm tình hình, phân tích, đánh giá thực trạng về tổ chức, biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Trên cơ sở đó, có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn trong tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Như vậy mới đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế, xã hội của vùng Tây Nguyên theo từng giai đoạn cụ thể đã được xác định tại Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị.

Thứ hai, Ban Giám đốc Công an các tỉnh vùng Tây Nguyên cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Đề án số 10/ĐA-BCA- C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"; trong đó, cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian thực hiện, phân công trách nhiệm và lộ trình thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ đề ra. Kế hoạch sau khi được xây dựng và phê duyệt chính là chiến lược phát triển lâu dài nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH các tỉnh vùng Tây Nguyên trong thời gian tới.

Thứ ba, tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các tỉnh vùng Tây Nguyên, nhất là người đứng đầu đơn vị, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Theo đó, hàng năm, Ban Giám đốc Công an các tỉnh vùng Tây Nguyên cần phối hợp với Trường Đại học PCCC tổ chức mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực PCCC&CNCH; cử các cán bộ có triển vọng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ năng thực hành, lãnh đạo, chỉ huy đối với các bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong phạm vi quản lý.

Thứ tư, hàng năm tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo Thông tư 02 ngày 13/01/2023 của Bộ Công an quy định về công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy

và CNCH trong CAND; Thông tư số 82 ngày 06/8/2021 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, tập huấn, kiểm tra nghiệp vụ thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; Thông tư 141 ngày 23/12/2020 quy định công tác kiểm tra về PCCC&CNCH của lực lượng CAND. Đây là những hoạt động nghiệp vụ mang tính chuyên sâu, đặc thù trong lĩnh vực PCCC&CNCH; do đó, quá trình tập huấn cần tổ chức bài bản, có đánh giá kết quả cụ thể, thực chất và rút kinh nghiệm sâu sắc khi kết thúc.

Thứ năm, ngoài ngân sách Trung ương cấp hàng năm cho công tác an ninh, quốc phòng, trong đó có công tác PCCC&CNCH thì chính quyền địa phương các tỉnh vùng Tây Nguyên cần tăng cường bố trí nguồn ngân sách của địa phương đáp ứng yêu cầu công tác PCCC&CNCH nói chung, trong đó có công tác giáo dục đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH.

4. Việc phát triển, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại các tỉnh vùng Tây Nguyên là một nhiệm vụ cần thiết trong giai đoạn hiện nay, góp phần thực hiện thắng lợi đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, cũng như thực hiện thành công Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022, của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đưa các tỉnh Tây Nguyên phát triển nhanh và bền vững; bên cạnh đó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực PCCC&CNCH tại vùng.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật*.

2. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 6/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.*

3. Chính phủ (2023), *Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới.*

4. https://daibieunhandan.vn/

5. https://baochinhphu.vn/.

CÔNG TÁC THỐNG KÊ TÌNH HÌNH...

(Tiếp theo trang 42)

6. Chính phủ (2016), *Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ban hành ngày 1 tháng 7 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê.*

7. Chính phủ (2018), *Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia.*

8. Chính phủ (2018), *Nghị định 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.*

9. Chính phủ (2022), *Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ quy định chi tiết nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

10. Chính phủ (2020), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

11. Chính phủ (2017), *Nghị định 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC.*

12. Chính phủ (2023), *Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.*

13. Bộ Công an (2019), *Thông tư số 14/2019/TT-BCA của Bộ Công an quy định về công tác thống kê trong CAND.*

14. Bộ Công an (2022), *Thông tư số 66/2022/TT-BCA ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Công an quy định quy định chế độ báo cáo trong CAND.*

15. Bộ Công an (2023), *Thông tư số 11/2023/TT-BCA ngày 01 tháng 03 năm 2023 của Bộ Công an quy định quy trình xác minh, giải quyết vụ cháy của lực lượng CAND.*

16. Bộ Công an (2021), *Chỉ thị số 01/CT-BCA-V01 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an tăng cường công tác thống kê trong CAND đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.*

17. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2015), *Hướng dẫn số 3563/C07-P1, ngày 31 tháng 10 năm 2019, Hướng dẫn báo cáo, thống kê trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.*

18. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2018, 2019, 2020, 2021, 2022), *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022.*

19. Đỗ Ngọc Cẩn (2011), *Giáo trình thống kê PCCC*, Nhà xuất bản Giao thông vận tải.

20. Đào Hữu Dân (2012), *Giáo trình Quản lý nhà nước về PCCC*, Nhà xuất bản Giao thông vận tải.

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TẠI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN GỖ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Thiếu tá TRẦN VĂN HÂN
Khoa Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Cùng với các ngành công nghiệp khác, ngành gia công chế biến gỗ góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển là một trong những ngành đem lại giá trị kim ngạch xuất khẩu cao của cả nước. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, quá trình hoạt động sản xuất, chế biến gỗ luôn tạo ra một số lượng lớn các chất cháy ở các dạng khác nhau và luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao có thể gây thiệt hại lớn về tài sản, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, phát triển kinh tế, xã hội. Bài viết nêu ra một số giải pháp đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở sản xuất, chế biến gỗ nhằm giảm thiểu nguy cơ, tiềm ẩn xảy ra cháy, nổ đối loại hình này.*

Từ khóa: *cơ sở sản xuất, chế biến gỗ; an toàn PCCC cơ sở sản xuất, biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy.*

Abstract*: Along with other industries, the wood processing industry contributes to economic development and brings high export turnover to the country. However, it has been shown in practice that wood processing always generates a large amount of flammable substances of different types and always poses a high risk of fire and explosion that can cause great damage to property, affecting investment, and socio-economic development. The article outlines some measures to ensure fire and explosion safety at wood processing facilities to reduce the risks of fire and explosion for this type of facility.*

Keywords*: wood processing facilities; fire safety at production facilities, measures to ensure fire safety.*

Ngày nhận bài*: 15/12/2023;* ***Ngày thẩm định****: 28/12/2023;* ***Ngày duyệt đăng****: 05/3/2024.*

1. Đặt vấn đề

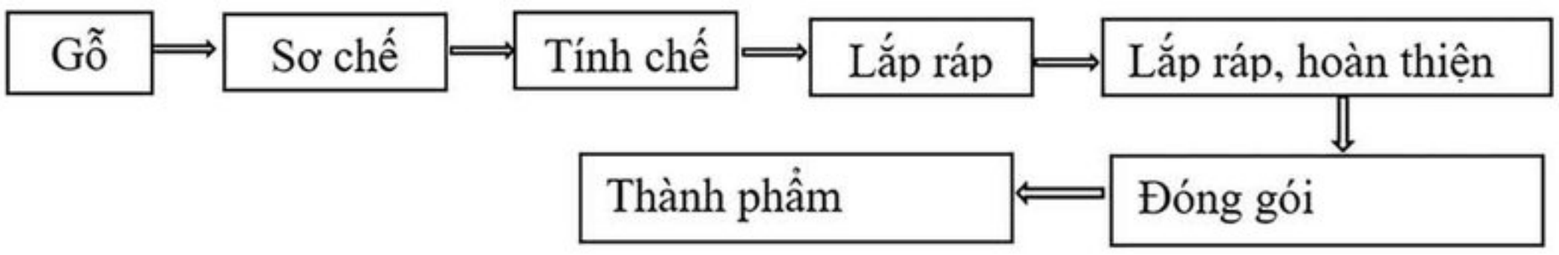
Theo Quyết định số 327/QĐ-TTg, ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2030 thì Việt Nam sẽ là một trong các nước hàng đầu thế giới về sản xuất, chế biến, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ, trong đó mục tiêu cụ thể như giá trị xuất khẩu gỗ và lâm sản đạt 20 tỷ USD vào năm 2025 (kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt trên 18,5 tỷ USD); 25 tỷ USD vào năm 2030 (kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt trên 20,4 tỷ USD). Một trong các nhiệm vụ quan trọng của Đề án là phát triển hạ tầng, mở rộng quy mô sản xuất. Phát triển, mở rộng các khu, cụm công nghiệp chế biến gỗ tại các địa phương có tiềm năng, lợi thế phát triển tuy nhiên đi cùng với đó sẽ kéo theo các nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ [4]. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tính đến tháng 6/2023 cả nước có 13.905 cơ sở (trong KCN là 1.167, ngoài KCN là 12.738) cơ sở sản xuất, chế biến gỗ thuộc diện quản lý về PCCC theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ [1]. Các cơ sở sản xuất, chế biến gỗ đã, đang và sẽ mang lại nguồn thu lớn về kinh tế cũng như việc giải quyết nhu cầu lao động ở các địa phương và trên cả nước. Tuy nhiên, bên cạnh giá trị về kinh tế đạt được, thì đi kèm với đó tại các cơ sở sản xuất, chế biến gỗ tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao, chứa nhiều các chất dễ cháy như: gỗ, bụi gỗ, mùn cưa, phôi bào, đầu mẩu gỗ, sơn, dung môi hóa chất, hỗn hợp hơi khí cháy… nếu phát sinh nguồn nhiệt sẽ gây cháy. Theo báo cáo của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, năm 2023 toàn quốc xảy ra 32/649 vụ cháy từ trung bình trở lên cơ sở sản xuất chế, biến gỗ chiếm 4,93% [2], điển hình như: vụ cháy xưởng sản xuất gỗ của gia đình ông Vũ Văn tại huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang ngày 24/3/2023 khiến 1 người tử vong và 4 người khác bị thương. Thiệt hại ước tính khoảng 2,5 tỉ đồng. Vụ cháy ở Công ty Sản xuất đồ gỗ K.T.P, phường Tân Phước Khánh, Thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ngày 13/11/2023 không gây thiệt hại về người nhưng làm sập khu nhà xưởng rộng 420m^2.

2. Đặc điểm và thực trạng công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ

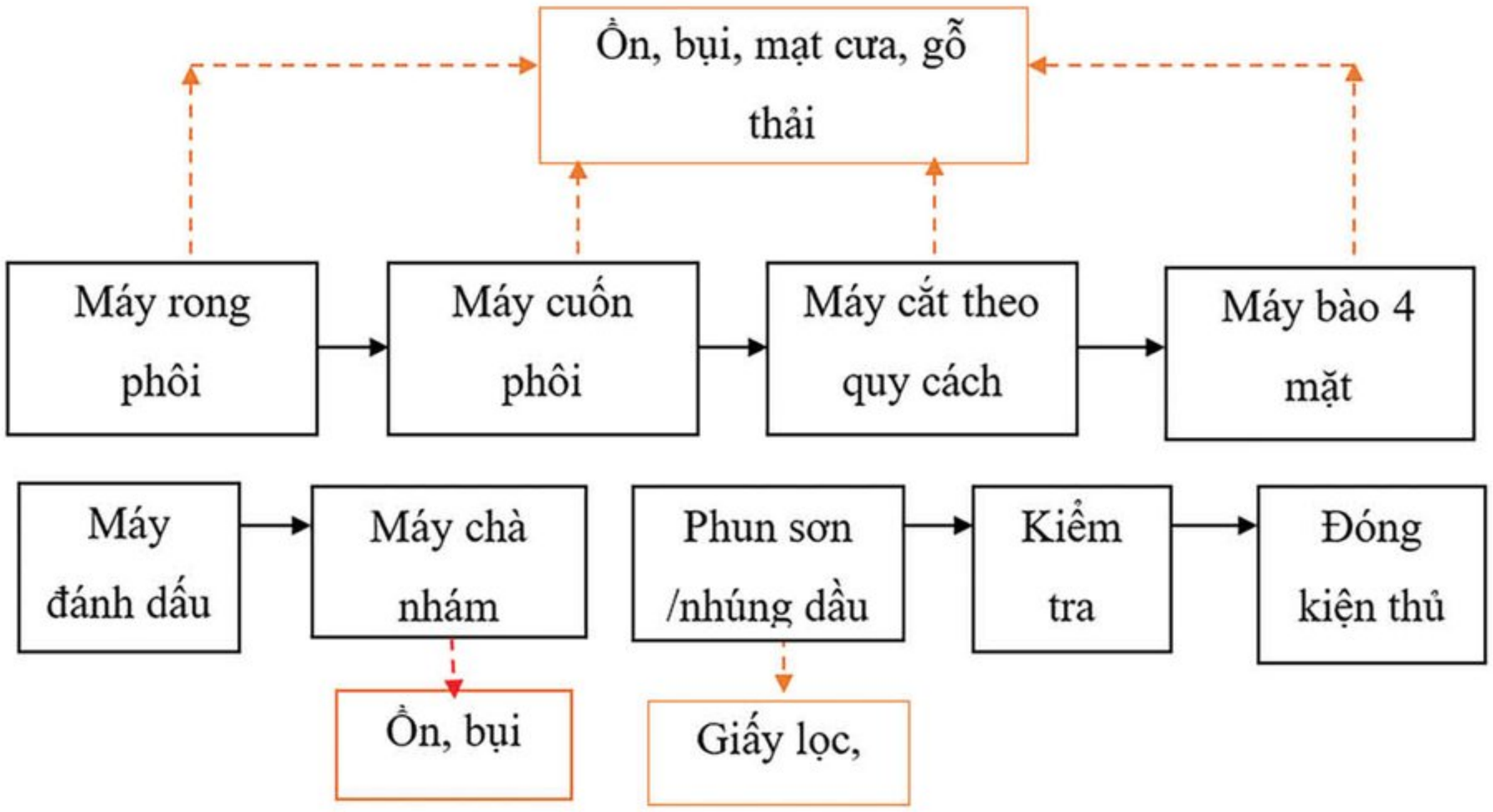
** Sơ đồ công nghệ sản xuất, chế biến*

Qua nghiên cứu ở một số cơ sở sản xuất, chế biến gỗ tại Việt Nam thì có một số sơ đồ công nghệ về sản xuất, chế biến gỗ cụ thể như sau:

- Sơ đồ công nghệ sản xuất đồ gỗ nội thất kèm theo dòng thải:



- Sơ đồ công nghệ sản xuất ván sàn kèm dòng thải:



** Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ tại cơ sở sản xuất, chế biến gỗ*

Khả năng hình thành môi trường nguy hiểm cháy nổ: tại cơ sở sản xuất, chế biến gỗ luôn tồn tại nhiều các chất cháy như: gỗ, mùn cưa, phôi bào, đầu mẩu gỗ, sơn, dung môi hóa chất, dây chuyền công nghệ... Trong quá trình sản xuất tạo ra rất nhiều bụi gỗ với nhiệt độ tự bốc cháy vào khoảng 265^0C, bụi gỗ sẽ bám vào thiết bị, máy móc, dây điện, sàn nhà… Những phế liệu này sau mỗi ngày làm việc thường không được dọn sạch sẽ, để tích tụ ứ đọng ở nơi sản xuất nguy cơ dễ gây ra cháy. Môi trường nguy hiểm cháy, nổ hình thành trong quá trình sấy gỗ, các sản phẩm của nhà máy sẽ được đưa vào buồng sấy trong các trường hợp sau khi được tẩm hóa chất, các sản phẩm sau khi đã được sơn và hoàn thiện, do đó trong buồng sấy luôn tồn tại một lượng lớn chất cháy là gỗ và hơi của các dung môi, khả năng hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ trong buồng sấy xảy ra khi vi phạm nghiêm trọng chế độ làm việc của các thiết bị hoặc xảy ra sự cố, làm cho nhiệt độ buồng sấy tăng vượt quá giới hạn cho phép hoặc làm cho nồng độ hơi dung môi vượt quá giới hạn nồng độ bốc cháy thấp của chúng. Trong các quá trình sản xuất, chế biến gỗ thì giai đoạn sơn sản phẩm là một trong những giai đoạn có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao do hơi sơn kết hợp với không khí tạo thành hỗn hợp nguy hiểm cháy nổ và rất dễ bắt cháy cho dù với nguồn nhiệt không đáng kể.

Khả năng tồn tại và phát sinh nguồn nhiệt gây cháy: tại cơ sở sản xuất chế biến gỗ nguồn nhiệt gây cháy có thể xuất phát từ nguồn nhiệt hình thành do năng lượng nhiệt trực tiếp (ngọn lửa trần, hàn cắt, lắp đặt các thiết bị trong nhà xưởng, tàn lửa thuốc lá). Tại buồng sấy gỗ, các đường ống dẫn hơi nóng trực tiếp từ lò đốt vào buồng sấy thường được làm bằng tôn, qua thời gian sử dụng lâu ngày bị hư hỏng tạo các khe hở, tàn lửa sẽ lọt qua làm cháy gỗ đang được sấy. Có nơi các lò đốt được xây bằng gạch không có nắp che chắn nên tàn lửa bay ra làm cháy mùn cưa, gỗ vụn dùng để đốt lò. Nguồn nhiệt hình thành do năng lượng cơ học (tia lửa tạo thành do va đập các vật rắn, các vật bị nung nóng do ma sát). Trong khi bào, cưa và chà nhám nếu gỗ có lẫn sắt thép khi tiếp xúc ma sát với lưỡi cưa, lưỡi bào… sẽ phát sinh ra tia lửa làm cháy bụi gỗ, mùn cưa. Dầu mỡ của máy móc dây chuyền công nghệ như: máy cắt, máy sẻ gỗ, máy đám nhám… rớt xuống nền nhà lẫn với mùn cưa cũng có khả năng cháy và tự bốc cháy. Nguồn nhiệt gây cháy do năng lượng điện (quá tải, ngắn mạch, vi phạm quy định an toàn khi sử dụng điện). Ở các bộ phận đai truyền lực (dây curoa) và mô tơ điện nếu không có hộp che chắn bảo vệ,

mùn cưa, bụi gỗ sẽ bám vào thân máy, mơ tơ, dây curoa, khi nhiệt độ tăng quá mức cho phép hoặc tia lửa điện tại đầu pha của mô tơ điện sẽ làm bụi gỗ, mùn cưa bốc cháy. Các thiết bị bảo vệ như cầu dao, áptomat không có hộp che chắn bảo vệ để chống bụi, khi đóng mở máy thường sinh ra tia lửa điện làm cháy bụi gỗ.

Khả năng lan truyền đám cháy: khi đám cháy phát sinh tại một điểm bất kỳ nào trong nhà xưởng, nó sẽ lan truyền theo nhiều hướng khác nhau, cháy lan theo bề mặt chất cháy, trong khu vực sơn đám cháy có thể lan truyền theo các đường ống dẫn sơn, thông gió được bố trí trong phân xưởng sơn, đây là chất dễ cháy nên tốc độ phát triển đám cháy rất nhanh, ngọn lửa nhanh chóng bao phủ cả nhà xưởng. Trong buồng sấy khi xảy ra cháy, do nhiệt độ trong buồng sấy cao tạo điều kiện thuận lợi cho lan truyền đám cháy nên rất dễ bao trùm toàn bộ buồng sấy. Bên cạnh đó, đặc thù cơ sở sản xuất, chế biến gỗ hàm lượng bụi nhiều, bụi gỗ có khả năng cháy, nổ và lan truyền trên đường ống công nghệ, lan từ khu vực này sang khu vực khác.

** Thực trạng công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ*

Nghiên cứu từ thực tiễn cho thấy, công tác quản lý nhà nước về PCCC tại cơ sở sản xuất, chế biến gỗ hiện nay còn một số vấn đề đặt ra như:

Một là, một số người đứng đầu cơ sở chưa thực sự quan tâm đến công tác PCCC, chưa đầu tư, bố trí kinh phí để trang bị đầy đủ các phương tiện PCCC cần thiết, duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở.

Hai là, nhiều cơ sở sản xuất, chế biến gỗ có quy mô nhỏ lẻ, nằm trong khu dân cư nhưng không lắp đặt hệ thống chống sét, không trang bị phương tiện PCCC, không có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC; công nhân lao động trong các xưởng chưa được huấn luyện nghiệp vụ PCCC, hệ thống nước vách tường, báo cháy và chữa cháy tự động chưa được trang bị. Qua kiểm tra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tiến hành kiểm tra 12.738 lượt cơ sở sản xuất chế biến gỗ ngoài khu công nghiệp, xử phạt 1.148 trường hợp với tổng số tiền phạt hơn 24,954 tỷ đồng. Các lỗi vi phạm về tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC chiếm tỷ lệ cao 17,51% (2.522/14.407), có 12.728/13905 cơ sở đã thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC: 1.187/13905 cơ sở đã thẩm duyệt, chưa nghiệm thu về PCCC, có 307/13905 cơ sở chưa thẩm duyệt, 813/13905 cơ sở chưa thẩm duyệt, nghiệm thu bổ sung. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tiến hành kiểm tra 1.167 lượt cơ sở sản xuất chế biến gỗ trong khu công nghiệp, xử phạt 271 trường hợp với tổng số tiền phạt hơn 8,674 tỷ đồng. Đáng chú ý, còn nhiều cơ sở chế biến gỗ ngoài khu công nghiệp vi phạm về PCCC trong đầu tư xây dựng (có 985/1.556 cơ sở đã thẩm duyệt, chưa nghiệm thu hoặc chưa thẩm duyệt, nghiệm thu khi cải tạo, thay đổi công năng); tỷ lệ cơ sở chế biến gỗ ngoài khu công nghiệp không mua bảo hiểm cháy, nổ cao 509/1.271 (chiếm 40,1%).

Ba là, ý thức người dân lao động tại cơ sở sản xuất, chế biến gỗ còn hạn chế, người lao động còn tùy tiện trong việc bố trí hàng hóa, vật liệu, hóa chất, nguồn lửa, nguồn nhiệt; bất cẩn trong việc sử dụng xăng dầu, khí gas, hóa chất. Một số cơ sở sản xuất, công nhân còn ăn ở, sinh sống ngay trong nhà xưởng, khi thiết kế nhà xưởng chưa quan tâm các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC.

3. Một số biện pháp tăng cường công tác bảo đảm an toàn PCCC đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ

Trước thực trạng trên, để tăng cường đảm bảo an toàn PCCC đối với các cơ sở sản xuất, chế biến gỗ ở Việt Nam trong thời gian tới, cần tích cực chủ động, triển khai tốt các giải pháp cơ bản, quan trọng sau đây:

Một là, nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC, chú trọng và thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở của mình cụ thể: ban hành nội quy PCCC phù hợp tình hình hoạt động của cơ sở, tích cực tuyên truyền kiến thức về PCCC&CNCH cho công nhân làm việc tại phân xưởng; lập hồ sơ quản lý theo dõi của cơ sở; Đầu tư trang bị phương tiện về PCCC&CNCH đảm bảo yêu cầu về PCCC; Thực hiện nghiêm túc các điều kiện an toàn PCCC theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ trong suốt quá trình hoạt động; Tăng cường đầu tư dây chuyền công nghệ hiện đại và áp dụng các giải pháp kỹ thuật tiên tiến tại các cơ sở sản xuất, chế biến gỗ.

Hai là, đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần chủ động, tích cực triển khai các biện pháp cụ thể sau:

Công tác tham mưu: tham mưu, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế, trong đó có việc ban hành quy định về công tác an toàn PCCC tại các làng nghề, cơ sở sản xuất, chế biến gỗ; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC cho chủ doanh nghiệp, người lao động tại cơ sở sản xuất, chế biến biến gỗ; xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với đối tượng và đặc thù hoạt động của cơ sở

Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC: lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ; nội dung kiểm tra gồm kiểm tra việc chấp hành các điều kiện an toàn PCCC của cơ sở; các giải pháp, biện pháp về PCCC... trong đó, tập trung sâu về kiểm tra hệ thống thông gió trong các phân xưởng, khu vực sản xuất, phun sơn; hệ thống điện... kiểm tra trang thiết bị phương tiện trang bị tại cơ sở; kiểm tra về lực lượng PCCC cơ sở (bố trí lực lượng, phân công nhiệm vụ; huấn luyện nghiệp vụ PCCC); kiên

quyết xử lý các cơ sở vi phạm các quy định về PCCC (các lỗi vi phạm về khoảng cách an toàn PCCC; không trang bị phương tiện PCCC, hệ thống báo cháy, chữa cháy). Từ đó, kịp thời phát hiện các thiết sót về PCCC để kiến nghị và yêu cầu người đứng đầu cơ sở sản xuất, chế biến gỗ khắc phục.

Công tác thẩm duyệt, nghiệm thu PCCC: lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiếp tục thực hiện tốt công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC, khi tiến hành công tác thẩm duyệt, nghiệm thu các cơ sở sản xuất, chế biến gỗ cần chú trọng đến các nội dung về khoảng cách an toàn PCCC; trang bị hệ thống báo, chữa cháy tại cơ sở; lối thoát nạn, hệ thống điện… kiến nghị các cơ sở thực hiện đúng các quy định tại Điều 11, 13 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

Công tác tuyên truyền, tổ chức thực tập phương án chữa cháy: tăng cường công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, tổ chức thực tập các phương án phối hợp nhiều lực lượng đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ để nâng cao năng lực công tác chỉ huy điều hành của lực lượng Cảnh sát PCCC, lực lượng chỉ huy tại chỗ tại cơ sở để kịp thời xử lý có hiệu quả khi có cháy, nổ xảy ra tại các cơ sở này không để xảy ra cháy lớn nhằm giảm thiểu hậu quả đến mức thấp nhất về người, tài sản.

Ba là, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở sản xuất, chế biến gỗ. Lực lượng PCCC tại cơ sở chính là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC tại cơ sở, thường xuyên làm việc tại cơ sở do đó tại các cơ sở, cần chú trọng xây dựng và nâng cao trình độ nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC cơ sở trong công tác PCCC như: nắm vững kiến thức cơ bản về PCCC&CNCH; quy trình và các bước xử lý khi có cháy xảy ra; kỹ năng thoát nạn… Đồng thời, lực lượng PCCC cơ sở cần nâng cao trách nhiệm của mình trong việc thực hiện các nhiệm vụ như chủ động công tác tham mưu đề xuất cho người đứng đầu cơ sở ban hành, quy định nội quy PCCC cho phù hợp đặc điểm hoạt động sản xuất, các chương trình huấn luyện, tự tổ chức thực tập phương án chữa cháy tại cơ sở; kiểm tra đôn đốc nhắc nhở công nhân thực hiện các nội quy, quy định về PCCC.

Bốn là, Ủy ban nhân nhân các cấp cần có quy định, hướng dẫn về công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với làng nghề nói chung và làng nghề sản xuất, chế biến gỗ nói riêng; đặc biệt quan tâm, chỉ đạo, ban hành các văn bản về quy hoạch xây dựng, quy hoạch giao thông, quy hoạch nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về PCCC đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ.

Năm là, các giải pháp kỹ thuật về PCCC đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ cụ thể như sau:

Phải có biện pháp thông gió, hút bụi cho xưởng sản xuất, đặc biệt đối với khu vực sơn để ngăn ngừa việc hình thành môi trường nguy hiểm cháy nổ. Bố trí khu vực chứa dung môi pha sơn cách xa khu vực sản xuất, xa các thiết bị điện, nguồn điện, nguồn nhiệt... có các giải pháp thẩm hút ngăn ngừa chảy loang dẫn đến cháy lan khi có sự cố xảy ra như: chỉ tồn trữ dung môi đủ dùng, đặt các hộp chứa dung môi trên các tấm thấm dầu, hoặc trên các lớp cát có được giới hạn bởi các cấu kiện không cháy.

Hệ thống điện phải được lắp đặt bảo đảm an toàn và phải phù hợp với đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của từng bộ phận trong cơ sở. Các thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong xưởng phải có các thiết bị bảo vệ như: aptomat, cầu dao và được lắp đặt trong các tủ, hộp kín. Dây điện, cáp điện phải đi trong máng bảo vệ.

Kiểm tra thường xuyên tình trạng hoạt động của thiết bị điện và hệ thống tải, cấp điện. Kiểm tra thường xuyên nhiệt độ bề mặt của động cơ điện hoặc bộ phận truyền lực và phải ngừng hoạt động khi xét thấy nhiệt độ tại đó tăng cao.

Sắp xếp nguyên liệu trong kho gọn gàng theo từng vị trí sử dụng với mật độ vừa phải và khoảng cách giữa khu vực, vị trí sử dụng trên một mặt sàn với nhau vừa đủ lớn để ngăn ngừa cháy lan khi có cháy xảy ra. Kiểm tra nguồn gốc của nguyên liệu để có phương án sử dụng nguyên liệu cho hợp lý, bố trí vị trí tập kết và đổ đống nguyên liệu cho hợp lý. Kiểm tra các cảm biến nhiệt tại các đống nguyên liệu lớn để ngăn ngừa nguy cơ tự cháy.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2022), *Báo cáo Kế hoạch số 73/KH-C07-P3 ngày 20/3/2022 về tổ chức kiểm tra an toàn về PCCC đối với cơ sở sản xuất, chế biến gỗ và cơ sở sản xuất sản phẩm cao su trên phạm vi toàn quốc.*

2. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2023), *theo dõi thời hạn, hồ sơ báo cáo rút kinh nghiệm các vụ cháy thuộc diện gửi báo cáo C07 năm 2023 (Tính từ ngày 15/12/2022 đến 14/12/2023)*

3. Đào Hữu Dân (2020), Giáo trình "*Quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*", NXB Công an nhân dân.

4. Thủ tướng chính phủ (2022), *Quyết định 327/QĐ-TTg ngày 10-3-2022 phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021-2030.*

5. Nguyễn Quốc Việt (2017), Giáo trình *"Phòng cháy một số quá trình công nghệ sản xuất"* hệ Đại học, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội.

QUAN ĐIỂM, CHỦ TRƯƠNG CỦA ĐẢNG... *(Tiếp theo trang 11)*

đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân". Tham mưu với người đứng đầu cấp uỷ, chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nâng cao trách nhiệm, tiếp công dân; thanh tra, kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của cấp dưới; nghe báo cáo hoặc nghiên cứu đầy đủ sự việc; chỉ đạo hoặc trực tiếp đối thoại với người khiếu nại, tố cáo để giải quyết khách quan, triệt để sự việc; chỉ đạo thực hiện các quy định giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý kịp thời và nghiêm minh các trường hợp vi phạm quy định pháp luật

Tham mưu cấp uỷ Đảng củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực bảo đảm an ninh, trật tự ở những địa bàn trọng điểm. Làm tốt công tác vận động quần chúng, xây dựng các mô hình tự quản tại các khu đô thị, phối hợp chặt chẽ với Ban Quản trị các khu tòa nhà trong xử lý các tình huống xấu có thể xảy ra, gây mất an ninh, trật tự.

Ba là, kiên quyết, kịp thời trong xử lý các tình huống khi xảy ra hoạt động khiếu nại, tố cáo gây mất ổn định chính trị - xã hội.

Khi xảy ra khiếu nại, tố cáo phải quán triệt phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, hậu cần tại chỗ, phương tiện tại chỗ) theo đúng tinh thần Nghị quyết số 51/NQ-TW ngày 5/12/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, giải quyết nhanh gọn, dứt điểm, không để phức tạp, kéo dài. Đối với các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm đòi hỏi phải có sự chỉ đạo trực tiếp của Chính phủ, cơ quan, ban, ngành Trung ương. Quá trình giải quyết phải huy động sức mạnh tập thể, phát huy vai trò của người đứng đầu địa phương (Bí thư cấp ủy). Đồng thời, lực lượng Công an cần tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo ngành truyền thông, báo chí sớm vào cuộc, đưa tin nhanh chóng và chính xác, giải thích đầy đủ về sự việc, cách thức cũng như kết quả xử lý của cơ quan chủ quản và của địa phương; từ đó giúp quần chúng trong và ngoài nước hiểu đúng bản chất sự việc. Không để tình hình phức tạp kéo dài.

Đối với những vụ việc khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng, chưa được giải quyết triệt để, lực lượng Công an tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương nghiêm túc thực hiện Công văn 3581/VPCP-V.I ngày 28/12/2020 của Phó Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo, đông người, phức tạp, kéo dài; thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, giải quyết dứt điểm sớm các vụ khiếu nai, tố cáo ngay từ cơ sở, không để phát sinh mới. Đối với các vụ đã được xem xét, giải quyết khách quan, đúng pháp luật nhưng người khiếu nại, tố cáo vẫn không đồng tỉnh, cố tình đeo bám thì trao đổi Thanh tra Chính phủ xem xét và ra văn bản chấm dứt giải quyết, đồng thời thông báo rộng rãi trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ về kết quả giải quyết cuối cùng và việc chấm dứt giải quyết để các địa phương, cơ quan, tổ chức cá nhân biết, chủ động phối hợp khi tiếp công dân liên quan đến vụ việc này.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2006), *Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 14/10/2006 về "Tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới"*, Hà Nội.

2. Bộ Chính trị (2010), *Kết luận số 86-KT/TW, ngày 05/11/2010 về "Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 14/10/2006 của Bộ Chính trị về Tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới"*, Hà Nội.

3. Bộ Chính trị (2014), *Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo"*, Hà Nội.

4. Bộ Chính trị (2015), *Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự"*, Hà Nội.

5. Bộ Chính trị (2019), *Nghị quyết số 51/NQ-TW ngày 05/9/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về "Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia"*, Hà Nội.

6. Bộ Chính trị (2019), *Kết luận số 32-KL/TW ngày 05/7/2019 của Bộ Chính trị về tình hình an ninh, trật tự nổi lên gần đây và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới*, Hà Nội.

7. Chính phủ (2018), *Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, ngày 06/8/2018 về "Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an"*, Hà Nội.

8. Chính phủ (2022), *Báo cáo tình hình và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2008 - 2022*, Hà Nội.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

12. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), *Bộ Luật Hình sự sửa đổi năm 2017*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

13. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp năm 2013*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2004), *Luật An ninh quốc gia*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

15. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2023), *Luật Công an nhân dân* năm 2018, sửa đổi, bổ sung năm 2023, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

16. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2011), *Luật Khiếu nại*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

17. Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2018), *Luật Tố cáo,* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.



Các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC chúc mừng đại diện Ban Chấp hành Hội Phụ nữ nhà trường tại Lễ mít tinh Kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3/1910 - 08/3/2024) và 1984 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng (40 - 2024). *Ảnh: Thái Thụy.*



Các đồng chí lãnh đạo Trường Đại học PCCC chụp ảnh lưu niệm với tập thể hội viên Hội Phụ nữ nhà trường. *Ảnh: Thái Thụy.*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY
THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NGÀNH PCCC&CNCH NĂM 2024

1. TUYỂN SINH TUYỂN MỚI CÔNG DÂN VÀO NGÀNH CAND



- Đại học chính quy đối với học sinh phổ thông và chiến sỹ nghĩa vụ tại ngũ: **CHỈ TIÊU 140**

- Đại học chính quy đối với công dân đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên (văn bằng 2): **CHỈ TIÊU 50**

2. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ DÂN SỰ (NGOÀI NGÀNH CÔNG AN)



- Đại học chính quy **CHỈ TIÊU 120**
- Đại học vừa làm vừa học **CHỈ TIÊU 60**
- Đại học chính quy cho người có bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên (văn bằng 2): **CHỈ TIÊU 80**
- Đại học vừa làm vừa học cho người có bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên (văn bằng 2): **CHỈ TIÊU 220**
- Liên thông từ trung cấp lên đại học chính quy: **CHỈ TIÊU 30**
- Liên thông từ trung cấp lên đại học vừa làm vừa học **CHỈ TIÊU 60**

CƠ HỘI VIỆC LÀM
SAU TỐT NGHIỆP

- Thành lập các doanh nghiệp tư nhân giữ vai trò là Chủ tịch Hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc các công ty hoạt động trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy:
+ Chỉ huy, giám sát thi công về phòng cháy và chữa cháy;
+ Chuyên gia trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế; thẩm tra, thẩm định chất lượng công trình phòng cháy và chữa cháy;
+ Chuyên gia trong lĩnh vực quản lý dự án; Lập dự toán, tính khối lượng công trình về phòng cháy và chữa cháy;
- Chuyên gia trong lĩnh vực kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy;
- Nghiên cứu sản xuất, lắp ráp phương tiện phòng cháy và chữa cháy phân phối ra thị trường;
- Chuyên gia trong lĩnh vực huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy;
- Phụ trách an toàn cháy nổ của các tập đoàn nhà nước, các công trình trọng điểm quốc gia, doanh nghiệp tư nhân như: Vingroup, Sungroup, Petrolimex, Sacombank, MBbank, Vinacomin, VNPT, Samsung, Yamaha, Honda; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Công ty TNHH AEON, Công ty TNHH Panasonic…; Khu công nghiệp, dầu khí, mỏ than khoáng sản, cảng hàng không, các công ty đường sắt, đường thuỷ như: tập đoàn Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Khu công nghiệp Nam Thăng Long; cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Tân Sơn Nhất….
- Ban quản lý an toàn vận hành các toà nhà chung cư, nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại…

QUYỀN LỢI CỦA SINH VIÊN HỆ DÂN SỰ

Bên cạnh các quyền lợi theo quy định, sinh viên nhà trường còn được bố trí ký túc xá trong khuôn viên trường nhằm giúp cho các bạn có thể tiết kiệm chi phí. Trong quá trình học, sinh viên có cơ hội tham gia làm việc bán thời gian tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Phòng cháy và chữa cháy có liên kết với trường. Sau khi tốt nghiệp, các bạn sẽ được tạo cơ hội tiếp cận với các doanh nghiệp có nhu cầu nhân sự về lĩnh vực PCCC và CNCH để lựa chọn cho mình công việc phù hợp.

** Để biết thêm chi tiết thí sinh truy cập vào đây:*

Facebook | Zalo | Website